

Tháng 3, 2023

ĐÊM ĐEN THĂM THĂM

Suốt mấy bữa nay ông bà Hương Sư Nhiêu nôn nóng với cái tin cậu ba Thạnh từ Pháp sắp về. Cậu đi du học đã năm năm, giờ vinh quy bái tổ với mảnh bằng Kỹ Sư cầu cống. Ôi tã làm sao hết nỗi vui mừng của hai ông bà cũng như của cô hai Cúc Hương là cô con gái lớn. Nhờ có tấm nhan sắc lộng lẫy nên cô hai đã lọt vô mắt xanh của Trạng sư Quang tại nhà người chị bà con bên Vĩnh Long. Quang là em chồng của cô này, học trường Luật ngoài Hà Nội. Bà Hương sư với con gái qua Vĩnh Long thăm cô cháu mới sanh, sẵn dịp sắm sửa cho cái Tết sắp tới. Chắc nhờ có ông Tư bà Nguyệt xui khiến ông trạng sư về thăm đứa cháu trai đầu tiên của gia đình nên mới gặp cô hai.

Cúc Hương năm đó vừa tròn mười bảy mà dung nhan đã lộ lộ. Mắt phượng mày ngài, thân hình yếu điệu, da trắng như ngó sen. Nói năng từ tốn nhỏ nhẹ. Gia tài có hai đứa con nên ông bà Hương sư cung như vàng như ngọc. Từ năm Cúc Hương mới lên mười bốn là bà đã bắt học nữ công gia chánh. Cho nên từ thêu thùa tới bánh mứt, nấu nướng, món nào cô cũng khéo. Mới gặp người ngọc có một lần mà Quang cứ tơ tưởng mãi, nhưng không dám nói ra vì ngại tuổi tác chênh lệch quá. Rồi để tránh cái cảnh bà mẹ sốt ruột cứ nhờ mai mối hết đám này tới đám nọ, Quang đành thú thật với chị dâu là trái tim đã bị Cúc Hương tóm mất rồi!!! Cô mừng hết sức vội vàng trình lên bà má chồng. Bà lật đật biệt phái con dâu về Cao Lãnh trước thăm gia đình, sau dò ý ông bà Sư Nhiêu và Cúc Hương. Mới tưởng tượng là má vợ một ông trạng sư là bà Sư Nhiêu đã thấy muốn bay bổng tận mây xanh, nên cứ nói vô. Riêng ông còn ngần ngại vì Quang lớn hơn Cúc Hương tới một giáp. Bà cãi phăng cho rằng chồng già vợ trẻ là tiên, ông bà mình đã nói thì không bao giờ sai (!) Hơn nữa đàn bà sanh đẻ rồi mau già hơn đàn ông. Con gái bà sanh vài lần sẽ xứng đôi với chồng mấy hồi. Cúc Hương không phản đối. Quang tuy không đẹp trai như Phan An- Tổng Ngọc nhưng đáng người tầm thước, khuôn mặt cương nghị, nói năng chững chạc khéo léo (nghề của chàng!) và nụ cười tươi dễ gây cảm tình. Ngó qua ngó lại ở cái quận nhỏ xíu này có ai sánh được với ông Trạng sư Quang? Thôi thì cha mẹ đặt đâu cô ngồi đó...

Đám cưới xong Cúc Hương theo chồng lên Sài gòn. Quang làm chung văn phòng với một Luật sư khác tọa lạc trên đường Bonard, nhưng nhà trong Gia Định gần Lăng Ông Bà Chiểu. Ông bà Sư Nhiêu tuy không phải tay cự phú, nhưng cũng có vài trăm mẫu ruộng cho tá điền canh tác. Thêm ít chục con trâu cho nuôi rể. Vì vậy ông bà tặng một chiếc xe hơi Peugeot màu đen láng bóng cho con gái làm của hồi môn lúc về nhà chồng.

Cậu ba Thạnh kém chị bốn tuổi. Sau khi học hết trung học đệ nhất cấp dưới quê, cậu lên ở nhà chị học tiếp cho tới ngày lên đường sang Pháp du học. Trong thời gian này cô hai Cúc Hương sanh cho chồng một hơi bốn đứa con, hai trai hai gái. Càng sanh cô càng đẹp nõn nà nên ông chồng cung như trứng mồng.

Nhận được dây thép của em, cô hai mừng quýnh cho người về quê báo cho cha mẹ hay liền. Bà Sư Nhiêu mừng đến nỗi mấy đêm liền không ngủ được. Ngoài chuyện mừng thằng con học thành tài, bà còn lo không biết nó về một mình, hay còn đèo thêm một con đằm mắt xanh tóc vàng? Nếu có chắc ông bà kêu trời hồng thấu!!!

Hai ngày trước khi tàu cập bến, ông bà Sư Nhiêu lên nhà con gái. Như thường lệ, trái cây, gà vịt, tôm cá... không thiếu thứ gì. Mấy đứa nhỏ gặp ông bà ngoại mừng lắm. Đứa ôm cổ, đứa nắm tay, miệng hỏi tía lia. Thằng cu Tùng nhỏ quá đành không lại bèn lăn xuống gạch khóc bù lu bù loa, cô hai phải ẵm lên dỗ mãi mới nín.

Hôm ra bến tàu đón cậu ba Thạnh, ngoài ông bà Sur Nhiều, vợ chồng cô hai Cúc Hương còn có vợ chồng ông Trọng sư Tân là người hợp tác chung với Quang, chồng cô hai. Ông Tân sắp xỉ ngũ tuần. Hồi xưa học bên Toulouse. Qua sự quen lớn, ông nhận Quang vào làm văn phòng của ông lúc chàng mới ra hành nghề. Sau thấy hợp ý quá nên ông giữ Quang lại hợp tác luôn. Ông bà Tân có một trai hai gái. Con trai lớn còn đang du học. Cô gái kế đã lập gia đình. Cô út Huệ Khanh vẫn còn phòng không chiếc bóng. Tuy có biết bao vương tôn công tử ngắm ghé mà cô vẫn chưa vừa bụng chàng nào. Cậu này được người thì không được nét. Cậu nọ được nét thì cô lại chê xấu trai, cù lần! Cứ vậy mà cái đầu xinh đẹp của cô cứ lắc lia lắc lịa, trong khi bụng bà mẹ thì đánh lô tô. Chỉ sợ cô gái rượi lâm vào cảnh già kén chẹn hom! Cô út đẹp không thua cô hai Cúc Hương nhưng học hành cao hơn. Cô tốt nghiệp bằng Thành chung trường áo tím. Sau đó ở nhà học thêm về nữ công mà thôi. Con nhà giàu, đẹp gái lại học cao nên cô có phần hơi khó tánh trong sự kén chọn, tuy tánh tình và cách xử thế của cô rất khả ái tế nhị. Cô hai ngắm Huệ Khanh cho cậu em thân mến từ lâu, nên thường mời tới nhà ăn cơm. Ông bà Sur Nhiều có gặp Huệ Khanh vài lần và rất vừa bụng. Hai gia đình thân lắm nên cô hai rủ ông bà Tân đi đón cậu em cho vui. Và lại hai ông bà cũng từng gặp Thạnh lúc cậu còn học ở Sài Gòn.

Cậu ba Thạnh xuống tàu với mấy cái valy nặng trĩu. Bà Sur Nhiều thấy con trai xuất hiện một mình, không có mái tóc vàng nào kèm một bên thì cảm thấy nhẹ nhõm trong bụng. Lúc thằng con yêu quý đứng trước mặt tức thì những giọt nước mắt vui mừng của bà thì nhau tuôn lai láng! Cô hai Cúc Hương cũng cảm động, miệng mếu máo, nắm chặt tay em nghẹn ngào. Thấy mẹ khóc cậu ba vội ôm vai bà vỗ nhẹ nhẹ miệng cười:

- Má à nín đi. Thằng con của má còn y nguyên đây mà.

Bà Sur Nhiều cười qua màn lệ:

- Tía mày. Còn chọc má!

Phe đàn ông lên tiếng hỏi thăm chuyên đi của Thạnh ra sao. Cậu tươi cười trả lời là rất êm xuôi, may mắn không gặp cướp biển hoặc trận bão nào. Ông bà Trọng sư Tân lần này gặp lại Thạnh, thấy cậu đã trở nên một thanh niên tuấn tú, hoạt bát thì đâm ra có cảm tình chan chứa. Nhút là bà Tân bỗng dừng lại nghĩ tới cô con gái khó tánh của mình và đâm ra ước ao...

Thạnh ở Sài Gòn mấy bữa rồi theo cha mẹ về quê. Suốt hai ngày cậu đừ cảm vì họ hàng chòm xóm tới thăm. Kẻ mang vịt, người mang gà. Tôm cá ê hề. Ai cũng cố võ cậu ăn cho bỏ những ngày nhịn thèm bên xứ Phú Lăng Sa! Thạnh cảm động vô cùng trước cái nhiệt tình của xóm riềng. Chàng đem bánh Bisquit Lu, kẹo Nougat mời mấy bà mấy cô và đám con nít. Đem thuốc lá thơm mời các ông hút thử cho biết. Mấy ông già khen thuốc thơm thiệt, nhưng hút không đậm “gắt củ kiệu” như thuốc rê vô phân cá của xứ Cao Lãnh mình!

Tuy tiếp đãi khách khứa suốt mấy ngày mà mặt mày ông bà Sur Nhiều vẫn tươi rói. Hôm mới về quê, ông đã dẫn Thạnh tới nhà từ đường thắp nhang, cảm ơn Trời Phật và ông bà tổ tiên đã phù hộ cho gia đình ông. Con gái có một tám chồng xứng đáng. Con trai ăn học thành tài khiến ông bà nở mày nở mặt với đời.

Thạnh ngủ vui mấy ngày mới lấy lại sức. Căn phòng của chàng vẫn y nguyên như hồi xưa. Buổi sáng tiếng chim ngoài cây mận sát cửa sổ đã đánh thức Thạnh dậy. Chàng bước tới mở rộng hai cánh cửa, tì tay lên thành cửa sổ nhìn ra. Gió mát từ ngoài vườn tràn vào mang theo hương thơm của mấy thứ hoa kiểng đang nở rộ khiến Thạnh cảm thấy thoải mái dễ chịu. Cậu ngửa cổ hít không khí trong lành của buổi sáng vào đầy hai buồng phổi, người cảm thấy lâng lâng. Chợt có bóng một phụ nữ bung thau đồ có lẽ mới giặt từ dưới sông đi lên. Cô cầm cúi đi thẳng ra sau hè, không để ý tới sự có mặt của Thạnh phía sau cửa sổ. Chàng nhìn theo nhíu mày suy nghĩ. Cái dáng thì quen thuộc lắm, nhưng chưa nhận ra là ai. Cô ta người dong dong, nước da hồng hào, hai cánh tay chắc nịch trong cái áo ngắn tay màu tím cà. Mái tóc đen được bới gọn thành cái búi tóc thả

lưng sau ót. Thanh lẩm bầm không lẽ là...Hường? Nhưng Hường thấp và ốm hơn cô này mà? Liên sau đó Thanh lại vỗ trán: Thiệt tình! Năm năm rồi chớ ít gì. Nhỏ Hường nhứt định phải lớn lên thêm! Vừa nghĩ tới đây là Thanh vội vàng ra khỏi phòng, đi thẳng ra sau hè kiếm người con gái lúc này.

Đang phơi quần áo trên cái sào tre dài, nghe tiếng chân bước tới, quay đầu lại thấy Thanh, cô ta mỉm cười:

- Cậu ba. Sao thức sớm vậy?

Cái nụ cười quen thuộc này thì không làm được. Thanh reo lên:

- Hường. Trời ơi bây giờ lớn quá nhận không ra. Mấy bữa nay trốn ở đâu mà anh không gặp?

Vừa nói Thanh vừa bước tới nắm hai bàn tay còn ướt nước của Hường bóp chặt. Hường vừa giựt tay lại vừa nhìn dáo dạt chung quanh, miệng nói:

- Dạ, mấy bữa nay tại cậu ba bận rộn quá chớ...em vẫn còn giúp việc cho ông bà như xưa.

- Vậy thì tốt quá. Xa cách mấy năm, Hường bây giờ còn đẹp hơn trước gấp bội. Vừa nói Thanh vừa đưa tay định ôm, nhưng Hường né qua một bên, nói nhỏ nhẹ nhưng không kém phần cương quyết:

- Cậu ba đừng làm vậy coi chừng có người thấy. Bây giờ không giống hồi xưa đâu. Xin lỗi em phải vô lo dọn đồ ăn sáng.

Nói rồi Hường cúi xuống xách cái thau không đi một nước vô bếp, bỏ Thanh đứng lại với vẻ ngơ ngác tột độ. Chàng tự hỏi không biết bị ông bà gì nhập mà nhỏ Hường dễ thương ngày xưa bây giờ thay đổi dữ vậy cả? Cả một dĩ vãng thơ dại bỗng hiện rõ mồn một trong trí chàng.

... Chú Tám ba của Hường là dân gốc làng này. Chú nuôi rể trâu của ông Sư Nhiều để cày mướn cho thiên hạ. Từ thuở thanh niên chú đã có giọng hò rất hay. Đám thôn nữ trong làng không thiếu gì cô mê mệt. Bỗng dưng năm đó, trong đám thợ gặt từ Sađéc qua gặt mướn có một cô gái vừa có nhan sắc vừa có tài hò đối. Sau vài trận so tài bất phân thắng bại, hai địch thủ bỗng đâm ra mến nhau và sau mùa gặt làng Tân An có thêm một cư dân mới. Ông bà Sư Nhiều cho cặp vợ chồng trẻ cất căn nhà lá phía sau vườn xoài, day mặt ra con lộ trái đá xanh. Có con đường mòn băng qua vườn xoài nối liền hai nhà. Năm sau, cặp vợ chồng mới cho ra đời một đứa con gái xinh xắn. Hồi đó Thanh được hai tuổi và cô hai Cúc Hương lên sáu. Bà Sư Nhiều ra thăm thấy con nhỏ ngộ quá cứ bông nựng nịu hoài. Chú tám xin bà đặt tên cho nó. Bà suy nghĩ một hồi rồi nói: Thôi con hai tên Hương, bây đặt nó tên Hường cho gọn. Hường cũng có nghĩa là hoa hường. Biết đâu lớn lên nó vừa đẹp vừa thơm như đóa hoa hường. Cái viễn ảnh đứa con gái lớn lên sẽ vừa xinh đẹp vừa thơm tho khiến hai vợ chồng chú Tám rất hài lòng!

Con Hường càng lớn càng dễ thương. Nó giống mẹ nên trắng trẻo, cặp mắt to đen láy. Từ khi có bầu rồi sanh con, thím tám không còn ra đồng chỉ ở nhà coi con, trồng thêm rau cải, bầu bí, nuôi heo nái, để vừa có ăn vừa có thể bán lai rai. Người ta nói gái một con trông mồn con mắt thiệt không sai. Từ khi giã biệt nghề gặt lúa suốt ngày dưới ánh nắng chói chang, da dẻ thím tám trở lại trắng trẻo mịn màng. Sau khi sanh đẻ vóc dáng cũng này nớ đầy đặn hơn trước. Tóm lại thím quả nhiên không làm hô danh con gái xứ Nha Môn có tiếng là đẹp xưa nay. Chú tám thương vợ thương con không biết để đâu cho hết. Cực cách nào chú cũng không ngại, miễn vợ con chú vui. Nếu không đi cày thì chú ở nhà phụ thím mọi chuyện trong ngoài, không giống nhiều ông sau một ngày cực khổ ngoài ruộng, rầy... tới nào cũng nhâm nhi vài ly đế, hoặc đàn đúm khè khà nhậu nhẹt tới khuya. Lắm khi say bí tỉ gây gổ, đánh đập vợ con om sòm. Hai người sống thiệt ấm êm hạnh phúc. Trong làng không thiếu gì người tỏ vẻ ganh tị với cái hạnh phúc này...

Trên đời, con sông nào dù phẳng lặng cách mấy cũng có lúc nổi sóng ba đào. Cái sắc đẹp chín mùi của thím tám đã khiến con lợn lòng của tên Quản Hứa nổi dậy đùng đùng. Tên Hương

quần này nổi tiếng gian ác trong làng. Nhưng cái gia sản khá lớn lao của hắn khiến nhiều người phải kiêng nể. Ngoài bà vợ chánh tào khang tất nhiên không còn trẻ. Hắn dùng tiền của cộng với quyền uy cưới về một cô vợ bé trẻ măng đáng tuổi con gái hắn. Nhưng tánh ham của lạ nên vẫn dòm ngó chỗ khác. Số con gái nhà nghèo thất thân với hắn cũng không phải là ít. Mới ngoài tứ tuần lại ăn uống rất đồ bỏ béo nên hắn rất tráng kiện. Có bao nhiêu đàn bà cũng không vừa! Từ hôm tình cờ gặp thím tám ở nhà ông bà Sư Nhiều nhân dịp đám giỗ. Cái quần mỹ a lảng lướt ôm cặp mông tròn trĩnh. Cái áo túi lụa màu cánh sen cổ trái tim để lộ cái ức trắng ngần làm hắn ứa nước miếng. Hình ảnh thím tám ám ảnh hắn ngày đêm không nguôi. Hắn cho tên đệ tử thân tín hàng ngày dò la tin tức đặng biết khi nào chú tám vắng nhà. Mười ngày sau tên này báo cáo sáng mai hừng đông là chú tám sẽ dẫn cặp trâu lên cây mướn bên Phong Mỹ vài hôm mới về. Mở cờ trong bụng nhưng Quán Hứa cố nén chờ đồ đèn mới mò tới nhà chú tám. Trời chạng vạng nhá nhem thiên hạ ít để ý. Thím tám cơm chiều xong, dọn dẹp rồi đốt cây đèn ống khói để trên chiếc bàn bằng cây thao lao giữa nhà. Thiêm bung rỏ may ra để may tiếp bộ đồ cho con Hường. Năm nay nó được hai tuổi. Mày thanh mắt sáng rất dễ thương. Thím tám ngồi chăm chú may, con Hường ngồi bên cạnh chơi với mấy miếng vải vụn. Chợt có bóng người bước vô cửa. Thím tám ngừng đầu lên thấy Quán Hứa thì vừa ngạc nhiên vừa lo lắng. Thím đứng rột dậy hỏi:

- Thưa ông Quán tới có chuyện chi không?

Quán Hứa cười mơn:

- À, qua có chút chuyện đi ngang đây. Sẵn ghé thăm...em tám vậy mà!

Nghe cái giọng thả dề này thím tám biết ngay là có chuyện nên phát run khan:

- Dạ, cảm ơn lòng tốt của ông Quán. Ngặt bữa nay anh tám đi khỏi, mời ông Quán bữa khác trở lại chơi...

Nghe vậy Quán Hứa càng yên bụng, cười hề hề:

- Hồng sao. Qua tới cốt để thăm em chứ không phải thăm thằng tám. Vừa nói hắn vừa bước lại gần, cặp mắt lộ đầy dục vọng nhìn vào khuôn ngực căng tròn của thím tám. Từ bữa gặp em ở nhà ông Sư Nhiều qua mắt ăn mất ngủ. Lúc nào cũng mơ tưởng tới em. Nói thiệt tình, em chịu qua đi rồi muốn gì qua cũng chịu ý hết. Muốn tiền có tiền, muốn vòng vàng có vòng vàng.

Nghe những lời này thím tám càng run dữ, nhưng ráng xuống giọng năn nỉ:

- Xin ông Quán nghĩ lại. Tui là gái có chồng...

- Ấy, ầy bộ em chưa nghe câu : Có chồng mặc kệ có chồng. Còn duyên anh ẵm anh bồng anh chơi! hay sao? Thôi, một khắc xuân tiêu đáng giá ngàn vàng. Đừng để mất thì giờ quý báu. Qua chờ giây phút này lâu lắm rồi! Vừa nói hắn vừa a lại ôm chặt thím tám. Thím tuy sợ nhưng quyết chống cự tới cùng. Hai bên giằng co khiến hàng nút áo của thím tám bật ra, để lộ hai gò bồng đảo trắng ngần. Cái búi tóc đen mun cũng bị xô tung, đổ xuống tới thắt lưng. Cái hình ảnh gợi cảm này cộng thêm tiếng thở dồn dập vì mệt và vì sợ của thím tám càng kích thích Quán Hứa tới tuyệt đỉnh. Hắn như người mê, mặc cho tiếng năn nỉ của thím tám và tiếng khóc thảm thiết của con Hường, hắn kéo vật thím đè xuống cái chõng kê đó. Thím tám hoảng hốt cực độ, miệng kêu cứu cầu may vì ở đây nhà nọ cách nhà kia cả mấy chục thước. Tên dề chúa đắc ý, tưởng phen này thế nào cũng vô được động đào. Bỗng nghe một tiếng hét lớn, hắn giật mình quay lại thì thấy chú tám chạy vô, tay cầm một khúc củi khá lớn, cặp mắt trợn trừng tóe lửa. Quán Hứa chưa kịp có phản ứng thì đã lãnh ngay một cú như trời giáng vô đầu, hắn chỉ kịp rú một tiếng rồi sụm xuống như một người bằng giấy. Chưa đã nư, chú tám còn bồi thêm mấy cây nữa miệng không ngớt gầm lên: Cho mày chết. Cho mày chết luôn trận này. Quân khốn nạn, tính hãm hiếp vợ tao hả?

Thím tám tuy hồn phi phách tán nhưng thấy chú cứ đánh mãi sợ tên này chết, nên vội vàng níu tay chú lại. Thấy máu trên đầu Quán Hứa tuôn lai láng thì con giận của chú tám bỗng tan như mây khói. Nhìn hắn nằm im như xác chết thím cũng xanh máu mặt run bần bật. Hai người còn đang

đứng chết trân thì có bóng người bước vô. Té ra là tên đệ tử ruột của Quán Hứa. Mỗi lần hắn đi “hành sự” thì tên này có nhiệm vụ canh gác gần đó để đề phòng bất trắc. Nhưng bữa nay có lẽ hắn tới ngày tận số, nên đang canh tên này bỗng chột bụng phải đi ngoài. Hắn ra sau hè “đi” đại dưới gốc xoài. Đang thơ thới hưởng cái khoái thú tư của cuộc đời thì nghe tiếng đàn ông rú thất thanh. Tiếng đàn bà rú thì tên này nghe thường(!). Nhưng tiếng đàn ông rú một cách hải hùng như vậy thì hình như có chuyện không ổn. Hắn vội vàng chạy vô nhà coi thử, bỗng khựng lại khi thấy chú tám tay cầm khúc củi đứng đó. Đoán chuyện gì đã xảy ra, tên đệ tử xô vệt chú tám qua một bên để nhìn xuống đất. Thấy Quán Hứa nằm bất động, đầu đầy máu thì ba hồn chín vía của hắn bay đi tuốt, tưởng là chủ của hắn đã hồn lìa khỏi xác! Không nói không rằng hắn vọt ra ngoài sân miệng la bài hải:

- Bớ người ta, có án mạng. Có án mạng, bớ người ta.

Tiếng la của tên đệ tử vang rất xa vì ban đêm ở nhà quê yên lặng như tờ, chỉ có tiếng cóc nhái kêu ueng oang. Chẳng mấy hồi đã có vài người nhà ở gần đó chạy tới. Rồi người nọ báo cho người kia, tàn điều thuốc thì thiên hạ tới chật nhà chú thím tám. Lúc hiểu rõ, người ta chạy mời ông Sư Nhiêu. Trong khi chờ đợi, mọi người xúm khiên Quán Hứa đặt nằm trên chõng, hỏi thím tám xé vải rồi lấy cục thuốc rê bịt tổ chẳng đắp lên vết thương, băng lại cầm máu tạm. Không phải họ lo lắng, thương yêu gì tên đệ tử này, nhưng họ lo hắn chết thiệt càng khổ cho chú tám. Mặc cho mọi người làm gì thì làm, chú ngồi bất động như bị hóa đá. Thím tám ẵm con Hường đang thút thít khóc...Khi ông Sư Nhiêu tới, thím tám kê lại từ đầu. Lúc đó mọi người mới biết rằng sau buổi cày bên Phong Mỹ, chú tám cảm thấy ón lạnh như bị trúng gió, đầu lại nhức như búa bổ. Không muốn làm phiền chủ nhà, chú đành gọi cặp trâu lại rồi nhờ đưa con trai của họ chở xe đạp cho chú về nhà định bụng để thím cạo gió và xông thuốc giải cảm. Nếu hôm sau khỏe sẽ trở qua cày tiếp. Hai làng chỉ cách nhau có năm cây số. Thành nhỏ chở chú bỏ ngoài lộ rồi quày quả đạp xe về. Đi gần tới nhà bỗng nghe tiếng vợ kêu cứu, chú hoảng hốt chạy ào vô. Lúc thấy Quán Hứa đang đè thím định làm ầu thì chú nổi máu xung thiên, chạy ngược ra hông nhà quơ đại cây củi và kết quả thì như mọi người đã thấy.

Ông Sư Nhiêu hỏi thằng đệ tử ông Quán có phải đúng như vậy không? Thấy mấy chục cặp mắt của dân làng đang lom lom nhìn hắn, không biểu lộ một chút xíu thiện cảm nào, hắn ta sợ không dám chối. Trước tình cảnh này Ông Sư Nhiêu đành cho chú Hương Tuần bắt trời chú tám đem giam ở nhà việc chờ sáng mai sẽ tính. Bà Quán Hứa nghe chồng bị nạn hốt hơ hốt hải chạy tới. Thấy ông nằm thiêm thiếp, đầu quần băng dày cộm, bà òa lên khóc rồi hỏi người sửa soạn ghe tức tốc chở ông xuống nhà thương. Phấn ra máu nhiều, phần vết thương trên đầu quá nặng nên mấy tháng sau Quán Hứa mới bình phục. Nhưng ông ta trở thành một người ngơ ngơ ngáo ngáo vì bộ não bị chấn thương nặng nề. Nhiều kẻ xấu miệng cho rằng từ đây đám đàn bà con gái trong làng thờ phào nhẹ nhõm, hết lo “được” ông Quán để mắt xanh tới là tàn một kiếp huê!!!Không có tiền mướn thầy kiện nên chú tám bị tòa kêu mười lăm năm biệt xứ, đày ra Côn Đảo. Kể từ đó thím tám trở lại nghề xưa. Mùa cày thím đi cày, mùa gặt thím đi gặt. Trong lúc vắng nhà thím gởi con Hường cho người láng giềng gần nhà là thím Hai Nô. Vợ chồng thím hai có thằng con nuôi tên Trực nhỏ hơn thằng Thạnh một tuổi. Thằng nhỏ mặt mày khôi ngô thiệt dễ thương. Chú làm mấy công rẫy cũng đủ ăn. Thím ở nhà coi con và nuôi heo bán cho lái làm thịt. Thím hai trước kia là đưa tớ gái đi theo bà Sư Nhiêu lúc bà về nhà chồng. Khi lớn lên được bà gả cho chú hai cũng là người giúp việc trong gia đình. Vì vậy họ rất được ông bà Sư Nhiêu quý mến, coi như người thân. Con Hường được thím hai giữ là yên chí...

... Dòng đời trôi lẹ như vó câu. Mấy đứa nhỏ lớn như thổi. Thằng Trực mỗi ngày cắp sách đi học với Thạnh. Con Hường chưa tới tuổi đến trường, ngày ngày ra cửa ngóng hai thằng từng đi học về. Ba đứa chơi với nhau thân thiết như anh em một nhà. Thạnh chỉ cần băng qua vườn xoài

là tới nhà con Hường. Đi thêm vài chục thước nữa là nhà thằng Trục. Quanh năm thím tám đi cấy, đi gặt, trừ mùa nước, nên con Hường ở bên thằng Trục nhiều hơn ở nhà nó. Thằng Thạnh có món gì ngon cũng đem tới cho hai đứa kia ăn chung. Hai thằng đi chơi đâu cũng dẫn con Hường theo. Trò gì cũng có con nhỏ chơi chung. Riết rồi, nếu không có mái tóc cắt bum bê, chẳng ai biết nó là con gái! Hai thằng đục rựa rất khoái đi hót cá lia thia đem về đá. Ngày nghỉ, ba đứa xách rổ đi dọc theo bờ mầu. Ngó cạnh mấy đám đé, đám ô rô... Thấy chỗ nào có một đám bọt nổi lên là chín phần mười có cá phía dưới. Tụi nó chỉ việc thọc sâu cái rổ xuống rồi từ từ nâng lên là tóm được. Con Hường có phận sự ôm cái chai đi theo đục cá. Cá hót được đem về rọng trong mấy chai thủy tinh cắt miệng. Nói tới tài cắt miệng chai không ai giỏi hơn ông Sư Nhiều. Ông lấy một cái niềng sắt uốn tròn vừa khít cái ni chai, hơ lửa cho thiệt nóng, sau đó tròng vô miệng chai. Nhúng chai vào nước lạnh, lập tức phần trên họng sẽ đứt lia. Ông làm cho thằng con trai bao nhiêu chai thì cũng làm cho thằng Trục bấy nhiêu. Ông coi nó chẳng khác nào con ruột... Mỗi chai đục một con cá, sắp một hàng năm bảy con. Bình thường phải lấy giấy chặn giữa hai chai cho tụi cá không thấy nhau. Lúc muốn cho cá đá bóng chơi thì rút giấy ra. Mấy chú cá vừa thấy mặt nhau là phùng xòe, trương vi quạt đuôi đủ màu xanh đỏ cực kỳ ngoạn mục. Mấy cái lu mái đằm đục nước mưa nhà Ông bà Sư nhiều là nguồn cung cấp lãng quăng, thức ăn của mấy chú lia thia. Có lần đập nắp không kỹ, thằn lằn ăn mất con cá Xiêm lai yêu quý, viên kiện tướng bách chiến bách thắng, đã từng hạ đo ván hết đám lia thia xóm Chùa, thằng Thạnh gặp thằn lằn đầu là giết đó. Sau bị mẹ rầy là giết hết thằn lằn rồi lấy gì để ăn muối, nó mới thôi. Ngoài cá lia thia, tụi nó còn nuôi cường, sáo, cho ăn ớt rồi lột lưới, dạy nói tiếng người. Ba thằng Trục đan mấy cái lồng tre thiệt đẹp để nhốt chim. Con Hường lãnh trách nhiệm hằng ngày bắt cào cào châu chấu cho hai con vật ăn. Cái mục tắm sông của tụi nó cũng không kém phần hấp dẫn. Hai thằng đục thường lội qua bên kia sông, chỗ có mấy cây mận da người nhánh xòe là đà gần mặt nước. Cái quần đem theo được buộc thắt hai ống, hái mận bỏ đầy rồi túm phía trên lội trở về. Tắm lội đã đời ba đứa leo lên bờ mặc quần áo rồi cùng nhau thanh toán mớ mận với muối ớt dầm sẵn. Có một chuyện xảy ra năm con Hường lên chín tuổi, thằng Thạnh mười một và thằng Trục lên mười mà mọi người cứ nhắc rồi cười hoài. Lúc ba đứa cởi quần áo nhảy xuống nước thì không có chuyện gì. Tới khi sắp lên bờ, thằng Thạnh ngó con Hường rồi đưa ngón tay trỏ xỉ vô ngực con nhỏ hốt hoảng hỏi:

- Chết cha, vú mày bị con gì cắn mà sưng vù lên rồi nè?

Con nhỏ bắt thằn lằn bị xỉ một cái đầu đổng té ngửa ra sau, huyệt chân uống nước sặc sụa. May thằng Trục đứng gần đó nhào ra đỡ nó lên. Con Hường khóc một trận quá chừng. Té ra con nhỏ bắt đầu dậy vú mà không biết. Nó thấy hai bên cứ từ từ sưng lên. Rờ vô đụng một cục cứng ngắt mà đau lắm. Lấy đầu cù là xức vô hoài vẫn không bớt chút nào. Nó sợ nhưng mắc cỡ nên không dám nói với ai. Thằng Thạnh lo cho con Hường, kể cho mẹ nghe chuyện con nhỏ bị sưng hai cái vú. Vỡ lẽ, mọi người cười lăn, rồi từ đó không cho tụi nó tắm trường nữa.

... Ngày thằng Thạnh từ giã hai đứa kia để lên Sài Gòn học tiếp, con Hường khóc như mưa. Hai thằng đục rựa làm gan nhứt định không khóc nhưng trong lòng buồn lắm. Thằng Trục học hết lớp trường làng thì xuống CaoLãnh học tiếp. Tới năm nó được mười sáu tuổi ông Sư Nhiều cho nó theo phụ tá học nghề với chú biện coi nhà máy xay lúa của ông bên Tân Thuận Đông. Ông mua cho Trục cái xe đạp Peugeot, mỗi ngày đi đò qua bên đó làm việc, chiều về. Con Hường học hết lớp nhứt trường làng thì ở nhà phụ má nó coi sóc việc nhà. Thím tám sau khi chồng ở tù, có nhiều kẻ gạ gẫm nhưng thím nhứt định ở vậy nuôi con chờ ngày chồng được phóng thích. Thím nghĩ dù sao cũng tại thím chú mới lâm vào vòng tù tội. Nếu thím nhẫn tâm phụ rẫy chú Trời Đất sẽ không tha!

Năm con Hường lên mười bốn tuổi, mỗi khi nhà có giỗ quây, tiệc tùng, bà Sư Nhiều đều kêu nó tới phụ. Con nhỏ sáng dạ, chỉ đâu làm đó rậm rấp, lại kỹ lưỡng, gọn ghẽ nên bà rất hài lòng. Sau

này sáng sớm nó tới làm việc, chiều com nước dọn dẹp xong mới về nhà ngủ. Từ khi nó có tiền lương, thím tám không còn đi cấy, gặt mướn nữa. Thạnh tuy lên Sài Gòn có nhiều bạn mới nhưng vẫn nhớ tới thằng Trục và con Hường. Mỗi lần về quê ăn Tết hoặc nghỉ hè Thạnh đều nôn nao. Về tới nhà, sau khi chào cha mẹ xong là vội vàng chạy kiếm hai đứa kia. Bao giờ cậu cũng đem món gì đó về làm quà cho hai đứa. Hường thích nhứt cây kẹp tóc bằng đồi mồi Thạnh mua cho nó hồi cả nhà đi tắm biển Cap St-Jacques. Trục thì thích nhứt cây viết máy Parker. Mỗi năm cách ăn nói của Thạnh cũng đổi khác, nhẹ nhàng bóng bẩy chứ không còn quê mùa như Trục. Con trai đâu có để ý tới mấy chuyện nhỏ nhặt này, nhưng con gái thì nhạy lắm, nhứt là ở tuổi dậy thì. Tánh Thạnh rất tự nhiên, cậu không mảy tao với Hường nữa mà kêu tên hoặc kêu em ngọt xớt. Lần đầu tiên được Thạnh xưng hô như vậy, con Hường thẹn thùng đỏ mặt, nhưng đồng thời lòng cảm thấy lâng lâng sung sướng. Trục cũng đã đổi lối xưng hô, nhưng nó chỉ thấy tức cười lúc đầu, sau này quen như không. Thiêm tám dặn bây giờ giúp việc cho nhà ông bà Sư Nhiêu, nó phải kêu Thạnh bằng cậu ba mới đúng, kêu bằng anh sợ bị bà Hương sư rầy. Lúc đầu Thạnh thấy kỳ cục, phản đối hoài không được đành mặc kệ luôn. Riêng với Trục không có gì thay đổi. Thạnh rất mừng khi nghe cha nói khi nào thằng Trục thông thạo công việc, ông sẽ cho nó coi riêng một nhà máy xay lúa trên Cái Dầu.

Mỗi lần Thạnh về quê Hường vui như tết. Nó chịu khó nấu những món Thạnh thích ăn. Săn sóc cậu từng chút một. Cả ba đứa vẫn thân thiết như xưa. Thạnh học ở Sài Gòn bạn bè phái nữ không thiếu. Cô nào cũng xinh đẹp, tự nhiên. Gia đình cô hai Cúc Hương và gia đình ông trạng sư Tân cùng đi nghỉ hè nhiều lần với nhau nên Thạnh cũng quen Huệ Khanh. Chỉ tội con nhỏ nhà giàu này được cưng chiều thái quá nên làm bộ làm tịch Thạnh không ưa lắm! Chơi với nhỏ Hường thoải mái hơn. Nó như một cô em gái nhỏ mà Thạnh không có. Nhưng trong thâm tâm của Hường, Thạnh chiếm một địa vị độc tôn. Tuy Trục ở cạnh cô nhiều hơn Thạnh, lúc nào cũng để ý săn sóc, hỏi han mà sao cô vẫn nghĩ đến Thạnh nhiều hơn Trục. Biết vậy là bất công mà vẫn không cưỡng lại được! Mỗi lần Thạnh về, không khí như sôi động hẳn lên. Ai cũng vui, nhưng chắc Hường vui nhứt. Từ thuở còn nhỏ, đêm ba mươi Tết nào ba đứa cũng thức ngồi canh nồi bánh tét. Dưới ánh lửa bập bùng, Hường như uống những lời lẽ của Thạnh khi chàng kể đủ thứ chuyện trên Sài Gòn... Cô cảm thấy hạnh phúc tràn trề. Một thứ hạnh phúc đơn thuần, trong trắng như pha lê. Ở lứa tuổi mười sáu, Hường đã là một cô gái dậy thì xinh đẹp. Những chiếc áo cũ của cô hai Cúc Hương thải ra, thím tám khéo tay chỉ việc sửa lại chút đỉnh, Hường mặc vô cũng ăn đứt luôn mấy cô tiểu thư miệt vườn ở đây. Thiếu gì chỗ gấm ghe, nhưng con nhỏ gặt ra hết. Thím tám thương con nên không bao giờ ép. Thấy cung cách của Trục đối với con gái, thím đoán được phần nào cũng yên bụng, thầm mong hai đứa nên duyên.

... Lần này Thạnh về chơi lần cuối. Cậu chỉ ở hai tuần rồi trở lên Sài Gòn lo việc xuất dương du học. Giấy tờ đã xong xuôi, chỉ chờ ngày xuống tàu. Họ hàng mời ăn uống lu bù. Còn hai ngày nữa là phải đi. Thạnh xin phép mẹ cho cậu cùng với Trục và Hường chiều hôm đó được ra ngủ ngoài chòi ở trong đồng, phía bên Mỹ Ngãi. Cạnh chòi có cái đìa lớn của gia đình. Cậu muốn ăn một bữa cá lóc nướng trui chấm mắm me cho đã thèm, trước khi phải nếm mùi bơ sữa trong những năm dài sắp tới! Mới đầu bà Sư Nhiêu không chịu sợ ngoài đồng gió máy. Hơn nữa con Hường dầu sao cũng lớn xộn, ra ngoài đó với hai thằng đực rựa cũng... kỳ lắm! Nhưng Thạnh năn nỉ mãi nên bà xiêu lòng, bắt phải đem mền chiếu đàng hoàng. Hường pha sẵn nước mắm me cho vô chai. Chuẩn bị đủ loại rau sống, dưa leo, chuối chát, khế, bánh tráng, chén đũa.v.v...v.v...Thạnh còn thủ theo một chai rượu chát. Tính kỳ này cho Trục và Hường nếm mùi vị rượu Tây cho biết. Cả ba xuống chiếc xuồng ba lá. Trục ngồi mũi, Thạnh ngồi giữa, Hường ngồi sau lái cầm cây dầm bơi. Chiếc xuồng đi dọc theo con kinh đào giữa đồng, nối liền hai làng Tân An và Mỹ Ngãi. Mùa này ruộng khô có thể đi bộ được nhưng xách đồ kèng càng mệt công lại mỏi chân. Đi xuồng tiện hơn.

Độ tàn cây nhang thì tới gò đất có cất cái chòi. Chòi tuy lợp tranh nhưng cao ráo sạch sẽ. Vách bằng phen tre rất kín đáo. Phía trong có cái chõng tre, có cà ràng và củi để nấu nướng. Gò này do đất vớt từ địa cách đó độ mười thước. Ngoài căn chòi ông Sur Nhiều còn trồng một cây gáo. Với thời gian, bây giờ cây đã cho bóng mát phủ gần hết cái gò. Mùa lúa, thợ gặt nghỉ ngơi hoặc ăn trưa đều dưới gốc cây gáo này. Máy thợ cày cũng hay dắt trâu bò vô đây tránh nắng nên có cây rom khá cao ở một góc. Trong địa thán này nước đã giụt kha khá. Nước trong veo nhìn xuống có thể thấy đủ các loại cá đang bơi lội phía dưới. Vừa tới Trục đã xắn quần cầm cái nôm nhảy xuống xách cổ hai con cá lóc bự tổ đem lên. Rửa sạch nhót, lấy hai nhánh tre tươi lớn cỡ ngón tay xuyên từ họng cá xuống tới đuôi, cắm chõng đầu xuống đất (vì đầu lâu chín), sau đó phủ rom lên đốt. Rom cháy tàn thì cá cũng vừa chín. Đê lên đĩa, gạt phần vảy cháy đen phía ngoài, phần thịt trắng tươi lộ ra, bốc hơi thơm phứt. Thoa lên thêm một lớp mỡ hành thì cao lương mỹ vị cũng phải chào thua! Bộ ruột cá mới mỡ màng, béo bở cách gì. Cuốn bánh tráng, rau sống chấm nước mắm me ăn quên thôi! Trong khi ăn, Thanh rót rượu ra ba cái ly nhỏ. Cậu ở Sài Gòn đã từng thưởng thức thứ này nên không lạ. Mới đầu Trục thấy kỳ kỳ, nhưng sau thấy ngon nên uống tới ba bốn ly. Hoàng bị Thanh ép phải uống vài hớp nhưng kêu chất quá, hồng ngon gì hết tron! Rượu khiến mọi người cảm thấy phấn chấn. Cả ba vừa ăn vừa nhắc lại chuyện hồi nhỏ rồi cười như nắc nẻ.

Cười giỡn vui quá không ai để ý là hoàng hôn đã xuống từ lúc nào. Bóng tối bắt đầu tràn vào căn chòi nhỏ. Trục đứng lên đi đốt cây đèn bão treo lên giữa nóc chòi. Thanh phụ với Hoàng dọn dẹp chén đĩa bung xuống bờ kinh rửa. Trục nhóm cà ràng bắt ấm nước lên nấu nước pha trà, rồi bày bánh thuẫn, kẹo đậu phộng ra ăn tráng miệng. Rửa chén xong Hoàng đòi bơi xuống vè, nhưng cả Thanh và Trục đều không đồng ý. Thanh nói bữa nay bộ tam sên phải đầy đủ mới vui. Hoàng về rồi mất hết ý nghĩa. Tối nay Trục và cậu sẽ trải một lớp rom dưới đất rồi trải chiếu lên trên ngủ. Nhưng cái chõng cho Hoàng. Cô ngấm nghĩ một hồi rồi đồng ý ở lại. Uống rượu không quen nên mới ăn một miếng bánh là Trục đã mở mắt hết nổi. Tiếng nói bắt đầu nhừa nhựa. Uống xong chung trà là cậu ta ngã xuống chiếu ngáy khò khò. Thanh lắc đầu cười rồi lấy cái mền đắp lên cho Trục. Thanh chỉ thấy hơi ngà ngà nên ngồi lại nói chuyện tiếp với Hoàng. Thấy hai ngò má ửng hồng vì không quen uống rượu của cô, Thanh tự nhiên đưa tay ra vuốt rồi vừa cười vừa khen:

- Ý, nhờ hơi rượu mà bữa nay coi em đẹp hơn mọi bữa đó ghen Hoàng.

Hoàng mắc cỡ mặt càng đỏ thêm. Cô đứng dậy nói thôi khuya rồi mình đi ngủ cậu ba. Hoàng dọn dẹp, tắt đèn, kéo tấm liếp che kín cửa rồi leo lên chõng. Lăn qua trở lại, lòng ngổn ngang trăm mối. Máy hớp rượu chất tuy ít cũng khiến đầu óc cô hơi bưng bưng. Bỗng nhiên thấy trong chòi như ngột ngạt thiếu không khí, Hoàng nhẹ bước xuống, sẽ lén vạch tấm liếp bước ra ngoài. Không khí mát mẻ làm cô thấy tỉnh táo. Con trăng tròn lên gần tới đỉnh đầu khiến Hoàng chợt nhớ hôm nay đã mười bốn ta. Ánh trăng phủ xuống vạn vật một bức màn kỳ ảo. Những chùm bông điên điển vàng chói mọc cạnh địa, dưới ánh trăng cũng có một màu vàng dịu dàng hơn. Hương sen từ dưới địa theo gió thoảng lên thật nhẹ nhàng thanh khiết. Tiếng côn trùng lẫn trong những bụi cỏ, hòa cùng tiếng ếch nhái núp dưới địa tạo nên một khúc trường ca bất tận. Hoàng ngồi xuống đám cỏ êm ái. Tay ngắt một bông cỏ đưa lên miệng nhai, dõi mắt nhìn ra xa xa. Rặng tre của làng Mỹ Ngãi đen như một vệt mực tàu. Tuy vậy cô cũng lơ mơ thấy căn nhà có mái ngói đỏ của người chị bà con cách đó không xa. Cô thở dài tự hỏi không biết Thanh đi bao nhiêu lâu mới về. Qua bên trời Tây vui quá không biết cậu còn nhớ tới con Hoàng quê mùa này nữa không? ... Mãi suy nghĩ vẩn vơ, Hoàng giựt mình suýt rú lên khi một cánh tay ai đó choàng qua vai. Có tiếng cười nhẹ rồi cô thấy Thanh đã ngồi bên cạnh mình! Thấy Hoàng nhìn như dò hỏi, Thanh nói cậu ngủ cũng không được. Thấy Hoàng đi ra ngoài lâu quá không trở vô, cậu sợ có chuyện gì nên đi ra kiểm, không ngờ cô đang ngồi ngấm trăng! Hoàng không nói gì nhưng trong lòng bán loạn.

Lần đầu tiên cô ngồi trong vòng tay của Thanh, làm sao còn giữ được bình tĩnh? Thanh đưa mắt nhìn con trăng tròn như cái đĩa bạc treo lơ lửng trên nền trời lấp lánh muôn vạn vì sao, nói khẽ khàng như sợ phá vỡ cái không gian huyền diệu:

- Đẹp quá! Lần đầu tiên trong đời anh được ngồi thưởng thức một đêm trăng thơ mộng như đêm nay- chàng quay qua nhìn Hường, cặp mắt cũng đang đầy một trời trăng sao lấp lánh- lại còn có em bên cạnh. Chắc đây là lần cuối cùng tụi mình còn ngồi chung như vậy. Biết đâu khi anh học xong trở về, em đã ngồi ngắm trăng với người khác. Nói xong Thanh cười, tay vẫn ôm hờ bờ vai của Hường. Như quá sức chịu đựng, cô quay hẳn người lại gục đầu vô ngực Thanh khóc ngon lành. Chàng bất ngờ sững sốt hết mấy giây, lúc định thần lính quỳnh hỏi:

- Hường sao vậy? Bộ anh có nói gì không phải hay sao? Nói anh nghe đi.

Cô nhỏ vẫn vùi đầu vô ngực Thanh khóc thút thít. Chàng đành ngồi yên, vòng tay ôm chặt cái thân hình mềm mại, ấm áp của Hường đang rung lên vì những cơn nức nở... Một lúc sau cơn xúc động đã qua, Hường từ từ ngừng đầu lên. Thanh cúi nhìn cái khuôn mặt đầm lệ, cặp mắt còn ngấn nước, sáng như hai viên ngọc dưới ánh trăng. Cặp má hồng, đôi môi mọng lên sau cơn khóc sao bỗng đẹp lạ kỳ. Mùi da thịt nồng nàn và mùi chanh thơm nhẹ thoảng từ mái tóc đen nhánh của Hường cộng thêm tác dụng của mấy ly rượu khiến Thanh ngây ngất. Người cậu bất giác cũng run lên, trái tim đập loạn trong lồng ngực. Rồi không biết có một sức mạnh gì thúc đẩy, Thanh đưa tay ôm gọn khuôn mặt của Hường, đặt lên má cô một nụ hôn đầu tiên. Hường mê đi, cả người mềm nhũn như mất hết sức lực trong lòng của Thanh, cô vội vàng quàng tay ôm ngang người cậu chặt cứng, hơi thở dồn dập. Lần đầu được ôm một người con gái bằng xương bằng thịt trong tay, bao nhiêu ước mơ thầm kín của một cậu con trai mới lớn, những kinh nghiệm, phần nhiều là tưởng tượng hoặc tô màu cho thêm phần gay cấn, của bạn bè trao đổi nhau, từ đâu ùa về khiến Thanh cảm thấy rạo rức vô cùng. Cậu vừa ngả người kéo Hường nằm dài lên bãi cỏ êm ái, vừa hôn lên mặt lên cổ của cô. Một tay cho Hường kê đầu, tay kia vụng về vuốt ve khuôn ngực đầy đặn và cái eo thon tròn lẳng của cô. Hường không mấy may phản đối dù đoán biết chuyện gì sẽ xảy ra. Mẹ chẳng từng căn dặn không được cho đàn ông con trai đụng vào người đó sao? Cái trinh tiết là thứ quý giá nhất của đời con gái, phải để dành cho người chồng sau này. Nó mất đi rồi là không ai thêm rước! Nhưng Hường có thứ gì trân quý hơn ngoài cái này để tặng cho Thanh là người cô yêu thương âm thầm? Cậu đi rồi biết có trở về hay không. Hơn nữa còn ai biết chuyện này ngoài hai người trong cuộc? Nghĩ vậy nên Hường nhắm mắt, mặc cho Thanh muốn làm gì thì làm. Hai đứa vụng dại yêu nhau giữa ruộng đồng bao la, dưới bầu trời lồng lộng điểm muôn vạn vì sao lấp lánh. Chỉ có sự chứng kiến của chị Hằng rạng rỡ trên cao và lũ ếch nhái đang ca hát chung quanh. Còn kỷ niệm nào có thể đẹp hơn cho một đời người? Khi cơn cuồng mê đã dịu đi, Thanh bàng hoàng nhận thức chuyện mình đã làm. Cậu hét hoảng :

-Thôi chết. Anh đã làm bậy rồi! Hường có giận anh không?

Cô nhỏ cười ngượng ngập, cặp mắt ánh lên dưới ánh trăng:

- Không. Em không giận đâu. Tại...tại em muốn... cho cậu đó!

Thanh cảm động kéo Hường sát vào lòng, thì thầm:

- Cám ơn em. Mốt anh đi rồi. Ngày mai em có muốn “cho” anh thêm một lần nữa không?

Nói thiệt đó!

Hường mắc cỡ gỡ tay Thanh ra, đứng lên đi một nước vô chòi sau khi đã ném lại cho Thanh câu:

- Cậu ba kỳ!

Thanh cười, nằm ngửa gối đầu lên hai cánh tay, ngược mắt nhìn bầu trời đen thăm thẳm lung linh muôn vạn vì sao. Cái “món quà” bất ngờ này khiến cậu cảm thấy vui lạ lùng. Nằm một

chấp, sương bắt đầu xuống lạnh Thanh mới đứng lên đi vô chòi. Trục vẫn ngủ say. Hường quay mặt vô vách, nhưng Thanh biết chắc cô còn thức nên nói khe khẽ: ngủ ngon!

Hôm sau trời mới hừng sáng Hường đã dậy lo nấu nước pha trà. Lúc vừng đông vừa lên khỏi chân trời, những tia nắng vàng xuyên qua tấm phen tre, chiếu vô mặt thì hai ông tướng mới chịu thức dậy. Trục còn hơi vầng vất một chút. Riêng Thanh khi nhìn thấy Hường, bao nhiêu hình ảnh tối qua hiện về trong trí khiến cậu nở một nụ cười rạng rỡ không thua gì ông mặt trời ngoài kia. Cậu nháy mắt với Hường khiến cô mắc cỡ đỏ mặt tía tai, phải ngó lơ chỗ khác. Cả ba uống trà, ăn nốt mớ bánh ngọt còn lại rồi sửa soạn bơi xuống về. Bà Sur Nhiêu hỏi Thanh tối qua có vui không? Cậu bỗng nhiên cao hứng ôm cổ mẹ hun cái chụt vô má rồi vừa cười một cách sung sướng vừa nói:

- Vui lắm má à. Vui hơn con tưởng tượng nhiều! Thôi con đi tắm cái đã.

Nói rồi đi vô buồng lấy quần áo. Bà Sur Nhiêu nhìn theo, lắc đầu miệng lẩm bẫm:

- Cái thằng, lớn đầu rồi mà còn như con nít!

Ăn trưa xong, Hường đang rửa chén ngoài sân nước thì Thanh đến bên cạnh nói nhỏ:

- Chút nữa mọi người ngủ trưa, anh chờ Hường ngoài vựa lúa nghen.

Không đợi cô trả lời, Thanh bỏ đi một nước, chắc chắn là cô nhỏ sẽ tới chỗ hẹn. Thanh vòng ra sau hè tới vựa lúa ở cuối vườn, mở cửa bước vào. Bên trong tối om, Thanh phải đứng một lúc mới thấy rõ chung quanh. Vựa khá lớn, có thể chứa tới mấy ngàn giạ lúa. Bên trên có căn gác lửng. Chỗ này dành cho những người đàn ông giúp việc ở. Nhưng từ hai năm nay bỏ trống. Vì có chủ ý nên Thanh đã cẩn thận lên đem cái mền ni và cái gối của mình lên căn gác từ trước. Cậu lấy một xấp bố tời trải xuống dưới sàn rồi mới trải mền lên trên cho êm. Xong rồi mở cánh cửa sổ nhỏ xíu phía trên cho thoáng mát. Cửa sổ nhìn ra bụi tre nên không sợ ai ngó thấy. Thanh khoan khoái nằm xuống, đầu óc nghĩ lan man tới Hường rồi chớp mắt lúc nào không hay...Không biết bao nhiêu lâu, như linh cảm có ai đó bên mình, Thanh mở bừng mắt. Hường đang quỳ gối, hai tay để lên đùi nhìn chàng chăm chú. Thấy Thanh thức dậy cô nhoẻn miệng cười nhưng vẫn bất động. Thanh cũng cười rồi xuất kỳ bất ý nắm tay Hường kéo mạnh. Cô nhỏ bất ngờ té sấp lên mình cậu. Thanh cười giòn ôm chặt cái thân thể nóng nần của cô gái hôn say sưa. Hai cơ thể trẻ trung, mạnh khỏe quấn lấy nhau không biết mệt. Hường dâng hiến với tất cả tấm lòng yêu thương của cô đối với Thanh. Nhưng cậu chỉ thụ hưởng vì sự đòi hỏi của thể xác. Rất đơn giản, Hường cho thì cậu nhận chẳng cần nghĩ ngợi xa xôi.

... Rồi Thanh từ giã mọi người lên đường du học. Lúc đầu còn nhớ nhà, nhớ cha mẹ, bạn bè. Nhưng sau đó mãi mê vui đầu vào sách vở và vài mối tình con thoáng qua không để lại nhiều kỷ niệm, Thanh nguôi ngoai dần. Ngày tháng xa cách thường làm phai mờ những tình cảm dù sâu đậm nhất, nhưng hai người bạn thuở ấu thời đối với Thanh vẫn là một kỷ niệm thân thương. Từ lúc về nước, sự bận rộn không ngừng khiến cậu chưa kịp hỏi về tin tức của Trục và Hường. Tới sáng nay, sự lạnh nhạt của cô lúc gặp lại khiến Thanh bối rối. Trong bữa ăn lót lòng, Thanh hỏi mẹ thì được bà trả lời:

- Má quên nói con hay là bây giờ con Hường đã có chồng. Mà đâu phải ai xa lạ, chính là thằng Trục đó.

Nghe tới đây Thanh reo lên:

- Như vậy là tốt rồi. À sao mấy bữa nay con không thấy thằng Trục vậy má?

- Ờ, bây giờ ba con để nó coi nhà máy xay lúa trên Cái Dầu. Hai ba bữa nó mới về một lần.

Nghe tin con về chắc nó mừng lắm. Tụi nó bây giờ có hai đứa con, một trai một gái đều ở chung với thím tám. Đáng lẽ con Hường theo thằng Trục lên Cái Dầu nhưng thím không chịu đi, nên nó phải ở lại.

- Còn chú Tám thì sao?

Bà Hương Su chếp miệng:

- Con đi ít lâu thì chú được thả về. Nhưng trải qua mười mấy năm trong tù ăn uống cực khổ, thuốc men thiếu thốn, chú về đâu hai năm thì bị bệnh qua đời. Tội nghiệp hết sức! Được cái con Hường biết mặt ba nó và săn sóc ông một thời gian, coi như trả hiếu. Chỉ tội thím tám, có chồng mà như ở góa cả đời!..Chút nữa rảnh con nhớ ra thăm thím với ba má thằng Trục.

Ăn cơm xong, Thanh theo con đường mòn sau hè đi ra hướng lộ mới. Nhớ tới thái độ của Hường ban sáng, Thanh cho rằng vì cô đã có chồng, có con nên mới né mình như vậy. Cậu bật cười một mình khi ý tưởng Hường sợ cậu “ngựa quen đường cũ” đòi hỏi cô chuyện gì nữa chẳng?

Thím Tám mừng rỡ hết sức khi thấy Thanh tới thăm. Thím kêu hai đứa cháu ngoại ra chào. Thằng con trai năm nay hơn bốn tuổi. Mặt mày thanh tú giống mẹ. Đứa con gái lên ba, giống Trục nhiều hơn. Thấy người lạ hai đứa đứng nép vào lòng bà ngoại đưa mắt nhìn một cách sợ sệt. Lúc Thanh móc túi đưa ra một nắm kẹo thì sự xa cách không còn nữa, hai đứa nhỏ đã cười với chàng. Thanh ngồi chơi một lúc thì Trục đạp xe về tới. Cả hai tay bắt mặt mừng. Trục xin lỗi vì nhà máy bận quá nên không về đón Thanh sớm hơn...Thanh thì mừng cho bạn đã có gia đình vợ con đê huê. Trục cười chúc lại Thanh sớm sớm cho ông bà Su Nhiêu có cháu ẵm. Cả hai hẹn sẽ có một buổi nhậu túy lúy càn khôn trước khi Thanh trở lên Sài Gòn. Cái hẹn này không khỏi khiến Thanh chạnh lòng nhớ tới cái buổi cả ba ăn cá lóc nướng trui ngoài đồng năm cũ. Nhưng chàng cố xua đuổi cái hình ảnh này vì bây giờ Hường đã là vợ của Trục. Chuyện cũ phải dứt khoát quên...

Thanh ở chơi một tuần thì trở lên Sài Gòn. Trong thời gian này Thanh ráng giữ ý, không dám thân mật với Hường như xưa. Nhờ quen biết nhiều nên ông anh rề đã kiếm được cho cậu công việc trong Bộ Công Chánh. Thời gian đầu Thanh vẫn ở tạm nhà của chị rồi tính sau. Ông bà Su Nhiêu đang nhờ người dò hỏi mua một căn biệt thự trên Sài Gòn, trước cho con trai, sau có chỗ cho ông bà nghỉ ngơi mỗi lần lên thăm. Bên cô hai Cúc Hương mấy đứa nhỏ đã lớn xộn nên nhà hơi chật chội.

Cuộc sống mới của Thanh khá bận rộn. Từ khi gặp lại Huệ Khanh, thấy cô đã trở nên một thiếu nữ xinh đẹp, hoạt bát, không còn điệu hạnh như trước, chàng không phản đối khi bà chị có ý muốn hai người tìm hiểu nhau sâu sắc hơn. Phần Huệ Khanh, cô không thấy Thanh có điểm nào đáng chê thì cũng nghe lời mẹ đi chơi riêng với chàng để tìm hiểu. Hai người đưa nhau đi xem cine, đi ăn tiệm hoặc cuối tuần đi Thủ Đức, Lái Thiêu... Thỉnh thoảng ông bà Hương Su lên thăm thì hai gia đình tổ chức đi chơi Đà Lạt hoặc Vũng Tàu. Lần lần hai người trẻ tuổi trở nên khắng khít hơn. Huệ Khanh theo cô hai Cúc Hương và Thanh về quê chơi ít ngày. Vốn tánh sợ ma nên cái cảnh tối tăm về đêm, lẫn với tiếng ễnh ương, cóc nhái ở đây khiến cô rất e ngại. Trong suốt thời gian có mặt Huệ Khanh, Hường cố gắng tránh né không gặp mặt hai người. Thanh vẫn vô tư, dẫn Huệ Khanh đi thăm thím tám để gặp hai đứa con dễ thương của Trục và Hường. Lần này hai đứa trẻ không còn sợ Thanh, nhưng lại e dè trước cô khách lạ quá sang trọng. Tối về Hường cằn nhằn mẹ sao nhận nhiều quà của Thanh cho hai đứa nhỏ. Cô cho rằng như vậy sẽ bị “người ta” khi dễ! Trước bộ mặt chù ụ của con gái, thím tám không giấu được sự ngạc nhiên. Trục trái lại tỏ ra rất vui mừng khi được giới thiệu với Huệ Khanh. Cậu thành thật chúc cả hai sớm cho mọi người được uống rượu mừng. Như có trốn, Thanh cười hỏi cô:

- Em nghĩ sao về lời chúc của Trục?

Huê Khanh làm bộ cắn ngón tay suy nghĩ rồi nghiêng đầu làm điệu:

- Còn anh, anh nghĩ sao?

Thanh cười:

- Anh hả? Hy vọng là anh nghĩ... giống em!

- Xí, làm sao anh biết em nghĩ gì mà đòi giống?

- Thôi thì anh nói thử nghen. Anh nghĩ là đã tới lúc anh nên cầu hôn với em. Tết này mình làm đám cưới đi. Thấy mấy đứa nhỏ của Trục anh... thèm lắm rồi!

Huệ Khanh háy Thanh :

- Khôn dữ. Bộ tính cưới em về làm cái máy để hả?

Chàng giựt mình, vội vàng đính chánh:

- Chết, anh đâu có ý đó. Anh chỉ ao ước sau này tại mình có mấy đứa con dễ thương như vậy thôi mà. Nếu con gái anh sau này giống mẹ nó thì anh càng mừng.

Huệ Khanh cười, không giấu được sự sung sướng:

- Chỉ giỏi tài nịnh em.

Nghे vậy Thanh nắm hai bàn tay Huệ Khanh, mắt sáng rỡ:

- Vậy em bằng lòng rồi phải hôn. Có chứng của Trục đó nghen. Để anh đi nói với má.

Huệ Khanh mắc cỡ, giựt tay lại nói:

- Em không biết. Thôi không nói chuyện với anh nữa. Em đi kiếm chị hai. Nói rồi gật đầu chào Trục xong đi thẳng vô buồng cô hai Cúc Hương. Thanh ngó theo, miệng cười mím chi, mặt lộ vẻ sung sướng. Trục nói:

- Như vậy coi như cố chịu rồi. Anh còn chờ gì nữa mà không thưa với ông bà? Thôi tôi cũng xin kiếu. Cơm trưa xong tôi phải trở lên Cái Dầu.

... Đám cưới của Thanh và Huệ Khanh được tổ chức trọng thể trên Sài Gòn. Quan khách toàn dân tai to mặt lớn, những nhà giàu sụ bạn của hai gia đình nên quà cáp chất đầy. Bộ hội xoàn trên mình cô dâu đã khiến các bà các cô bàn tán cả tháng trời! Ai cũng ca tụng cô dâu, chú rể thiết xứng đôi. Vợ chồng Thanh về quê làm lễ ra mắt ông bà tổ tiên. Ông bà Hương Su tổ chức một tiệc lớn mời ban Hội Tề và bà con trong họ mà thôi. Ở hai ngày, vợ chồng Thanh trở lên Sài Gòn để đi Đalat hưởng tuần trăng mật. Thăng cu Vượng được thành hình trong thời gian này, vì chỉ có hơn chín tháng sau là nó oe oe chào đời. Nói thật một ông hoàng tử con chắc cũng chỉ được cung chầu, săn sóc tới vậy là cùng! Bà Hương Su lên thăm thằng cháu nội đích tôn có một tuần, nhưng bà Trạng sư Tân thì có mặt nhà con gái hầu như thường xuyên. Cô hai Cúc Hương cũng cung cháu như cục vàng. Cô cho Huệ Khanh nhiều lời khuyên đến nỗi cô ta phải nói giỡn:

- Khoan khoan, đợi em lấy giấy ra ghi mới nhớ hết. Với mớ kinh nghiệm vô cùng phong phú này, em thấy chị hai nên xuất bản một cuốn sách giúp mấy bà mẹ trẻ cách nuôi con.

Bị em dâu chọc, cô hai chỉ cười trừ vì cô thương Huệ Khanh như em ruột.

Ngày tháng trôi, thăng cu Vượng chập chững biết đi thì Huệ Khanh cần thai lần nữa. Thanh thấy mình là người đàn ông hạnh phúc nhất thế giới. Vợ đẹp con ngoan còn ước gì nữa? Huệ Khanh tính tình hòa nhã với kẻ trên người dưới, chỉ tội hơi có máu Hoạn Thư một chút. Trong mấy bữa tiệc, cô nào, bà nào có nhan sắc mà cứ rề rề một bên Thanh là phải coi chừng. Nội cái tia nhìn sắc như dao cạo của cô cũng có thể xuyên thủng tim kẻ địch dễ như chơi. Thanh đã từng bị ném mùi "cắm vận" vài lần mặc dầu không phải là lỗi của chàng...

Bà Su Nhiều sau này không còn mạnh như xưa nên vài ba tháng Thanh hay về thăm mẹ vài ngày. Huệ Khanh lấy có con nhỏ và cái bụng bầu ột ột thường để chồng về quê một mình. Lần này gần Tết Trung thu nên Thanh đem mấy hộp bánh trung thu thượng hạng, định bụng biếu Trục và Hường một hộp. Hường sau này chỉ lo hai bữa cơm cho ông bà Su Nhiều, những việc khác có con nhỏ giúp việc làm hết. Cô định tập cho con nhỏ này thạo việc thì nghỉ luôn.

Sau bữa cơm trưa, Thanh nằm chợp mắt một chút rồi dậy, thả bộ theo con đường mòn ra nhà thím tám, tay xách hộp bánh trung thu. Buổi trưa yên tĩnh, tiếng chim hót trong vườn và cái không khí mát mẻ ở nhà quê khiến chàng cảm thấy tinh thần rất thoải mái nên vừa đi vừa huýt sáo một bản nhạc vui. Vừa bước lên thềm nhà, tiếng cãi vã bên trong vọng ra làm Thanh khựng lại.

Rồi tiếng Trục gay gắt cất lên trong đó có tên chàng khiến Thanh giựt mình đứng nép một bên vách nghe coi chuyện gì:

- Cho tới bây giờ anh mới biết rõ trong tim em vẫn còn hình bóng anh Thạnh. Mỗi khi vô tình thấy em ngồi buồn bã, xa vắng lòng anh đau như dao cắt em có biết không? Nói đi nói lại cũng tại anh. Từ thuở nhỏ, dù biết cảm tình của em nghiêng về phía anh Thạnh, anh vẫn một lòng thương em. Cho tới khi anh đi xa mới dám có hy vọng. Vậy mà, cuối cùng anh vẫn là người thua cuộc!

Giọng Hường van nài:

- Tại anh cứ nghĩ quấy cho em chớ em quên cậu từ lâu rồi. Anh coi từ khi cậu ba về nước, em có làm điều gì có lỗi với anh đâu? Anh hãy tin em đi mà.

Trục nói giọng cay đắng:

- Anh biết không thể nào sánh nổi với người ta. Nhưng em coi bao nhiêu năm qua anh đối xử với mẹ con em ra sao. Anh thương yêu, săn sóc thằng Trung có khác nào đứa con ruột của anh hay không?

(Thanh giật nảy mình: - Hả?)

Giọng Hường sưng đầy nước mắt:

- Em biết. Em vẫn mang ơn anh đã đối xử tốt với mẹ con em. Không có anh hồi đó chắc em không sống nổi tới bây giờ.

Trục gằn giọng, nhưng không giấu được niềm đau đớn:

- Em mang ơn anh? Trời ơi, cái tình của anh từ bao năm nay chỉ được em trả lại bằng tám lòng biết ơn thôi sao? Nói thiệt anh không cần tới cái lòng biết ơn của em đâu. Anh thương em đến nỗi không ngại đóng vai quạ nuôi con tu hú... Anh hy vọng em thương anh mà quên anh Thạnh. Ai ngờ... mình đã ngu dại thay ảnh làm cha thằng Trung! Thiệt đáng đời cho anh!

Nghe tới đây thì hai đầu gối của Thạnh đã mềm nhũn cơ hồ muốn quỵ xuống. Tai chàng ù đi, đầu óc quay cuồng không còn nghe hai người trong nhà nói gì nữa. Thạnh cố gắng lê bước trở lại đường cũ về nhà. Lúc đi vui bao nhiêu, bây giờ chàng như người mộng du, đầu óc mơ hồ không biết mình đang làm gì, nghĩ gì?! Trục mong mình đang nằm chiêm bao. Chỉ cần thức dậy là hết, là trở lại bình thường như trước...

Bà Sư Nhiều đang ngồi ăn trà trên vộ ván gỗ, thấy con bước vô mặt mày thất sắc thì lo lắng hỏi:

- Chèn ơi, trưa nắng mà con đi đâu về vậy. Để má coi có bị trúng gió không mà mặt mày xanh lè vậy nè?

Thanh chỉ lắc đầu, ngồi phịch xuống cạnh mẹ không nói không rằng, miệng mím chặt, vầng trán cau lại. Bà Sư Nhiều thấy thái độ kỳ quặc của con đâm lo lắng nhưng cũng ngồi yên. Một lúc sau, Thanh thở ra một hơi dài hỏi mẹ:

- Má à, hồi đó thằng Trục với Hường cưới nhau trong trường hợp nào?

- Té ra con muốn biết chuyện này. Ở hồi đó con đi đâu được hai tháng thì con Hường đột nhiên bắt đầu ụa mửa, hôi com tanh cá. Má nghĩ nó có bầu mà hỏi thì nó cứ chối. Nhưng cái bụng của nó càng ngày càng đội áo. Thím tám tức quá đánh nó một trận tính đuổi đi. Rồi thằng Trục ra mặt nhận cái bầu là của nó. Làng xã nể ba con nên không bắt thú phạt. Vậy rồi hai đứa nó làm đám cưới.

- Vậy không ai nghi chuyện gì sao?

Nghe con hỏi, bà Sư Nhiều ngạc nhiên:

- Nghi? Bộ có chuyện gì khác sao? Hồi nào tới giờ có ai nói gì đâu nà!

Thanh ngập ngừng:

- Má à. Hồi nãy con tính ra thăm thím tám. Rồi cho mấy đứa nhỏ hộp bánh trung thu. Bà Su Nhiêu ngắt ngang:

- Thím tám dẫn hai đứa nhỏ về bên Nha Môn ăn đám giỗ rồi.

- Bởi vậy mới tới trước cửa con nghe thằng Trục với Hường cãi lộn. Bất đất dĩ con phải đứng ở ngoài nghe lén. Do đó con mới biết thằng cu Trung chính là...con của con! Bà Su Nhiêu không tin ở tai mình:

- Hà? Cái gì? Nói lại lần nữa cho má nghe coi.

Thanh thở dài:

- Tất cả là lỗi của con. Má có nhớ hôm ba đứa tụi con ra đồng ăn cá lóc nướng trui không? Chính đêm đó con đã hại đời em Hường. Thiệt tình con không ngờ cổ lại có thai.

Bà Su Nhiêu lườm con trai, giọng không dấu được niềm cay đắng:

- Má biết. Đàn ông là loại thích đi gieo giống khắp nơi mà không cần nghĩ tới hậu quả! Trời đất ơi bao nhiêu năm sống gần thằng cháu nội mà má không hay biết gì hết trơn. Hay là ông trời muốn...

Nói tới đây bà bỗng nín ngang. Thanh tò mò hỏi:

- Ông Trời muốn gì hả má?

Bà Su Nhiêu lắc đầu:

- Không có gì. Bây giờ con tính sao?

Thanh ôm đầu:

- Chuyện này đột ngột quá con chưa biết phải làm sao nữa. Đầu óc con đang rối như mớ bông bong!

- Cần nhứt là con đừng để vợ chồng thằng Trục biết là con đã nghe lén. Chuyện đó bề tùm lum không tốt.

Thanh dạ rồi uể oải đứng lên vô buồng nằm. Gác tay lên trán lòng ngổn ngang trăm mối. Nghĩ tới thằng cu Trung lòng chàng đau như bị trăm ngàn lưỡi dao đâm trúng. Cũng là con mà cu Vượng thì ở nhà cao cửa rộng, được kẻ hầu người hạ, tung tiu như trúng mông. Còn thằng Trung tuy không thiếu tình thương, nhưng dầu sao Trục cũng chỉ là cha hờ, tình thương sâu đậm làm sao bằng ruột thịt. Hơn nữa Trục chỉ vì muốn cứu Hường nên mới chấp nhận đưa con. Thiệt tình cái tội này của chàng có trả mười đời cũng không hết! Bây giờ Thanh mới hiểu tại sao Hường cố ý tránh mặt chàng và từ lúc mới gặp thằng nhỏ, chàng đã quỵn luyện nó tới như vậy. Té ra là do tình máu mủ! Trời ơi, bây giờ phải làm sao, phải làm sao đây? Câu hỏi hóc búa này cứ lớn vồn trong đầu khiến Thanh muốn điên luôn. Chàng vùng dậy bước ra khỏi nhà, định thả bộ ngoài vườn cho đầu óc bớt căng thẳng, không ngờ gặp Hường bung rổ rau càng cua mới hái ngoài vườn đi vô. Thanh cố tạo bộ mặt bình thường gọi:

- Hường. Lúc này khỏe không?

Hường ngược mặt nhìn Thanh, cặp mắt còn đỏ hoe, cười gượng:

- Cậu ba. Cám ơn, em vẫn mạnh. Cậu và mợ ba cũng khỏe chớ? Thôi để em đi nấu com kéo trẻ.

Nói rồi Hường cắp rổ rau quày quả bước vô bếp. Thanh phải cố gắng phi thường mới không chạy theo kéo cô lại để hỏi chuyện chàng đã nghe lén hồi trưa.

Sáng sớm hôm sau Thanh trở lên Sài Gòn. Trong tâm tư, chàng đã trở nên một người khác hẳn. Bề ngoài ráng giữ thái độ bình thường, nhưng trong lòng Thanh là cả một trời phong ba bão táp. Càng nhìn thằng cu Vượng chàng càng nhớ thương thằng cu Trung, đứa con mà chàng không thể nhìn nhận trước mặt mọi người. Nếu Huệ Khanh biết được? Thanh rùng mình không dám tưởng tượng tới cảnh này! Cô chỉ mới ghen bóng ghen gió mà chàng đã mệt cảm canh. Nếu biết được chuyện tày trời này thì có nước nhà tan cửa nát!!! Đôi khi bất chợt bắt gặp Thanh thần thờ,

mắt ngó mông lung, hơn nữa dạo này Thanh ăn uống có vẻ không ngon, Huệ Khanh lo lắng hỏi có bị bệnh không, thì Thanh mượn có lúc này sờ bụng nhiều chương trình quan trọng nên chàng hơi mệt mỏi. Huệ Khanh với cái bầu gần ngày sanh hay làm mệt, nghe chồng nói vậy cũng yên lòng. Thanh tự phi nhờ sự hèn nhát, gian dối của mình. Nhưng gia đình đang hạnh phúc như vậy, không lẽ vì cái tội vô tình tạo nên của chàng trong lúc tuổi trẻ bông bột mà trở nên tan nát?! Đôi khi Thanh muốn đem nỗi khổ đang xé trong lòng kể cho chị nghe, hầu tìm ra giải pháp ổn thỏa nhưng không dám. Chàng không lạ gì cái tánh trọng mặt mũi của bà chị yêu dấu. Nói ra chỉ tổ bị bà xài xê không ích gì. Thanh có cảm tưởng chàng đang lặn ngụp trong một đêm đen thăm thẳm. Tìm kiếm hoài vẫn không có một chút ánh sáng còn con nào!

Hai tuần sau chịu không thấu, Thanh nói với vợ hôm trước về quê chàng sợ ý bỏ quên một tài liệu quan trọng. Giờ cần tham khảo mới nhớ lại. Chàng chỉ về hôm trước hôm sau sẽ trở lên ngay. Thanh gặp cha cũng nói như vậy, nhưng bà Sư Nhiêu nhìn vào mắt con là hiểu liền. Tuy vậy trước mặt ông, bà cũng giả lơ không dám hỏi, chỉ báo cho con hay là bắt đầu tháng tới Hường sẽ dọn lên Cái Dầu ở luôn với chồng. Tội nghiệp thím tám sẽ sống thui thủi một mình. Nghe tin này Thanh thấy đau nhói trong lòng. Ăn cơm xong chàng cầm một túi bánh thả bộ ra nhà thím tám. Thím với hai đứa nhỏ cũng vừa cơm nước xong. Thấy chàng thẳng Trung chạy tới nắm tay mừng rỡ. So với những lần trước, lần này Thanh có một cảm giác khác hẳn. Nắm hai bàn tay nhỏ bé của con mà trong dạ bồi hồi. Niềm thương cảm dâng lên khiến chàng muốn ứa nước mắt. Thanh chỉ muốn ôm siết nó vào lòng, nói cho nó nghe ngàn lời yêu thương của chàng đối với nó. Nhưng tiếng thím tám cất lên khiến Thanh trở về thực tại:

- Cậu ba mới về chơi hả? Nè hai đứa bây để cậu ba ngồi xuống ghế uống nước trà. Làm gì mà đeo dính vậy?

Thanh ngồi xuống, hai tay vẫn ôm hai đứa nhỏ:

- Không sao. Thím tám để tụi nó tự nhiên. Nghe nói tháng tới Hường lên Cái Dầu hả thím? Máy đứa nhỏ theo luôn hay sao? Cha, trên đó xa quá chắc lâu lắm mới gặp lại tụi nó.

Nói tới đây Thanh thấy lòng quặn thắt. Mới biết nó là con mình thì đã phải cách xa. Còn gì đau hơn nữa?! Chàng ngồi cà kê dè ngỗng với thím tám, cốt để gần gũi thẳng Trung nhiều chừng nào hay chừng nấy. Hai anh em nó vẫn vô tư ngồi trong lòng Thanh ăn bánh ngon lành. Hường về nhà thấy cảnh này thì khựng lại, mặt lộ vẻ hơi bối rối. Tuy vậy cô cũng đứng lại nói từ giã chàng, vì lần sau Thanh về chắc chắn không gặp. Chàng hứa có dịp sẽ lên Cái Dầu thăm gia đình Hường. Nán lại một chút chàng từ giã ra về. Ông Sư Nhiêu đã đi ngủ nhưng bà còn ngồi bồm bồm ăn trầu có ý đợi Thanh. Chàng ngồi xuống cạnh mẹ. Bà Sư Nhiêu hỏi Thanh có tìm ra giải pháp gì chưa? Chàng lắc đầu mặt lộ vẻ buồn rầu vô hạn. Một lúc sau Thanh nói:

- Má à, hay con cứ nói thẳng với vợ chồng thẳng Trục cho con nhận lại thẳng Trung. Con sẽ đem nó lên Sài Gòn cho ăn học đàng hoàng. Nghĩ tới cuộc sống sung sướng của thẳng Vượng, trong khi cũng là con mà phải sống trong cảnh thiếu thốn, con thiệt chịu không nổi. Má thấy con làm vậy được không?

Bà Sư Nhiêu lắc đầu:

- Rồi con giải thích sao với vợ con? Nếu thẳng Trục biết con đã biết sự thật, má sợ hai đứa bây khó lòng nhìn mặt nhau nữa. Với lại thẳng Trung hỏi đó tới giờ vẫn coi thẳng Trục là ba của nó. Chắc gì nó chịu theo con lên Sài Gòn.

Thanh nhăn nhó:

- Nhưng thẳng Trục dù sao cũng là người dung.

Nghe câu này, bà Sư Nhiêu cúi đầu có vẻ suy nghĩ lung lăm. Cuối cùng bà ngừng lên, nhìn thẳng vô mắt Thanh nói chầm rãi:

- Má có chuyện này muốn nói với con. Đáng lẽ má tính sống để bụng chết đem theo, nhưng bây giờ tình thế bắt buộc má phải nói ra. Con hứa với má là không được nói với ai đâu là chị hai của con. Bà ngừng lại đợi Thanh hứa rồi mới tiếp:

- Thăng Trực không phải người dung. Nó là em cùng cha khác mẹ với con!

Như vừa lãnh một đòn trí mạng, Thanh chới với, mắt tròn xoe nhìn mẹ, á khẩu! Thông cảm được cái cảm giác của con, bà Sur Nhiều thở ra:

- Phải, nó là con riêng của ba con. Để má kể đầu đuôi cho con nghe. Hồi má sanh con thì bị sản hậu tưởng chết. Sau đó tuy thuốc thang đỡ lắm nhưng cứ đau rề rề hoài. Má rúc trong nhà không dám ra ngoài nắng gió. Người yếu đuối, xanh chằng xanh mét, ai cũng tưởng má sẽ không mạnh lại nổi. Ba con thương má, hễ nghe đâu có thầy giỏi cũng ráng rước về. Một hôm đi góp lúa ruộng trong Láng Linh, ông ở nhờ nhà một tá điền từ xưa tới nay vốn rất tin cậy. Ông này có đưa con gái năm đó đầu cũng cỡ mười tám mười chín, khá xinh đẹp. Ông biết là má bệnh nặng nên nảy ra dã tâm phục rước ba con rồi đưa ông vô ngũ với đứa con gái của họ. Có lẽ họ nghĩ nếu má có bề gì thì chắc con họ cũng sẽ được ba con đoái hoài tới. Con nghĩ coi, từ chỗ khi họ cò gáy, đồng chua nước mặn mà về đây thì như được lên thiên đường. Sáng hôm sau lúc ba con tỉnh rước thì chuyện đã rồi. Hơn nữa ba con lúc đó còn trẻ, đang sung sức. Má bệnh mấy tháng trời ông cũng bị thiếu thốn. Ông nghĩ thôi thì đã lỡ cho lỡ luôn. Bà Sur Nhiều cười buồn, hơn nữa đứa con gái môn mớn đào tơ, ba con cảm lòng sao đậu nên trong suốt thời gian ở đó ông cứ tự nhiên ăn ở với cô họ. Tức nhiên ba con kín như bưng, đâu có nói với má chuyện này. Rồi chắc số má chưa tận nên khi đi Tur con qua thăm, khuyên má qua nhà thương Cù Lao Giêng. Nghe nói mấy bà Phước bên đó trị thuốc tây hay lắm. Mà thiệt, má qua nằm bên đó đầu được nửa tháng thì từ từ khỏe lại. Ba con mừng lắm, tặng cho cô nhi viện của mấy bà một số tiền lớn để đền ơn. Má về nhà khoảng hai ba tháng gì đó thì một hôm cái thái độ bối rối, nửa muốn nói nửa không của ba con khiến má lầy lăm lẹ. Má hỏi ông có chuyện gì thì lúc đó ông mới thú thiệt. Sáng nay người tá điền dẫn đứa con gái với cái...bầu đã gần bốn tháng từ Láng Linh ra kiếm ông. Ban đầu má giận lắm, khóc lóc, trách cứ ba con đủ điều. Ông chỉ biết cúi đầu nhận lỗi, năn nỉ má muốn khô nước miếng luôn. Ông thề là không hề thương yêu gì cô ta, chỉ gần gũi vì vấn đề thể xác. Bây giờ má định làm sao ông theo làm vậy. Giận thì giận, ít ngày sau má cũng nguôi dần. Má suy nghĩ mãi, cuối cùng bàn với ba con đem cô về gởi nhà của vợ chồng con Lài. Bà là má thằng Trực sau này đó. Khi má về nhà chồng, bà ngoại cho nó theo má để đỡ tay đỡ chun. Về sau má gả nó cho thằng Nô. Không hiểu sao hai đứa ở với nhau bao nhiêu năm vẫn không có con. Hai người họ rất trung thành với má. Họ nói với mọi người cô kia là cháu gái. Mới có bầu thì chồng bị tai nạn chết, phải về nương náu với họ. Sau khi sanh xong cô giao đứa nhỏ cho vợ chồng con Lài nuôi. Ba má cho cô một món tiền rất lớn làm vốn để sau này đi lấy chồng. Vợ chồng con Lài cũng được đền ơn bằng bốn công đất rẫy thượng hạng. Ba má lúc nào cũng kín đáo chăm sóc thằng Trực. Chắc con cũng thấy ba má đối với nó đặc biệt hơn những đứa khác trong làng mình. Cái nhà cũ của thím tám đó, khi thằng Trực lấy con Hường, ba má cũng cho nó tiền làm mái ngói, vách tường đàng hoàng. Ba má còn tính sau này sẽ kiếm cách chia cho nó cái nhà máy xay lúa trên Cái Dầu. Dầu sao nó cũng là máu mủ của ba con. Cho tới bây giờ nó cũng chưa biết cái bí mật này. Tính ra như vậy, nó là chú của thằng Trung, cũng là ruột thịt đó.

Thanh ôm đầu rên rì:

- Má à, má còn cái bí mật khủng khiếp nào nữa, cứ nói ra luôn một lần đi. Ai có thể tượng tượng thằng Trung là con riêng của con, thằng Trực là con riêng của ba không chớ? Bây giờ thằng con riêng của ba lại trở thành cha thằng con riêng của con. Má à, con có cảm tưởng con sắp phát điên lên rồi!

Thấy con như vậy Bà Sur Nhiều cũng hết hồn, vội trấn an:

- Từ từ đi con. Ở đời chuyện gì rồi cũng sẽ qua. Con phải bình tĩnh mới được. Trước tiên phải nghĩ là vợ con sắp sanh. Bất cứ chuyện buồn gì cũng ảnh hưởng tới cái thai. Con biết tánh vợ con hay ghen giàng trời. Nó mà biết được là làm âm ỉ lên liền không có gì tốt hết. Rồi biết chùng đầu gia đình con tan nát, gia đình thằng Trục cũng rã bèo. Lúc đó mọi người ai cũng khổ! Thà con ráng chịu khổ một mình. Từ đây má cũng để ý tới thằng cu Trục nhiều hơn trước. Dầu gì nó cũng là cháu nội của má mà. Ứ hự. Không ngờ chuyện cũ lại tái diễn một lần nữa trong cái gia đình này!

Thanh ngồi nghe mẹ phân tách thấy rất có lý, nhưng trong lòng vẫn nặng trĩu u sầu. Trước kia chàng và Trục có cuộc sống không khác biệt gì mấy. Nhưng bây giờ cuộc sống của hai thằng Vượng và Trục khác nhau một trời một vực, bảo sao Thanh không thấy lương tâm cắn rứt? Mẹ chàng là người thuộc thế hệ cũ lại rộng lượng nên tha lỗi dễ dàng. Huệ Khanh chắc chắn không bao giờ tha thứ cho chàng. Tự ái của cô tiểu thư xinh đẹp con nhà giàu này to như cái đình, không đời nào chịu để mất mặt mũi vì một cô thôn nữ quê mùa như Hường đâu!

Thanh bước ra vườn. Trên cao mảnh trăng thượng huyền đổ xuống vạn vật một thứ ánh sáng nhạt nhòa. Chàng ngừng đầu hít không khí mát rượi vào đầy buồng phổi, đầu óc thấy bớt căng thẳng hơn. Chàng lẩm bẫm thôi thì tới đâu hay tới đó. Cứ xuôi theo dòng đời. Minh đã tạo ra oan nghiệt thì hãy ráng nhận lãnh hậu quả một mình. Vợ con vô tội không nên lôi kéo họ vào. Phải để cho họ sống vui vẻ. Vợ chồng Trục cũng chỉ là nạn nhân. Họ đã buồn nhiều lắm rồi, mình không nên khơi ra nữa để họ càng thêm đau đớn. Ông Trời ơi, Đức Phật Tổ ơi, các ngài trên cao xin phù hộ cho con đủ nghị lực gánh chịu cái khổ nạn này. Huệ Khanh, Trục, Hường ơi, các con yêu dấu của ba ơi, xin các người hãy tha thứ cho tôi. Tha thứ cái lỗi lầm tôi đã vô tình tạo ra. Tôi xin một mình gánh hết. Một mình gánh hết... Tiếng thì thầm của Thanh hòa lẫn với tiếng côn trùng chung quanh chìm dần vào đêm sâu thăm thẳm....

TIỂU-THU

HOA VÀNG TRƯỚC NGÕ, KHÓM TRÚC BÊN HIÊN

Khi sang Mỹ tình cờ đi ngang qua một ngôi nhà có trồng loại hoa màu vàng tương tự như hoa mai mà ba tôi ưa thích, thế là tôi tìm mua ngay loại hoa forsythia này và đặt tên nó là "hoa mai Mỹ" đem về trồng ở sân trước nhà tôi.

Hoa forsythia được đặt tên để vinh danh ông William Forsyth (1737-1804), người Scotland, một nhà thực vật học, người chủ quản phụ trách chăm sóc vườn thượng uyển của hoàng gia Anh Quốc và cũng là hội viên sáng lập của Royal Horticultural Society.

Theo một tài liệu mà người viết sưu tầm được thì hoa Forsythia còn được gọi là Liên Kiều được mô tả như sau:

Liên Kiều

Tên khoa học:

Forsythia suspensa Vahl. Họ Nhài (Oleaceae).

Cây cao 2-4m. Cành non hình gần như 4 cạnh, có nhiều đốt, giữa các đốt ruột rỗng, bì không rõ. Lá đơn, phiến lá hình trứng, dài 3-4cm, rộng 2-4cm, mép có răng cưa không đều. Cuống lá dài 1-2cm. Lá thường mọc đối. Hoa màu vàng tươi, tràng hình ống, trên xẻ thành 4 thùy, đài cũng



hình ống, trên cũng xẻ thành 4 thùy, 2 nhị, nhị thấp hơn tràng. Một nhị 2 đầu nhị. Quả khô hình trứng, dẹt, dài 1,5-2cm, rộng 0,5-1cm, 2 bên có cạnh lồi, đầu nhọn. Khi chín mở ra như mở chim, phía dưới có cuống hoặc chỉ còn sẹo. Vỏ ngoài màu vàng nâu nhạt, trong quả có nhiều hạt nhưng phần lớn rơi vãi đi, chỉ còn sót lại 1 ít: Đa số nhập của Trung Quốc.

Vị thuốc Liên Kiêu có thể dùng để chữa nhiều bệnh.

Tác dụng:

* Thông lợi ngũ lâm, tiểu tiện bất thông, trừ nhiệt ở Tâm (Dược Tính Luận).

* Thanh nhiệt, giải độc, giải phong nhiệt ở biểu (Trung Dược Học).

* Thanh nhiệt, giải độc, tiêu viêm, tan mủ (Đông Dược Học Thiết Yếu).

Chủ trị: Trị ôn nhiệt, đơn độc, ban chẩn, ung nhọt thũng độc, lao hạch, tiêu bí, tiêu buốt (Trung Dược Đại Từ Điển).

Kiêng kỵ:

* Chỉ mát mà không bổ, bệnh ung nhọt đã vỡ mủ thì không dùng. Hỏa nhiệt thuộc hư cũng kiêng dùng. Tỳ Vị hư yếu, phân lỏng: cần thận dùng (Dược Phẩm Vạng Yếu).

* Người thuộc âm hư nội nhiệt và ung nhọt đã vỡ: không dùng (Đông Dược Học Thiết Yếu).

* Tỳ hư, tiêu chảy: không dùng (Trung Dược Học).

* Sốt kèm khí hư: không dùng (Trung Dược Học).

* Mụn nhọt thể âm, mụn nhọt đã lở loét: không dùng (Trung Dược Học).

Liều dùng: 12 – 20g.

(Nguồn: Trích trong thaythuoccuaban.com)

Đây là loại hoa có màu vàng rực rất đẹp, có 4 cánh nhọn, mọc thành chùm liên kết nhau trên mỗi cành cây. Cây hoa có thể cao từ 1 đến 3 mét. Ở Mỹ hoa forsythia thường nở vào tháng Ba báo hiệu mùa Xuân đến. Hoa có thể sản xuất loại đường lactose. Hoa có thể mọc ở các nước Á Châu: Trung Hoa, Nhật Bản, Đại Hàn.

Người viết đặt tên hoa forsythia này là “mai vàng Mỹ” vì hoa này có màu vàng rực rỡ, đẹp như hoa mai Việt Nam và cũng nở vào mùa Xuân. Màu hoa này gợi nhớ trong trái tim tình cảm của tôi màu hoa vàng của cây mai ngày Tết mà ba tôi rất ưa thích. Năm nào cũng vậy, nhà tôi phải có một một cành mai do ba tôi tự đi mua về chưng trong nhà để đón Tết. Sau này ba tôi già yếu lắm nên không thể tự đi chọn cành mai được nữa, cô em gái thứ hai của tôi phải khuân về nhà chậu hoa mai từ vườn nhà của cô đem về chưng trong nhà để ba tôi ngắm hoa mai vui tuổi già. Mỗi lần Xuân về Tết đến, nhìn hoa mai vàng là tôi lại nhớ đến ba tôi và ngày Xuân sum họp gia đình vui vẻ ngày xưa. Và vì thế, khi sang Mỹ tôi đã trồng cây hoa forsythia ở sân trước nhà tôi có màu hoa vàng như hoa mai Việt Nam là thế đó.

Trước Tết 11 ngày, phu quân của tôi đón vài nhánh hoa forsythia này đem về nhà thui gốc và ngâm nước nóng để thúc cho hoa nở đúng ngày Tết thay vì hoa nở vào tháng Ba là mùa Xuân xứ Mỹ.

Ngày Tết, vợ chồng người viết đặt bình hoa mai vàng xứ Mỹ bên cạnh tượng Đức Phật Thích Ca ngồi bên cửa sổ phòng khách nhà tôi. Người viết đã được trưng thờ tượng Phật này trong một buổi tiệc gây quỹ của chùa Bửu Hưng cả chục năm về trước. Ngôi nhà nhỏ bé của người viết sáng đẹp hơn, ấm cúng hơn, đầy tình tự Việt Nam hơn với bình hoa mai Mỹ vàng rực rỡ này. Thật là một phúc duyên tốt đẹp!



Một lý do khác, khi còn là một cô thiếu nữ, tôi mơ ước có được một mái nhà nho nhỏ với “**hoa vàng trước ngõ, khóm trúc bên hiên**” có vẻ lãng mạn trữ tình cho mái ấm gia đình của mình. Mơ ước đó được diễn đạt qua bài thơ *Nếu Anh Muốn Là Người Yêu Của Em* mà tôi đã viết từ mấy chục năm về trước:

*Nếu Anh muốn là người yêu của em,
Không cần anh có xe hơi, nhà lầu, biệt thự...
Em chỉ mơ một mái nhà nho nhỏ
Với hoa vàng trước ngõ, khóm trúc bên hiên*

*Em chỉ mơ hai đứa chúng mình
Cùng nhau ngắm trăng lên hoa nở ...
Nếu Anh muốn là người yêu của em ,
Không cần anh có những vần thơ như
Xuân Diệu, Nguyễn Sa hay Nguyễn Bình
Nhưng ... anh phải biết làm thơ ...
Để tặng em
Vì em thích làm thơ và chép thơ
Trên những trang giấy màu hồng đầy tình cảm
Và em sẽ ... làm thơ tặng anh
Chúng mình sẽ cùng ngâm bài thơ “Đôi ta”
Nhưng ... anh không được mê say nàng Thơ
Vì ...vì....em sẽ ghen!
(Thơ Sương Lam)*



Mời quý thân hữu thưởng thức hình ảnh đẹp của *Hoa Vàng Trước Ngõ Và Khóm Trúc Bên Hiên* do người viết thực hiện qua youtube dưới đây xem có thơ mộng không nhé. Smile!

[Hoa Vàng Trước Ngõ - YouTube](https://www.youtube.com/watch?v=eTfgZZteF-8)

<https://www.youtube.com/watch?v=eTfgZZteF-8>

[Khóm Trúc Bên Hiên - YouTube](https://www.youtube.com/watch?v=py3yOPhENz8)

<https://www.youtube.com/watch?v=py3yOPhENz8>

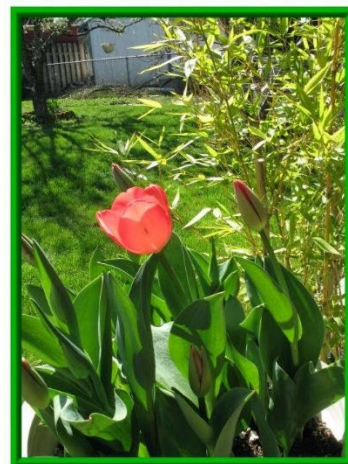
Ai mà không có những mơ ước, nhất là lúc tuổi học trò ngây thơ vụng dại, phải không bạn?

Nhưng không phải mơ ước nào cũng trở thành hiện thực được vì cũng phải tùy duyên, bạn ạ.

May mắn thay, mơ ước của người viết đã trở thành “the dream comes true” dù chỉ là một và đã phải đợi hơn cả mấy chục năm sau mới đủ thiện duyên phát triển thành hiện thực nơi xứ người.

Trong hiện tại, người viết đã có được “hoa vàng trước ngõ” ở sân trước và “khóm trúc bên hiên” ở vườn sau, nhưng phu quân của người viết lại không biết làm... thơ và lại không thích đọc thơ nữa mới là chuyện đáng buồn năm phút!

Nhưng... chữ Nhưng này mới quan trọng đấy vì chàng vẫn không cảm nằng được quyền “thả hồn theo mây gió”.



Như thế là quá tốt rồi vì ta không nên đòi hỏi quá nhiều nơi người khác và cũng đừng mong cầu những gì quá toàn bích trong cõi đời vì thực sự chẳng có gì là tuyệt đối tốt đẹp cả nơi chốn nhân gian này. Bạn có đồng ý với người viết chăng?

Chúc quý bạn có nhiều sức khỏe, thân tâm an lạc, sống vui từng ngày trong hiện tại với duyên nghiệp của mình nhé.

Người giữ vườn Một Cõi Thiên Nhân

Sương Lam

(Tài liệu và hình ảnh sưu tầm trên mạng lưới internet, qua điện thư bạn gửi-MCTN 655-ORTB 1084-3282023)

ĐÚNG LÀ MẮT NÉT!

Gầy sòng lầy xấu, dất gái
Chao ơi phụ nữ hiện nay!
“Trông người” sao mà hiện đại?
Công dung ngôn hạnh: ăn mày!

Cho dù em ai cũng thế
Có gì hãnh diện để khoe?
“Chủ nghĩa thực dụng” ô ưế
Lừa đảo, giật hụi, ghi đề...

Hỏi em cha mẹ nào dạy?
Thật là nhục nhã gia tông
Vì tiền em rơi xuống đất
Trát trấu, bại hoại gia phong!

Anh chị chua cay, đau dạ;
Họ hàng lệ mẫn, đắng lòng
Bán thân gom tiền chất đống
Thảo nào con bất hiếu, nông!

Trông người ra chi Việt Cộng?
Ý Nga, 30.3.2023

XẾP HẠNG CHÓT TOÀN CẦU: NƠI EM SỐNG!

Dùng từ ngữ lữ hành nhìn thô tục
Chê: “Xứ người thật bản thủ hôi tanh!”
Xứ của em há sạch sẽ, văn minh?
Có “văn hóa” chi em, lời miệt thị?

Ý nông cạn, lời cộc cằn nhảm nhí
Em có tiền đi đây đó rong chơi,
Họ cả đời chịu nghèo đói tả tơi

BẠN ĐÁNG KÍNH

Đáng kính trọng đức khiêm cung, từ ái
Tính thật thà, lòng thương xót gần xa
Người tài hoa, biết thương nước, giữ Nhà
Chọn thế khó, Lửa chuyền Đường Ngược Gió.
Ý Nga, 31.3.2023

BẰNG HỮU?

Mơ xa: bạn gái chí thân
Hiền lành, san sẻ, sống gần, thương nhau
Cùng chung lý tưởng, ngọt ngào
Tâm giao, tránh kẻ đảo chao lập trường.
Ý Nga, 30.3.2023

KHÔNG SÚNG VẤN OAI!

(Trích tuyển tập BIẾM THI & NÓI LÁI.)

*

Dàn trận tán công người hiền:
Lâu la ma cô tê tịu
Bà hồng gằm thét thấp hèn,
Ông cam chửi thề đay nghiến.

Mụ đồ văng tục huyền thiên
Hùa nhau chửi không mỗi miệng
Y như Cộng quân bùng biển
Vừa bò ra khỏi địa đạo.

Người hiền, chính trực điềm nhiên:

“Không phải quốc hội Việt Cộng
Đây là phiên họp thường niên
Chúng tôi họp hành nghiêm túc
Đâu ra y tá chữa... điên?”

Đôi trông dạ lấy đâu ra dư dả?

Em có biết Cộng nô nhiều học... già?
Ai dạy em tầm kiến thức cạn nông
Thiếu tấm lòng thương xót người long đong
Tâm ích kỷ khinh khi, lời bản ý?

*

Nếu suy nghĩ có tí ti ý nhị
Tuổi xuân thì, nhìn khổ lụy chớ khi
Nữ nhi xưa, lời thùy mị, nhu mì
Em: đảng trị, hiểu được gì Cộng phi?

Ý Nga, 28.3.2023

LÍNH CỘNG HÒA

Đường chiến đấu của Lính
Tỏa sáng từng lộ trình
Kẻ thù nào dám khinh
Tâm lòng Người Vì Nước?

Ý Nga, 28.3.2023

Bè phái, la ó, bắt thường.
Người nhà gia đình ông X.
Xin mời ra khỏi hội trường
Mà gây bạo lực, xách động!

Ai muốn... nói, xin trình bày
Chống đối Việt gian, Việt Cộng,
Không chống đồng hương thẳng ngay
Vào đây không được vu không!

Hội trường toàn người Quốc Gia
Không thể để bọn **hường trội**
Đánh Cộng! Chứ không đánh... ta!
Lập trường rõ ràng của Hội!"

*

Phiên họp kết thúc thành công
Khiến cho anh em dự thính
Khâm phục ý chí, tâm đồng
Hướng về quê hương, đại cuộc!

Ý Nga, 28.3.2023

Nói lái: Hội trường/hường trội

NHÀ CON MỘT

Tôi nằm chèo queo trên giường bệnh vừa buồn chán vừa tủi thân. Ngay lúc này tôi cần gì cũng chẳng có ai đỡ đần. Gọi y tá không phải tức khắc họ có mặt ngay, mà cứ động một chút lại gọi cũng phiền. Y tá bận chăm sóc nhiều bệnh nhân, hết phòng này đến phòng kia chứ có phải một mình tôi đâu.

Tôi nghĩ đến Ngọc Nga người yêu của Đan con trai tôi, Đan đã hai lần vào cuối tuần đưa bạn gái đến bệnh viện thăm mẹ. Cô gái hiền dịu có ăn học và công việc làm tốt đã chiếm cảm tình của tôi. Hai đứa yêu nhau từ lúc nào mà tới bây giờ Đan mới cho tôi biết. Tôi bỗng ao ước giá Ngọc Nga là con dâu thì gia đình tôi có thêm người, tôi không phải cô đơn như lúc này.

Trưa nay một người bạn đã vào thăm tôi, chị Hảo chuyện trò khá lâu an ủi tôi phần nào. Năm ngoái chị Hảo cũng vào nằm bệnh viện này vì mổ ruột thừa. Chị nằm mấy ngày mà chồng con rộn rịp ra vào thăm nom, ba đứa con thay phiên nhau ngủ lại để chăm mẹ. Còn tôi nhà con một, chồng tôi đã qua đời hai năm nay, chuyện lớn chuyện nhỏ gì cũng là Đan, con tôi làm sao lo cho xuê.

Mỗi chiều đi làm về Đan hối hả chạy thẳng đến bệnh viện thăm tôi cho kịp giờ thăm rồi mới về nhà nấu cơm. Chiều qua đi làm ra, Đan căng thẳng mệt mỏi vì việc sở, vì kẹt đường trên highway nên không còn sức vào thăm mẹ, về nhà nghỉ ngơi rồi ngủ thiếp đi. Thương con tôi tự trách mình vô ý té ngã gãy chân phải vào bệnh viện thành kẻ vô tích sự làm phiền làm khổ lây cho con. Tôi nằm bệnh viện hai tuần Đan đã sa sút hẳn ra.

Trưa nay tâm sự với người bạn gần là chị Hảo rồi, lát nữa tôi sẽ bấm cell phone cho chị Tuyết người bạn ở xa để tâm sự tiếp cho vui nỗi buồn.

Ngày xưa tôi luôn tự hào mình đã nghĩ đúng làm đúng khi chủ trương chỉ đẻ một đứa con. Cha mẹ sẽ có thể chăm sóc dạy dỗ con đầy đủ cả tinh thần lẫn vật chất, nhà nghèo một con cũng đỡ vất vả hơn nhà nghèo đông con, nhà giàu một con càng sung sướng cho nó hơn, bao nhiêu tài sản của cha mẹ nó hưởng trọn.

Chị Tuyết là bạn thân cùng xóm với tôi thì ngược lại thích đẻ nhiều con cho vui cửa vui nhà và sau này tha hồ nương tựa con cái. Tuyết cẩn thận... trừ hao, con có đứa ngoan đứa hư, đứa này không hợp mình thì còn đứa kia, đứa nào chẳng may mất sớm thì vẫn còn những đứa khác.

Tôi biết thế và cũng đã từng thấy bác Hưng trong xóm có 2 con, một đứa đi tắm sông chết đuối ở tuổi vị thành niên, thằng còn lại vợ chồng bác cung quý như vàng ngọc, cho nó ăn học mong mai sau thành ông này ông nọ nhưng nó hư hỏng ăn chơi xì ke ma túy và chết vì ma túy. Tôi tin đó là phần số mỗi gia đình, nhà hai con, nhiều con hay chỉ một con cũng có may rủi, khổ đau và hạnh phúc. Thiếu gì nhà con một mà thành con đàn cháu đống vinh hoa phú quý.

Tuyết vẫn là đề tài cho tôi phê phán mỗi khi thấy bạn vất vả nuôi con.

Sau 1975 chồng đi tù “cải tạo” về, vợ chồng chị Tuyết léch thếch với đàn con 5 đứa đi kinh tế mới Long Khánh. Hôm tiễn Tuyết tôi vừa tội nghiệp vừa mỉa mai trách bạn:

– Giá ngày ấy mày nghe lời tao đẻ một con thì vẫn ở thành phố cầm cự được. Thôi, hai vợ chồng cố cuộc đất trồng khoai nuôi đàn con nhé.

Còn tôi, cũng chồng đi “tù cải tạo” về, vợ chồng tôi bươn chải đủ sông nuôi con chẳng phải bán nhà đi kinh tế mới với đàn con nheo nhóc như Tuyết.

Vài năm sau vợ chồng Tuyết lên thành phố làm giấy tờ đi xuất cảnh diện HO, tôi gặp lại toàn bộ gia đình họ. Hai vợ chồng vẻ khắc khổ lam lũ với 5 đứa con và đứa nhỏ nhất còn bế trên tay, vậy là về vùng kinh tế mới vợ chồng Tuyết vẫn... chưa chừa, đẻ thêm đứa nữa tổng số là 6 đứa con, chúng vừa quê mùa vừa nhút nhát lại làm tôi mỉm lòng tội nghiệp lần nữa.

Gia đình tôi sang Mỹ diện HO sống tại tiểu bang Kansas cùng với thân nhân, cuộc sống hai vợ chồng với 1 đứa con bao giờ cũng nhẹ gánh lo và thanh thản. Con trai tôi ngoan ngoãn học giỏi tốt nghiệp kỹ sư làm hãng Boeing, vợ chồng tôi thật vui mừng mãn nguyện.

Tôi từng khuyên Đan sau này lập gia đình đẻ một con thôi, sẽ có thì giờ và tiền bạc chăm lo cho con nên người.

Gia đình Tuyết ở Ohio theo người bảo trợ. Thịnh thoảng chúng tôi liên lạc nhau qua điện thoại, thư từ.

Ngày nay nhìn cảnh gia đình Tuyết tôi... phát thèm. Vợ chồng Tuyết có một đàn con, đâu vào đâu cả.

Vợ chồng thằng con trai lớn không được đi Mỹ cùng cha mẹ, nay làm ăn thành đạt nhờ cha mẹ gởi tiền về giúp vốn, làm chủ một tiệm sửa xe và bán xe gắn máy ở Long Khánh. Ở Mỹ, 3 đứa con học hành xong và đi làm, còn 2 cô con gái lớn đều khá giả nhờ nghề nails, một đứa làm nails ở Texas, một đứa chủ tiệm nails ở Florida.

Thịnh thoảng vợ chồng Tuyết về Việt Nam chơi và thăm con trai lớn, nàng hãnh diện sung sướng không ngờ có ngày thằng con mình nghèo khổ từ trong ruộng rẫy Long Khánh tiến ra mặt phố làm ông chủ tiệm bán buôn lớn. Con dâu biết điều, biết công ơn cha mẹ chồng, khi cha mẹ từ Mỹ về, Tuyết thích gì, thèm ăn gì con dâu đều chiều chuộng hết lòng hết dạ..

Ở Mỹ vợ chồng Tuyết khi thì đi thăm con trai khi đi thăm con gái, mỗi nơi chôn con sinh sống là mỗi chuyến du lịch tuyệt vời. Tới mùa cây trái con gái ở Florida gởi thùng nọ thùng kia trái cây vườn nhà nhân, măng cầu tươi ngon biếu cha mẹ.

Hiện nay vợ chồng Tuyết ở chung với thằng út kỹ sư còn độc thân. Tôi đã nhận ra ngày xưa Tuyết suy nghĩ đơn giản và thực tế khi đẻ nhiều con thế mà hay và chí lý ít ra cho chính gia đình Tuyết.

Thuở con tôi lên ba lên bốn bé Đan đã từng vòi vĩnh:

– Mẹ đẻ em bé đi, con muốn có em để chơi với nó.

Tôi chỉ đồng đồ chơi và khoe:

– Mẹ mua cho con cả đồng đồ chơi xịn nè. Mai một mẹ mua thêm nữa.

Con lắc đầu phụng phịu:

– Đồ chơi không biết nghe và không biết nói. Con muốn nói chuyện với em cơ.

Tôi phải đe dọa:

– Có em, nó sẽ giành đồ chơi, giành đồ ăn của con, nó sẽ cãi nhau với con, nó sẽ đánh nhau với con...

Bây giờ nghĩ lại thằng con tôi mới đáng tội nghiệp chứ không phải lũ con đông nhếch nhác của Tuyết. Chúng có anh chị em vui vầy với nhau, còn con tôi, cả thời tuổi thơ thui thủi một mình với đồng đồ chơi không cảm giác, không biết nói cười. Nỗi cô độc ấy theo nó tới khi lớn lên, mọi thứ bổn phận trách nhiệm với cha mẹ lúc bình an cũng như khi hoạn nạn cũng chỉ một mình con tôi. Có anh chị em khi sa cơ hay lúc hạnh phúc vui đây chúng sẽ bênh vực nhau, nhờ cậy, giúp đỡ nhau, chia sẻ buồn vui cho nhau chứ người đứng nào sánh bằng.

Chiều nay đi làm về Đan vào thăm tôi, nó chưa kịp hỏi han mẹ thì tôi đã hỏi con trước:

– Con và người yêu định khi nào kết hôn?

Đan ngạc nhiên:

– Mẹ đang nằm bệnh viện mà hỏi chuyện hôn nhân của con làm gì?

– Mẹ muốn sau khi mẹ khỏi bệnh chúng con kết hôn. Nhé?

Và tôi dặt ước mơ những điều lại rất thực tế:

– Con lấy vợ và đẻ nhiều con, cho mẹ thật nhiều cháu nội nhé?

Đan vui vẻ kể:

– Ngọc Ngà có mấy anh chị em, vui lắm mẹ. Mỗi lần đến nhà nàng con cảm thấy ấm áp tình thân từ họ, những điều mà trong đời con chưa từng có. Cô ấy và con cũng muốn sau này sẽ có vài đứa con. Nhưng mẹ từng dặn dò con là lấy vợ chỉ đẻ một đứa thôi mà.

– Mẹ sai rồi, càng ngày mẹ càng biết mình sai nhất là mấy tuần nằm bệnh viện làm con bận rộn trăm bề. Mẹ đẻ gia tài cho con bao nhiêu cũng chẳng đáng giá bằng cho con tình thân ruột thịt anh chị em.

Đan khoe:

– Cuối tuần này Ngọc Ngà lại muốn vào thăm mẹ nữa đó.

Tôi mỉm cười vui mừng:

– Mẹ ấm lòng quá, mẹ đang tưởng tượng nhà mình có 2 người sẽ thành 3 và tương lai thêm một đàn cháu nội. Nhất định mẹ sẽ khỏi bệnh sớm để lo đám cưới cho con và cũng nhất định mẹ sẽ khỏe mạnh sống lâu để vui hưởng hạnh phúc bên con cháu...

Nguyễn Thị Thanh Dương



Tìm Bóng

Câu thơ từ bức tranh của Mãn Đơn

Quay lưng trở gót lối sương mù
Mỗi sớm con thuyền dạo lãng du
Bên nước Văn Lâu lòng nhạc điệu
Tường thành Đại Nội phá âm ru
Sen nghiêng cuối dãy đài hương thoáng
Trúc ngả trên đường tiêng gió vu
Phượng đỏ bên trời khoe nắng hạ
Trường tan áo trắng chụm tai rù
Mãn Đơn



ĐẠI ĐÔNG? ĐẰNG ĂN!

Các quan lớn mỗi người ăn một kiêu
Ủi phẳng phiu sau khi rửa bèo nhèo
Quơ thật nhiều, gom bằng hết, hùa theo
Đứa bắt chước: “*Vượt chỉ tiêu, chất lượng!*”

Những quan nhỏ theo thị trường, thần tượng
Càng chuyên gia thượng thặng: nuốt bất thường!
Khai: “*Trường tôn, tấng trưởng!*” tận... rạch, mương
Những trái núi để ra toàn... chuột nhắt!

Gom, véo, ngắt, ăn sỗ sàng muôn mặt
Khoe dẻo mồm toàn viễn kiến thặng... thiên
Nhà quan to hay nhỏ cũng lăm tiền,
Đô, vàng, bạc, kim cương luôn tỏa sáng.
*

Dân tằm tối mày mò trong thâm trặng
Trẻ không màng, già quờ quạng cứu dân?
Hỡi thanh niên! Bạn phải quản! Rất cần!
Loài ác đảng, vô thần phải tiêu diệt:

NHỮNG CON ĐAO HAI LƯỠI

Len lỏi chúng kéo bè,
Sao anh còn kết cánh,
Tham quả cáp, ngã về
Đề chúng vào thân cận?
*

Lung xe chúng ngồi sau,
Hay chui luôn ngõ hẻm
Dù Việt gian ở đâu
Cũng đều rất nguy hiểm!

Chúng dở trò gái trai
Cả diễn đàn đều biết
Lẳng lơ có mồi chài
Khen, ban, cho tứ khoái.

Chúng từng đâm sau lưng
Bao nạn nhân, không ít
Thức tỉnh vừa kịp dừng
Vạch mặt trò con nít.

Đại đồng!
Ý Nga, 27.3.2023

NGHE LÍNH TÂM SỰ: CỘNG QUÂN QUÁ HÈN!
(Thành kính tri ân và tưởng niệm quý CHIẾN SĨ thuộc
tất cả các QUÂN, BINH CHUNG cùng toàn
thể QUÂN, DÂN, CÁN, CHÍNH và LỰC LƯỢNG
CẢNH SÁT VNCH đã bảo vệ tự do cho miền Nam
VN. Cảm tác nhân đọc “ KỶ NIỆM MỘT CHUYẾN
ĐI” của ĐẶNG PHƯƠNG & các trang Bút Ký Chiến
Trường của QL VNCH.)

*

Chu Prong, Dakto, A Lưới
Gian lao nguy hiểm chiến trường.
Thương về bạn bè đồng đội,
Nhớ Bộ Chỉ Huy Tiền Phương.

Ba lô, súng nón trang bị
Oằn người đạn dược bỏ sung
Hành quân Pleime, Phú Mỹ
Gian khổ Tân Điền, Đạo Trung.

Chí trai đi tìm thử thách
Xông pha mũi đạn xâm lăng
Áo giáp lửa đạn luôn lách
Sự sống không hề dễ dàng!

Tải thương chiều mưa Dakpek,
Sáng nắng Kontum dừng chân
Chiến tích Chu Pao, Benhet
Đêm chờ tiếp tế Nghi Xuân.

Thương xác quân nhân tăng phái
Năm cạnh sĩ quan trợ y
Cái đầu bay mất khoảng gáy
Phút cuối đau đớn cách gì!

Chúng tôi những người lính chiến
Ngăn cơn hồng thủy: giữ Nhà!

●

Không như Cộng quân lính... kiếng
“Trướng tá” toàn... giết dân ta!

Quân dụng, bi đồng phế thải
Ngục đầu chèn chén say sưa

Ý Nga, 26.3.2023

“THƯƠNG TỌA” HỒNG

(Không riêng tôn giáo quốc doanh
đang làm công cụ cho Việt Cộng làm
giàu trong nước mà ngay cả hải ngoại
cũng nên sáng suốt trước những trò
kinh tài lộ liễu của bọn nằm vùng ở hải
ngoại.)

*

Những ông “thương tọa” giành “chùa”

Rất cần Phật tử tụng ca, mua nhà

Bất quý, niệm, lạy, nhận “bùa”

Mỗi người một lá vải tua đỏ bầm:

“*Dem về mà gói đầu nằm*

Tìm ra phương pháp giàu: làm cho...

ta

Chẳng cần hấp thụ tinh hoa

Mở mang kiến thức? Phật xa, ta gần:

Vô thân!”

Ý Nga, 26.3.2023

NGHỀ NÀM VÙNG

Tìm “trợ cấp” món tiền to đơ bản
Thiếu tự tin, chê những việc lương hời

Ả chịu chơi mời nam giới, lả lơi

Ngại lặn lội? Đội một đầu nhục nhãi!

Ý Nga, 25.3.2023

BUỒN LẮM ANH ƠI!

Như rơi vào vực thẳm

Em cố gắng trèo lên

Nếu buông xuôi tất cả

Ai lo cho Mẹ hiền?

●

Cuộc đời em còn có:

Cả gia đình bên kia,

Còn cháu, em bên kia,

Họ hàng thương bên kia.

●

Bạn bè cùng vượt biển,

Cùng nghẹn ngào đấu tranh

Bao nhiêu là thương mến!

Rước giặc vào Thành biệt đãi
Quân Khu, Quân Đoàn quỳ đưa:
Phường phản quốc!
Ý Nga, 25.3.2023

CỐ GẮNG
Dấn thân, học hướng thượng
Mấy chục năm đường trường
Cố giữ gìn, ủ hương
Theo Cờ Vàng giữ Lửa.

●
Biến được điều không thể
Thành... có thể tương đương
Mình dành cả tình thương
Dâng cháu, em, Cha, Mẹ.
Ý Nga, 25.3.2023

NHỮNG NGÔI MỘ PHỦ LÁ CỜ VÀNG.

Tôi thấy những ngôi mộ phủ lá cờ vàng,
Trong nghĩa trang còn tươi màu đất mới,
Đã biết buồn quê hương mình lửa khói
Đã chạnh lòng thương người lính hi sinh.

Anh là người lính đã có gia đình
Bỏ lại vợ hiền đàn con thơ dại,
Những vành khăn tang bàng hoàng chít vội,
Bên quan tài buồn để tiễn đưa anh.

Anh là người lính trẻ tuổi độc thân,
Rời sách vở anh lên đường nhập ngũ,
Ngày người mẹ nhận tin con báo tử,
Làm sao kể hết những nỗi đón đau.

Anh là người lính đang có người yêu,
Hẹn cưới nhau khi tàn mùa chinh chiến,
Chưa kịp tái ngộ một lần về phép
Anh ra đi mãi mãi chẳng trở về.

Súng đạn vô tình làm lở lời thề,
Bao cuộc tình, bao nhân duyên chờ đợi,
Anh là ai cũng chìm vào hương khói,
Những người thân bè bạn hẹn kiếp sau.

Hỡi người tử sĩ dưới nấm mồ sâu,

Trèo lên! Trèo lên! Nhanh!
Ý Nga, 25.3.2023

THÁNG BA TRÊN TỈNH LỘ 7B

Tháng Ba trên tỉnh lộ 7B,
Đoàn người chạy loạn dài lê thê,
Người mẹ tắt tả đôi quang gánh,
Gia tài là những đứa con kia.

Thằng anh túm áo mẹ bước theo,
Thằng em ngồi trong thúng thơ ngây,
Một bên thúng đồ dùng ít ỏi
Mẹ gánh con đi giọt lệ đầy.

Theo dòng người mẹ nó bước mau,
Cha con chồng vợ vắng tin nhau,
Người lính tan hàng không đơn vị,
Những ngày cuối cùng anh ở đâu ?

Người ta di tản từ Pleiku,
Phố núi cao phố núi sương mù,
Hoa Dã Quỳ vàng vương máu đỏ,
Nước mắt đầy thêm nước Biển Hồ.

Người ta di tản từ Kontum,
Đạn bom xé nát rừng cao nguyên,
Người dân ngơ ngác rời thành phố,
Nỗi buồn cao như đỉnh Ngọc Linh. *

Người ta gọi nhau trong hải hùng,
Kẻ ngược người xuôi, đường mịt
mùng ,
Về Tuy Hòa hay đi Phú Bổn?
Có nơi nào bình yên hơn không?

Tiếng khóc, tiếng súng, tiếng còi xe,
Rợn người như từ ác mộng về
Xác người đồ đạc nằm vương vãi
Người bên người mà đã phân ly.

Bao quân, dân, cán, chính miền Nam,
Trên tỉnh lộ này đã hi sinh,
Quân đoàn 2 rút quân triệt thoái,
16 tháng Ba năm 75.

Tiếc thương anh lá cờ Vàng áp ủ,
Nghĩa trang quân đội những ngày nắng gió
Vòng hoa tang héo úa chết theo người.

Tôi lớn lên theo cuộc chiến ngậm ngùi
Đã chứng kiến người đi không trở lại
Cho đến hôm nay tôi còn nhớ mãi
Ngôi mộ năm xưa phủ lá cờ Vàng...

Nguyễn Thị Thanh Dương

BẠN CHUYỀN LỬA

(Đa tạ quý Độc giả vẫn miệt mài chuyển lửa.)

*

Sông vui nước lớn, nước ròng
Em vui có Bạn thật lòng mến thương
Cám ơn giữ vững lập trường
Hò, sông chuyển lửa, đại dương giữ giùm
Ý Nga, 24.3.2023

QUÀ KHÔNG THỂ QUÊN

(Kính tặng NHỮNG NGƯỜI VỢ LÍNH VNCH. Thành
kính tri ân quý CHIẾN SĨ thuộc tất cả các QUÂN,
BINH CHỦNG cùng toàn thể QUÂN, DÂN, CÁN,
CHÍNH và LỰC LƯỢNG CẢNH SÁT VNCH đã bảo
vệ miền Nam VN.)

*

Sẵn sàng súng, lính hiên ngang
Vì dân bảo vệ cờ Vàng quê hương
Biển khơi, tác đất, đoạn đường...
Giữ gìn yên ấm, phú cường núi non.

Đẹp bao là tấm lòng son
Hy sinh tuổi trẻ hiến tròn đời trai!
Cộng Hòa: người Lính rất oai
Dù đêm tác chiến hay ngày giao tranh!

*

Lúc nào cũng nhớ Bác, Anh
Những người Lính trận giữ Thành, phân ranh
Quà xin gói ghém lòng thành
Gửi người Chiến Sĩ Hùng Anh thờ nào.

Dù xa Á, Mỹ hai châu
Lòng gần quý mến, dạt dào sè san
Chúc luôn mạnh khỏe, bình an
Vượt qua hết những gian nan tuổi già.

Đường liên tỉnh lộ 7B ơi,
Bao tháng Ba qua bao ngậm ngùi,
Bốn phương tám hướng đời dâu bể,
Ai có thể quên kỷ niệm này.

Nguyễn Thị Thanh Dương

* Ngọc Linh là một núi cao ở
Kontum

LẦN RANH QUỐC CỘNG

Không thể dễ dàng làm lơ
Trước kẻ đỏ lòng, vàng vỏ
Len lỏi diễn đàn lượn lờ
Khích bác anh em cãi cọ.

Chúng bước qua khỏi lần ranh
Vi chị em... để lần lướt.
Không muốn sa bẫy hồng tinh,
Xin chú, bác... đừng yêu ót!
Ý Nga, 24.3.2023

TOÀN LÀ “KHÔNG QUÂN”!

(Trích tuyên tập BIẾM THI & NÓI
LÁI.)

*

Nói năng háp tấp tưng... hồng,
Vội vàng đi đứng, viễn vông lừa đời
Sao mà nhẹ, gạt gẫm người:
Rủ thiên tả, thế mới hời “**nhà thơ**”!

Cộng **thờ nha!** Cây với nhờ*
Thờ nhà chúng nịnh cáo Hồ, tóa tanh!
Nhờ tha thứ*, vẽ hiền lành
Thà nhờ nhóp tiêng, mua danh linh
đình.

Sách **tha, nhờ** đảng cho in
Xúm.. về lòn cúi, tự tin Cộng dùng
Chúng quăng một xó, **khoanh vùng:**
“*Bọn mi phản động! Nhốt
chung **khung vành**
Về **bình an, dám bàn inh?**
Tự do ngôn luận? Lặng thinh hưởng...
cùm!*”

Ý Nga, 24.3.2023

CHÙA NHIỀU VIỆT GIAN

Chưa tinh táo trước biết bao được, mắt
Còn sân si, cửa Phật ấy không vào
Cầu ám no, hạnh phúc cho đồng bào:
Tôi không thể hòa đồng cùng bọn Cộng.
Ý Nga, 24.3.2023

DỄ HIỂU

Quá rõ lập trường những kẻ “đi đêm”
Viện đủ lý do, bắt đầu co cụm
Theo bọn Việt gian, lòng vòng chao đảo
Dụ người: “Trùm mền, nệm ấm chăn êm!”
Ý Nga, 23.3.2023

*

Chữ... về, cùng chết một chùm
Nhờ danh lăm “ST” lùm xùm gái...
trai!

Khúc đầu nhậu nhẹt lăm chai,
Khúc sau vào khảm. Ra ngoài:
lại... bay!

Ý Nga, 23.3.2023

*Tha thứ: kêu gọi hòa hợp, hoà giải
với Vi Xi

*Lùm xùm gái trai: ngoại tình

*Nói lái:

-Nhà thơ/thờ nha/Nhờ tha/Thà nhờ/tha,
nhờ

-Khoanh vùng/khung vành

-Bình an/bàn inh

Hôm Nay Bạn Đã Cười Chưa

Có lẽ bạn cũng thường nghe nói “Một nụ cười bằng mười liều thuốc bổ” vì nụ cười thường đem đến cho bạn niềm vui và hạnh phúc.

Khi nhìn một bé thơ đang ngủ, thỉnh thoảng bé nở nụ cười thật hồn nhiên theo như lời mẹ bà dạy, người ta cho rằng thế, chắc chắn bạn sẽ thấy cả một thiên đường hạnh phúc trong nụ cười của bé thơ đang ngủ trong nôi kia:

Ông lặng lẽ ngắm nụ cười của bé
Ôi! Ngây thơ, vô tội, nét hồn nhiên
Không lo âu, không một chút ưu phiền
Không vương bụi trần gian đầy tội lỗi

Không cần biết cuộc đời đầy gian dối
Trong giấc mơ bé chỉ gặp bà tiên
Dạy bé ngoan, bé giỏi, bé dịu hiền
Thương cha mẹ, thương ông bà nội ngoại
(*Một Lời Cho Bé Nhỏ* - Thơ Sương Lam)

Lúc còn bé, người viết là một cô bé mập mạp, tròn trịa, có cặp mắt to giống “đằm lại” và có cái miệng móm ưa cười nên được ba má của tôi của tôi “cung” lăm vì tôi giống cả ba lẫn mẹ. Lúc đó, ba má tôi có một cửa hàng buôn bán nhỏ ở Phú Nhuận, nhiều khách hàng của ba má tôi thường đến mua hàng và giới thiệu với bạn bè, nếu muốn mua hàng nhà tôi thì đến tiệm nào có cô bé có cái miệng móm hay cười là đúng tiệm của ba má tôi rồi.



Lớn lên tôi không còn mập mạp, trắng trẻo giống đám lai nữa mà lại ốm nhách, đen đen giống Ấn Độ hơn nên bị các anh bạn sinh viên QGHC đặt tên là Suong Mangala, một tài tử Ấn Độ ngày xưa. Khi đi học trường QGHC, mỗi lần tôi vào lớp trễ học, tôi phải nở nụ cười duyên với giáo sư đang dạy trong lớp, lí nhí lời xin lỗi thì đã nghe ở cuối lớp, mấy anh bạn sinh viên “quý sứ” cười âm lên: “ Suong Mangala cười! Suong Mangala cười!”

để chọc quê tôi, nhưng tôi vẫn tỉnh queo không nói gì cả.

Khi đi làm ở Bộ Xã Hội cũ ngày xưa ở Việt Nam, và khi phục vụ trong ngành giáo dục thuộc Sở Học Chánh Portland ở Mỹ, người viết thường được các bạn đồng sự và học trò phê bình rằng: “Chưa thấy mặt cô Suong nhưng đã nghe tiếng cô cười ở văn phòng rồi!”

Bây giờ, người viết được bạn bè coi ảo và coi thật thương mến tặng cho tôi “nick name” là “Suong Lam Smile” vì tính ưa cười và tính thích viết chữ Smile trên các email (điện thư) hay trong bài viết của tôi.



Yếu Tố Của Nụ Cười

Trong tiếng Anh “Smile” có nghĩa là nụ cười; bạn có biết nụ cười được tạo nên từ những yếu tố nào?

- Sweet: ngọt ngào.
- Marvellous: tuyệt diệu.
- Immensely likeable: khả ái.
- Loving: đáng yêu
- Extra special: ngoại biệt

Nụ cười tưởng chừng như rất bình thường nhưng lại là món quà vô giá mà tạo hóa đã hào phóng ban tặng cho loài người. Chúng ta sẽ sống thế nào khi không biết cười? Chúng ta sẽ biểu lộ sự vui mừng bằng cách nào nếu không có nụ cười?

Nụ cười có thể xua tan mọi đau buồn, hàn gắn mọi vết thương, làm dịu đi nỗi cô đơn và quan trọng hơn hết là mang mọi người đến gần nhau hơn... Nụ cười là thứ tài sản quý giá mà không phải ai cũng dễ dàng có được nếu chẳng chịu mở rộng lòng mình để đón nhận nó... Hãy tạo cho mình nụ cười bằng những việc làm có ý nghĩa, bạn sẽ thấy cuộc đời này tuyệt diệu biết chừng nào!

Bạn có thể làm cho bản thân mình trở thành một con người mới: Buổi sáng thức dậy mỉm cười, mỉm cười bước ra khỏi nhà, mỉm cười khi gặp gỡ người khác, khi làm việc mỉm cười, khi nghỉ ngơi cũng mỉm cười - tất cả điều này là một thói quen tốt.

10 lý do để mỉm cười:

- Mỉm cười đẹp hơn cái nhíu mày của chúng ta.
- Mỉm cười làm chúng ta vui vẻ thêm.
- Mỉm cười khiến ngày tháng chúng ta đã và sắp đi qua trở nên có ý nghĩa.
- Mỉm cười giúp ích đối với việc kết bạn.
- Mỉm cười biểu thị sự thân thiện, dễ gần.
- Mỉm cười tạo nên một ấn tượng tốt cho người khác.
- Mỉm cười với người khác, người khác cũng sẽ mỉm cười với bạn.
- Nếu bạn mỉm cười thì bạn càng trở nên tự tin và thu hút hơn.
- Nụ cười của bạn sẽ làm giảm bớt sự lo lắng của người khác.
- Một nụ cười có thể giúp bạn có tình yêu đích thực.

(nguồn: Suu Tầm trên internet)

Mời bạn đọc bài thơ dưới đây đã được người viết sưu tầm trên internet:

Thở ra hít vào

Trăm năm trong cõi người ta
Ai ai cũng phải thở ra hít vào
Trăm năm trong cõi người nào
Ai ai cũng phải hít vào thở ra
Xa xa như ở nước Nga
Người ta còn phải thở ra hít vào
Gần gần như ở nước Lào
Người ta cũng phải hít vào thở ra
Nói chung trong cõi người ta
Ai ai cũng phải thở ra hít vào
(Nguồn: Sưu tầm trên internet. Không thấy đề tên tác giả)

Bạn sẽ cười như thế nào khi đọc bài thơ vui vui như thế ? Hy vọng bạn cũng sẽ cười tùm tùm như người viết vì tính chất tếu tếu của bài thơ. Thế là bạn đã có một niềm vui trong ngày rồi đấy nhỉ? Cười sẽ làm cho bạn trẻ và khỏe ra như các nhà y học đã nói. Xin hãy trao nhau nụ cười vui vẻ và nhân hậu mỗi khi chúng ta có dịp gặp nhau, bạn sẽ nhận được niềm vui và nụ cười.
Xin chúc phúc và chúc sức khỏe các bạn.

Xin mời bạn đọc tiếp thêm một nụ cười Thiền dưới đây:

Nhân Trung Dài

Một hôm, Vũ Đế nhà Hán nói với các quan:

- Ta xem trong sách tướng có câu: Người ta nhân trung dài một tấc thì sống lâu một trăm tuổi.

Đông Phương Sóc đứng bên phì cười. Các quan bắt tội vô phép.

Đông Phương Sóc cất mũ tạ tội:

- Muôn tâu Bệ hạ, kẻ hạ thần đâu dám cười Bệ hạ, mà cười cái ông Bành Tô mặt dài mà thôi.

Vua hỏi:

- Sao lại cười ông Bành Tô?

Đông Phương Sóc thưa:

- Tục truyền ông Bành Tô sống tám trăm năm. Nếu quả thực câu trong sách tướng mà Bệ hạ nói là đúng, thì nhân trung của ông ấy phải dài đến tám tấc, thì mặt ông dễ thường phải cao đến một trượng.

Vũ Đế nghe nói, bật cười, tha tội cho ông.

(Nguồn: Sử Ký)

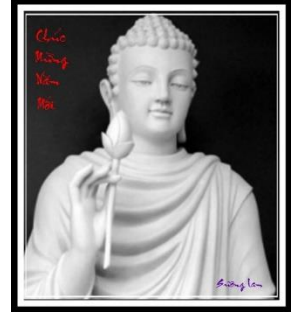
“Hãy để nụ cười của bạn thay đổi thế giới nhưng đừng để thế giới thay đổi nụ cười của bạn.” (Let your smile change the world, but don't let the world change your smile!
(Connor Franta)



Mời Bạn xem Youtube Nụ Cười Của Phật thay cho lời kết luận bài tâm tình hôm nay, Bạn nhé. Smile!

[Nụ Cười của Phật - YouTube](https://www.youtube.com/watch?v=428K8HhuytY)

<https://www.youtube.com/watch?v=428K8HhuytY>



Chúc quý bạn có nhiều sức khỏe, thân tâm an lạc, sống vui từng ngày trong hiện tại với duyên nghiệp của mình nhé.

Người giữ vườn Một Cõi Thiền Nhân

Sương Lam

(Tài liệu và hình ảnh sưu tầm trên mạng lưới internet, qua điện thư bạn gửi-MCTN 654-ORTB 1083-3222023)

THƯƠNG NỮ

(Trích tuyển tập BIẾM THI & NÓI LÁI.)

*

Chạy theo danh vọng mãi mê
Ngả nghiêng thiên Cộng bỏ bê cả chồng
Tưởng danh thơm, chạy lòng vòng
Tắm thân ô uế vào tròng, thơm chi?

Bạn bè chính khí khinh khi
Bán anh em, kẻ vô nghi **đầu tư**?*
Từ đâu tình nguyện ở tù
Ủ tờ khen thưởng **đổ như máu người**?

Nhữ, **đo** vừa đủ **ngáo mười**
Chẳng chừa được một rụng rơi trở về
Rừng xưa **đo**, **nhữ** nước khe
Ăn toàn **cơm ống**, khó nghe om sòm
Ngày ngày **ôm “cổng”** tối om
Bò trong địa đạo hòm hom **thấy** gì?

Dép râu, **giày thí** ngu si
Bằng khen? **Thầy dí!** (**Giấy: thì** rách mau)
Bò theo “chiến sĩ” **nát nhàu**
Trung lên tường **nhát: nào** trẻ con!

Mắt nhà cửa, khóc: “*Dân oan!*”
(Khi giàu sang, cán nỉ non? Chẳng hề!)
Bao năm **như đổ**: thỏa thê
Bây giờ thất sủng, đảng chê: nhót liền!

Ý Nga, 22.3.2023

*Nói lái:

-Đầu tư/Từ đâu

HỘI ÁI HỮU HAY ÁI... TẢ?

Thủ lĩnh ngồi trên đơ đơ,
Thành phần nhân sự cam cam,
Hong hong vây quanh “thân hữu”:
Không có một người chánh tâm!

Nói gì đến chuyện thành ý?
Hội nào cũng chẻ nát dần
Vu oan cho người quân tử,
Chống Cộng: bị chúng ngáng chân!

Chống giặc? Cũng bị cản lối!
Về hoài làm chi “thuyền nhân”,
Đi vì gì xin “tỵ nạn”
Mà chẳng yêu Nước, thương dân?

Lắm “hội” mọc ra như nấm
Nấm càng độc càng lắm màu!
Không phải tình cờ mùi khắm
Cộng Đồng đã rõ vàng, thau!

Ý Nga, 22.3.2023

KỂ MỪNG “KỶ NIỆM” LÀ AI?

Tháng tưởng niệm trí tri* ngày Quốc Hận
Vui vẻ chi mà “kỷ niệm”, ăn mừng?
Bao hồn oan chết tức trời núi rừng,
Bao sông suối khóc nổi niềm bi thống!

Ý Nga, 21.3.2023

*Trí tri: tới cùng cái biết

-Ổ tù/Ủ tờ
-Đỏ như/Nhữ, đo/đo, như/như đỏ
-Máu người/ngáo mườì
-Cơm ông/ôm “cổng”
-Thấy gì/giày thí/Thầy dí/Giấy: thì
-Nát nhàu/nhát nào

THÂN VỚI... CỘNG ẮT BỊ... TRỪ!

Lối kia đôi, bạn được gì?
Đã thay dạng nọ, mắt chi đã tưởng!
Bao nhiêu bạn hữu khinh thường
Họ hàng xa lánh, đồng hương lạnh lùng!

Đồng bào nào giống nòi chung?
Phải chăng “đồng chí” ung dung bán Nhà?
Khóc chi sáo trúc, tỳ bà
Một mình độc diễn kêu ca nã nùng.

Kim cô xiết, khó vẫy vùng?
Chọn phường hèn nhất? Hào hùng ai chơi?
Rác tìm, phải gửi tanh hôi
Mua danh xú ướ đời đời, nhục chưa?
Ý Nga, 21.3.2023

VIỆT GIAN MUA DANH

Dây leo, có đại bám vào
Tụng nhau: “*Vĩ đại!*” Ôn ào dẻo dẻo
Trao nhau quà cáp, hát reo
Bầu nhau ngồi chiếu mốc meo cho nhiều.

Hồng, cam xen đỏ vắt veo
Tà quyền cắt gốc: héo queo giậu, bìm!
Bầu dim bầu, bìm dim bìm
Đổ chung cả đám dính chùm cỏ, dây!

Dân ta ai lật Cộng đây,
Ai lo dọn dẹp lắm bầy hầy: gian?
Ý Nga, 21.3.2023

ÁC NGHIỆP

Tự hào, háo thắng, chủ quan
Không nhìn xa, chỉ thấy gần, cạn nông
Bên ngoài biến động Tây, Đông...

EM OI XIN GIỮ LỬA!

Bao Chiến Sĩ thịt nát,
Lắm Anh Hùng xương tan
Anh linh luôn hiển hách
Dù dưới vực, trên ngàn!

Dốc tâm vì vận Nước
Ôn cho kỹ sử Nhà
Cùng noi gương người trước
Góp lực vì dân ta!
*

Tưởng đâu phường bạc ác
Thấy dân khổ, thông dong
Y như con cháu “bác”
Bán Nước, chẳng chạnh lòng!
*

Tháo gỡ những khúc mắc
Đã thành kiến xem khinh
Tâm không còn dằn vặt
Quen biết kẻ vô tình.

Em ơi! Xin giữ lửa!
Tránh xa phường bán danh
Chúng bày toàn đồ giả
Tung lưới, diệt đấu tranh!

Phụ nữ nào nhẹ dạ
Đều biến thành tay sai
Chúng dư Thốt: chờ Cá
Em lên là chém ngay!
*

Nếu chúng có chính nghĩa
Sao lừa gạt tay mơ?
Em đừng làm thợ vẽ,
Thợ hát và thợ thơ...
Ý Nga, 21.3.2023

PHẢN ĐỐI?

Làm gì có chuyện đối lập
Trong những xã hội Tam Vô
Toàn là noi gương “Bác” Hồ
Quyền đang cao, sao “phản tỉnh”?

Sao mà bạn quá ngây thơ!
Ý Nga, 20. 3.2023

Ở trong danh hảo hư không, mộng ngày?

●
Đi đêm, chính trị ngoại lai
Đưa dân tộc đến bi ai hãi hùng.
Ý Nga, 18.3.2023

“THÀNH TÍCH” CỘNG

Đem tài sức quăng vào cơn hồng thủy,
Lấy máu đào nhuộm cho đỏ Tam Vô
Treo phát phơ hồi hám một màu cờ
Tanh, nhơ nhớp khắp đầu đường xó chợ:
Đỏ!
Ý Nga, 18.3.2023

CHÁU CỬA... ĐẢNG!

Có tiên: “*Chị chị, anh em*”
Hết tiên, trở mặt lèm nhèm: “*Mày, tao*”
Ồn ào, đánh đá, hỗn hào
Mấy mươi năm vẫn một màu vô ơn!
Ý Nga, 18.3.2023

ĐỌC THƠ THI HỮU

(Trích tuyển tập BIẾM THI & NÓI LÁI.)

*

Đọc bao bản thảo Lửa chuyên
Lòng vui được phút **trương duyên*** vận vẫn
Tuyên dương Lửa thổi trác bằng
Vượt bao thử thách: vách ngăn* quê Nhà.

Thơ thâm thúy, chương Mãng Xà,
Hang nghiêng: đánh Ác Hồ mà **hiên ngang**
Tuyệt chiêu phân định đỏ vàng
Bút ai tài giỏi, gian nan dặm ngàn.

Đêm nằm thao thức tri ân
No thơ hơn chén cơm ăn cả ngày
Người đầu tư tưởng quá hay
Trao vào từng chữ biện bày chí cao!

◆

Có đâu “*thi sĩ*” kếp đào
Mượn thơ tán tỉnh đục vào, dâm ra
Diễn đàn phát tán ba hoa
Câu nào bài nấy thối tha đục ngầu!

CÔNG CÔNG AN: ĂN!

Công ăn: gàn hết cả kho
Việc làm: nhập nhoạng cướp, quơ, côn đồ
Bám vào nhơ nhớp giang hồ
Công an, cán bộ đỏ ô phủ đầu.
Ý Nga, 19.3.2023

NGHE EM NÓI

Em khôn lớn nhờ Mẹ Cha nuôi dưỡng,
Sống yên lành nhờ người Lĩnh xông pha.
Nên suốt đời kính nhớ ơn sâu xa,
Ơn chưa trả nhưng đời đời kính quý!
Ý Nga, 18.3.2023

ĐẢNG TÌM CÁI CHẾT

Giết người rất đê tiện
Nhưng kẻ thờ hồng kỳ
Ai đã từng chứng kiến
Cảnh tử biệt, sinh ly:

Xin trọn đời hãy nhớ
Nhử ai tham mỡ màng,
Chúng chẳng gì sáng tỏ,
Chớ tin vào Việt gian!

●

Hiện tình đà quá rõ
Đất nằm trong tay Tàu,
Đảng tự đào lấy mộ,
Chờ giặc... đập xuống mau!
Ý Nga, 17.3.2023

ĐẤT QUẢNG NAM

(Tưởng nhớ về Ba khi nghe quý bác kể:
“*Thân phụ của cháu ngày xưa làm Toán Chạy ở
Bảo An rất giỏi!*”)

*

Nhà ai giấy viết dư thừa
Thương Ông Bà học thử xưa: lá vườn
Sáng nhờ đom đóm tụ nương,
Viết trên lá, cát; dầm sương ôn bài.

“Em, anh” ỏn ẻn thả câu
Khen nhau cóc nhái chẳng sầu cùng dân
Cứ như Nhà Việt bất cần
Cả khi “đi, ẻn” những lần ẻn chơi.

Cứ như ma xó, ma hời
Khen hời Việt Cộng: *-Thơm ơi! Lạ lùng!*
Hời thơm ẻu ở cửa... cùng?
Sao về không ở? Ngại ngừng thôi thêm?
Ý Nga, 17.3.2023

Nói lái: tương duyên/tuyên dương, hang
nghiêng/hiên ngang
*vách ngăn: bức tường lửa

Vậy mà ẻt lắm anh tài
Hiên nhân, quân tử: giặc ngoài khiếp kinh
Có ẻu con cháu... Ba Đĩnh
Ba... ẻi ẻt nát, dân tình khổ lây!
Ý Nga, 17.3.2023

CƯƠNG QUYẾT
Vững vàng một lòng chiến ẻu
Anh em ở thế sẵn sàng
Người tốt không theo Việt gian
Chớ sợ mất lòng kẻ xấu!
Ý Nga, 16.3.2023

TẶNG VẬT MÙA XUÂN



CHỜ NẮNG XUÂN - tranh Hoàng Thanh Tâm

Nàng ẻp ẻiện thoại sát tai, lắng nghe. Tiếng Hường rộn ràng:

- ẻ, bữa nay tao có tin hấp ẻn cho mà ẻ nè.

Gọi miễn phí qua messenger, may rủi lắm. Thì vậy, người ta chẳng nói, của rẻ là của ôi sao. Mà ẻây lại là của không tốn tiền, nghe tiếng ẻược, tiếng mất cũng hợp lý thôi. Với nàng, và có lẽ với

cả nhỏ bạn, nghe rõ hay không rõ, chẳng quan trọng. Hai đứa chỉ cần nhắc đến chữ ngày xưa, hồi đó... là lòng tràn ngập niềm vui. Lắm khi cả hai cùng nhận ra, mình kể câu chuyện đã năm bảy lần, mà nghe lại, vẫn cứ xuýt xoa: “Ôi, vui quá, đẹp quá.”

- Mà nhớ anh Nguyễn bạn anh Hưng tao không? Hồi đó, anh Nguyễn trụ trì nhà tao thường lắm.

Suýt nữa, nàng đã buột miệng: “Nhớ! Chứ sao không nhớ!” Gần nửa thế kỷ rồi, mà giờ đây, nhắc tên Nguyễn, trong trí nàng hiện lên hình ảnh nhà Hường, êm đềm, thân thiết. Lệ thường, khi nàng đến, Hường lôi tuồn tuột nàng vào phòng học. Ngang qua phòng khách, “giang sơn” của bạn bè anh Hưng, nàng liền thoáng chào hỏi các anh. Nhưng khi nghe giọng nói trầm ấm của anh Nguyễn: “Chào cô bé”, nàng quỳnh quáng, ngượng nghịu, lú lú theo chân Hường, chẳng dám ngược nhìn, đáp chào anh. Lần ấy, nàng đến chơi, Hường vắng nhà. Chỉ có anh Hưng và các bạn đang tụ tập. Anh Hưng vui vẻ: “Hường theo Má anh đi công chuyện, chắc sắp về rồi.” Anh Nguyễn đứng dậy, nhường ghế, ân cần: “Cô bé ngồi đây với tụi anh nha.” Nàng bối rối, vẫn đứng xớ rớ, lí nhí trong miệng: “Dạ, dạ.” Tiếng anh Nguyễn nghe như rất gần bên tai nàng: “Cô bé biết không? Thi sĩ Nguyễn Sa ngâm nga thê này: *Em gầy như liễu trong thơ cổ. Anh bỏ trường thi lúc thịnh Đường.* Tuyệt vời! Phải không cô bé?” Nàng luống cuống cúi đầu, mặt mũi nóng ran, nhìn trần trời sàn nhà. Nghe tiếng Hường lao xao ngoài cổng, nàng mừng rỡ, phóng chạy ra với bạn.

Tiếng Hường rú rít, kéo nàng khỏi dòng hồi tưởng:

- Ui, ui, chuyện dài ngoằng, từ đông sang tây, từ thế kỷ 20 qua thế kỷ 21. Đây, đây, mà nói chuyện với Nam nha.

Nàng chạy theo lời huyền thuyên của Hường muốn hụt hơi. Nàng hỏi với:

- Nam nào vậy hả? Học chung với tụi mình năm nào?

Hường cười ha ha:

- Bạn học đâu nà. Nam là thằng Tí Anh, em kể tao đó.

Ô, nàng nhớ rồi. Hường hơn nàng hai tuổi, nhưng bị học trễ. Bạn bè cùng lớp, coi như bình đẳng, mà tao mi tớ thoải mái. Hồi đó, nàng đã nhỏ giò, cao suýt soát Hường, nhưng ốm nhách, ốm nhom. Tí Anh cùng tuổi nàng, học ngang lớp nhưng khác trường. Hường “ép” Tí Anh gọi nàng là chị, vì nàng là bạn của Hường. Tí Anh, theo lệnh của chị, dạ thưa kính cẩn. Nhưng nàng ngại, gặp Tí Anh, nàng chỉ nói trống không, chả xưng, mà cũng chẳng hô. Có tiếng lịch kịch. Có lẽ Hường trao điện thoại cho Nam.

- Chị Thi ơi, Nam đây nè.

Trong trí nàng lơ mơ hình ảnh cậu em lém lỉnh, hiếu động nàng gặp những lần đến nhà Hường chơi. Kỷ niệm với Nam lại là kỷ niệm sâu. Lần đó, Nam hát ông ông theo *radio*: “*Thi ơi, Thi ơi Thi, Thi có biết không Thi*”, rồi cười toe toét: “Ông nhạc sĩ viết bài hát này tặng chị Thi hả?” Nàng tức lắm, mím môi, không thèm trả lời. Nam thấy mặt “quặm xà mâu” của nàng, rét quá, giả là: “Giờn chút xíu mà.”

Vài phút đầu, nàng hơi ngỡ ngàng. Nhưng Nam đã nhanh chóng vẽ đường, cho nàng trở về không gian thị xã của thế kỷ trước. Nam kể chuyện như thể Nam là một người bạn thân trong

nhóm bạn học của nàng. Lần tái ngộ trên điện thoại với Nam sau mấy chục năm đã mở màn cho những buổi chuyện trò “cháy máy” giữa nàng và Nam. Trong tuần, ở Âu châu, nàng đi làm về, bên Việt Nam đã nửa đêm. Thứ Bảy, nàng bận rộn với những sinh hoạt cộng đồng. Bởi thế, nàng phải chờ đến Chủ Nhật, mong Nam có thể thu xếp thì giờ, ôn chuyện xưa với nàng.

* * *

Mẹ Hường rất quý bạn bè của con cái, nhất là bạn người con cả. Bởi thế, nhà Hường ngày đó là trụ sở của nhóm bạn anh Hưng. Thi là bạn thân của Hường. Ở trường, hai đứa ngồi sát nhau. Cuối tuần, nếu gia đình Thi không đi chơi xa, Thi xin phép lên nhà Hường. Hai đứa vừa rù rì chuyện trò, vừa tỉ mỉ làm đồ chơi thủ công. Khi dùng tấm gỗ ghép thành nhà sàn, cầu tre. Lúc xếp giấy thành hình chim cò. Anh Nguyên hay hỏi Hường về Thi. Hường đoán, anh ấy muốn làm quen với chị Quỳnh, chị của Thi.

Một hôm, anh Nguyên đưa Hường một tờ giấy, nhờ Hường chuyển cho Thi. Hường hỏi gặng:

- Em biểu con Thi đưa tờ giấy này cho chị Quỳnh hả?

Anh Nguyên lắc đầu nguây nguậy:

- Sao lại đưa chị Quỳnh! Anh gửi Thi mà.

Hường thấy khó hiểu ghê. Chị Quỳnh yếu điệu thực nữ, xinh ơi là xinh. Chị bằng tuổi anh, cũng học ban C, mới xứng đôi, vừa lứa với anh chứ. Hường cười hí hí:

- Trời ơi, nhỏ Thi nó con nít chạy hà. Anh Nguyên biết hông, lớp Chín tụi em, con gái mặc áo dài hết trội trơn. Chỉ mình nó và con Diệp còn mặc áo đầm đi học.

Anh Nguyên chẳng quan tâm thông tin đặc biệt Hường vừa cung cấp, vỗ vỗ vai Hường:

- Giúp anh nhen. Mai đi học, đưa thư này cho Thi. Nhớ để ý, đừng cho các bạn khác thấy.

Hường bỗng thấy mình quan trọng:

- Anh yên tâm. Em sẽ bí mật nhét vào cặp của nó.

Nhìn tờ giấy gấp đôi, Hường cảm lòng không đầu, liếc sơ sơ vào: một bài thơ. Anh Nguyên ghi phía trên: “Gửi T”, phía dưới anh ký mỗi chữ “N”. Hường không dám liếc thêm. Định bụng, khi đưa Thi, sẽ xin đọc ké. Lúc đó, mẹ Hường gọi vào nhà bếp nhờ làm gì đó. Hường để vội tờ thư nơi bàn học, trên mấy cuốn vở của Hường. Hường quên bằng sứ mệnh anh Nguyên giao phó. Đến tối, chuẩn bị sách vở, Hường sực nhớ đến tờ thư. Hường tìm khắp nhà. Tờ thư không cánh mà bay mất tiêu. Hường tức mình quá trời. Hồng lẽ ma giấu. Gặp anh Nguyên, Hường lơ lơ, đầu dám kể lỗi của mình. Gặp Thi, Hường nín thinh. Hường tự nhủ, có đưa cho Thi, con nhỏ khờ khờ, đọc bài thơ, chắc gì đã hiểu. Hường nghe kể, anh Nguyên làm thơ hay lắm. Bởi thế, Hường tiếc, chỉ mới thấy tựa bài thơ *Tặng Vật Mùa Xuân*, chứ chưa đọc được câu nào. Anh Nguyên tưởng Hường đưa thư, mà Thi chẳng có phản ứng. Cho nên, gặp Hường, anh không hỏi về tờ thư. Anh cũng thôi hỏi Hường về Thi. Chuyện tờ thư trở thành chuyện nhỏ, Hường mau chóng quên luôn. Sau tết Nguyên Đán 1975, chiến cuộc ngày càng nóng bỏng. Gia đình Thi vội vã rời thị xã trước khi con lóc đỏi đời chụp xuống miền nam. Thi chẳng kịp gặp Hường từ giã. Hai đứa mất liên lạc mấy thập niên. Cách đây không lâu, nhờ *internet*, bạn bè tìm được nhau. Gia đình Hường ở Việt Nam. Cả nhà Thi sang Đức vài chục năm. Ai nấy giờ đây tóc đã phai màu, con

cháu đầy đàn. Thế mà, mỗi lần họp mặt, đề tài ngày xưa lúc nào cũng sôi nổi. Nam dặn, nếu Thi về Việt Nam, nhớ cho Nam gặp. Nam sẽ bật mí một bí mật ngày xưa. Hường thắc mắc:

- Sao phải chờ chi lâu vậy? Chị gọi điện thoại Thi đều đều.

- Ủa, vậy à. Lần sau chị gọi chị Thi, cho em nói chuyện với chị nghe.

Nhớ chuyện hồi xưa, Nam áy náy lắm. Ngày đó, Nam thấy tờ giấy rơi xuống cạnh bàn học. Nam nhặt lên, táy máy mở ra đọc: Ô! một bài thơ. Người nhận không phải chị Hường. Mà người gửi chả là anh Hưng. Ba Má chắc chắn chẳng liên quan gì đến chuyện này. Thế thì tại sao có tờ thơ ở nhà mình nhỉ. Mình sẽ trở tòi thám tử, tìm tông tích của tờ thơ. Điều làm Nam thích thú là người gửi ký tên N. Nam xếp nhỏ tờ thơ, nhét vào túi áo, treo lên cây ổi sau vườn, vừa nhâm nhi trái ổi, vừa đọc bài thơ. *Nặng rất nhẹ cho em hồng đôi má. Trời vào xuân màu lá rất tinh khôi.* Điểm môn Việt văn của Nam quanh quẩn mức trung bình. Tuy vậy, Nam rất thích thơ văn. Nam ngưỡng mộ anh Hưng và bạn bè của anh. Các anh là dân ban C, văn chương lai láng. *Em ngậm chồi lộc mới giữa đôi môi. Cười khe khẽ bên anh chiều hút bóng.* Nhẹ nhàng, mượt mát. Nam thích bài thơ. Đột nhiên, Nam có sáng kiến. Nam sẽ chấm điểm mấy con nhỏ học cùng lớp có tên bắt đầu bằng mẫu tự T. Nhỏ nào đủ điểm, Nam sẽ đình đặc tặng tờ thơ. Danh chính, ngôn thuận. Thuở ấy chưa có điện thoại cầm tay. Máy chụp hình, máy photocopy chỉ dành cho việc lớn. Nam giữ tờ giấy có bài thơ một thời gian. Nam bỏ ý định làm thám tử tìm tác giả tờ thơ. Mấy con bé Nam thích, tên chẳng bắt đầu bằng T. Con Trinh, xinh xắn nhưng lạnh chanh và hung dữ. Nam ngán nó lắm. Tặng nó bài thơ, lẽ nó không thích, đọc oang oang cho cả lớp nghe, mắt mặt bầu cua. Chưa kể, rủi khi tác giả thật lộ mặt, Nam thêm tội đạo chích. Tờ thơ lạc mất hồi nào Nam không biết. Chẳng sao! Nam đã thuộc lòng bài thơ rồi. Nam định bụng, khi nào muốn tặng ai, chép lại, cũng bắt chước tác giả, ghi vắn tắt: Gửi A, B, C gì đó và ký N. Như vậy, có vẻ vừa kỳ bí, vừa nghệ sĩ. Thế mà, suốt những năm trung học, Nam chưa gặp được cô nào xứng đáng với bài thơ.

Một hôm, nhóm bạn bè anh Hưng quây quần ở phòng khách như thường lệ. Nam tự nguyện lảng xãng chờ các anh sai vặt, để được nghe lóm lời thơ, tiếng nhạc. Tiếng anh Nguyễn khe khẽ: *“Bàn tay trên mái tóc băng khuông. Lắng nghe em tình khúc mùa xuân...”* Nam giật bắn người, lảm lét ngó anh Nguyễn. Anh Nguyễn dường như chẳng nhìn ai, chỉ lim dim: *“Một chút nắng cũng làm nên thương nhớ. Một chớp mắt cũng làm nên mong đợi...”* Anh Nguyễn đã đọc xong câu cuối bài thơ. Anh Hưng lên tiếng:

- Mà viết bài thơ này tặng...

Anh Hưng chưa dứt câu hỏi, anh Nguyễn đã gật đầu.

- Con bé có nói gì không?

Anh Nguyễn đưa điều thuốc lên môi, lắc đầu. Nam chợt nhận ra, mình u mê thiệt. Mình phải biết anh Nguyễn là tác giả tờ thơ chứ. Và T phải là chị Thi chứ. Tội mình lớn quá. Giờ phải làm sao đây. Phải thú tội với anh Nguyễn, xin anh ấy viết lại. Mình sẽ tự tay đưa chị Thi. Mình sẽ hết lời ca ngợi anh Nguyễn để chị ấy xiêu lòng.

Ô, sao lâu nay không thấy chị Thi đến chơi nữa. Nam tính toán lung lắm, nhưng vẫn chưa tìm ra cách thoát thân. Nam hỏi chị Hương, bao giờ chị Thi đến chơi. Chị Hương buồn buồn:

- Gia đình Thi đã dọn đi rồi. Bất ngờ lắm, chị chẳng biết nhà nó đi đâu.

Thôi, vậy là Nam chẳng còn dịp chuộc tội.

Thời gian sau đó là tan tác, thống khổ. Gia đình Nam gồng gánh bỏ thị xã, đi làm rẫy, làm nương. Hơn hai mươi năm sau, Nam tình cờ gặp lại anh Nguyễn. Anh em chuyện trò thật lâu. Nam nhắc những ngày tháng cũ, nhắc bài thơ, nhắc đến tội tày trời, kể luôn ý định đóaai công chuộc tội của mình. Anh Nguyễn cười độ lượng:

- Không sao đâu Nam. Vậy mà hay! Có nghĩa là thưở ấy Thi không từ chối tặng vật mùa xuân của anh. Ngày xưa dễ thương quá hả Nam.

Anh Nguyễn nhân nha: “*Hồn ám lại những ngày thơ mộng cũ...*” Nam tiếp lời: “*Trong quên lãng một đóa hồng hé nụ...*” Khuôn mặt buồn buồn của anh Nguyễn vui hẳn.

- Ô, bao nhiêu năm mà em còn thuộc bài thơ à.

Ngày ấy, điện thoại, *internet* chưa phổ biến. Chia tay nhau, hai anh em chẳng trao đổi địa chỉ liên lạc, bởi cả hai cùng nghĩ, nếu có duyên sẽ gặp lại.

* * *

Nam xuống giọng:

- Anh Nguyễn đã tha tội cho Nam. Bây giờ chị cũng xá tội cho Nam nhé.

Tiếng Nam xen lẫn với tiếng sột soạt nhiều sóng: “*Hạnh phúc này có thật ở quanh đây. Giản dị như tay đã nắm trong tay...*” Nàng vội cắt ngang:

- Nam ơi, đường dây tệ quá. Nghe chữ được, chữ mất. Vội lại, đọc nhanh như vậy, làm sao nhớ hết. Nam chịu khó chép ra nha.

Nàng đọc thầm những câu thơ Nam vừa gửi vào *email*: “*Những rung động trong ngực thầm chan chứa. Xin trao em làm tặng vật mùa xuân.*” Nàng nhìn xuống sân, mấy chục củ hoa uất kim hương nàng cắm cũi uơm trồng theo hình trái tim hồi cuối thu năm ngoái, bây giờ xúm xít bên nhau. Trái tim hoa dần rõ nét trên vạt cỏ xanh. Cám ơn người ngày xưa đã gói món quà xuân tặng nàng. Cám ơn người ngày nay đã mang món quà xuân đến cho nàng. Nàng ngược lên, chờ đón ánh nắng xuân, lòng lâng lâng niềm vui khó tả. Xuân đang về, với nhân gian, với nàng.



Hoàng Quân

Kể thêm:

Năm kia, nhà thơ Nguyễn Minh Phúc gửi theo điện thư cho người viết bài thơ “Tặng vật mùa xuân”. Anh Nguyễn Minh Phúc kể, đây là một trong những món quà nhà thơ Trần Thụy Du nhờ bạn bè trao cho “cô bé lớp Chín”. “Cô bé” không có dịp nói lời cảm ơn với người tặng. Bởi, nhà thơ Trần Thụy Du đã già từ cõi tạm trước đó mấy năm. Món quà, dầu hơn bốn chục năm trôi qua, giờ đây vẫn tươi tắn hương xuân.

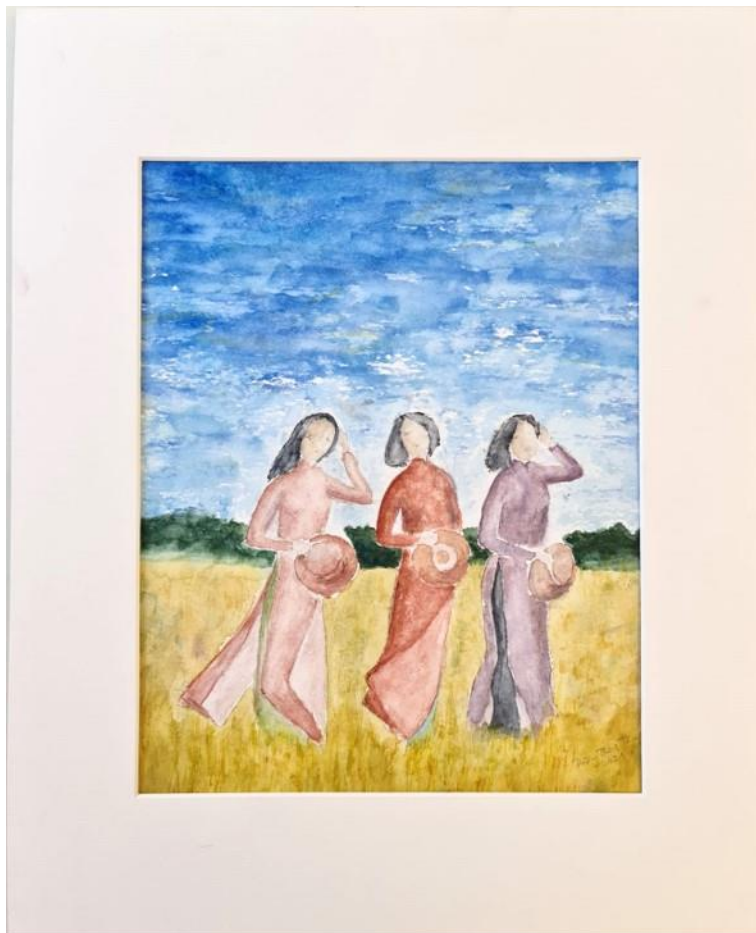
Những câu thơ, nhạc trích trong:

Tặng vật mùa xuân, nhà thơ Trần Thụy Du.

Em gầy như liễu trong thơ cổ, nhà thơ Nguyễn Sa

Chuyện tình người trinh nữ tên Thi, nhạc sĩ Hoàng Thi Thơ

CHUYỆN BA NGƯỜI



TAM NUONG - tranh Hoàng Thanh Tâm

Ô! Đây không phải là *Chuyện Ba Người* của nhạc sĩ Quốc Dũng. Chuyện ba người của nhạc sĩ có những khúc mắc khó gỡ, có những tình huống khó xử: *Hai người vui biết bao nhiêu/ Một người lặng lẽ buồn thiu đứng nhìn.*

Không! Chuyện ba người của vườn Uyên không khó gỡ, chẳng khó xử, mà chỉ khó quên. Ba người ấy rất tâm đầu ý hợp. Họ cùng có trái tim lãng mạn ngất trời. Họ cùng miệt mài những trang tiểu thuyết một thời để yêu và một thời để... ngồi quán cà phê. Nhắc đến bộ ba, bên Âu, người ta liên tưởng ba chàng Ngự Lâm Pháo Thủ. Bên Á, người ta nghĩ đến ba ông Phúc Lộc Thọ. Trong tiểu thuyết vườn Uyên, bộ ba TAM LANG đã viết những trang truyện ngan ngát mộng mơ.

Sự xuất hiện của bộ ba tưởng như tình cờ, nhưng lại có sự xếp đặt theo thứ tự hợp lý. Nhất Lang say mê Nhất Nương. Nhị Lang tương tư Nhị Nương. Tam Lang để ý Tam Nương. Nhẽ ra, họ là bộ bốn. Bốn người bạn đi chung với nhau. Người thứ tư, Tứ Lang, đành đóng vai người ngoại cuộc, đầu Café Uyên có bốn cô nương. Bởi, Tứ Nương đang là học trò tiểu học. Điều bộ ngồi vắt vẻo trên cây ổi với mấy đứa nhóc khác, Tứ Nương không những là con nít, mà còn mang về con trai. Sau này, tình cờ thấy lại “đứa bé con giai” ngày xưa, giờ trở thành giai nhân kiều diễm, Tứ Lang tiếc hùi hụi. Ôi, phải chi hồi ấy mình kiên nhẫn một tí, nhẫn nha chờ, có công mài sắt, sẽ có ngày nên... dao chữ. Nhưng nghĩ kỹ, Tứ Lang ngài ngại. Nhớ thành chuyện bốn người, đám bạn rần rần sẽ dán cho bộ bốn cái nhãn anh em nhà Daltons trong truyện tranh Lucky Luke. Thế thì không gian bằng bạc thơ văn của các chàng ắt đầy tiếng súng đi đoàn binh của anh cao bồi và tiếng xích sắt lèng xèng của tứ quái.

Theo thang bậc tuổi tác, người lớn tuổi nhất trong TAM LANG là Nhất Lang. Nhất Lang văn hay, chữ tốt từ thuở còn xài bút mực ở tiểu học. Một người bạn học chung với Nhất Lang năm lớp Nhất, kể rằng, Nhất Lang viết những bài tập làm văn hay thần sầu. Thầy giáo khen xuýt xoa, những bài luận của Nhất Lang, văn phong bay bổng, ý tưởng già dặn. Mỗi lần chấm bài xong, thầy giáo đọc bài Nhất Lang cho cả lớp nghe, như khuôn mẫu để học trò noi theo.



TAM LANG - tranh Nguyễn Đức Tuấn Đạt

Thầy giáo đã nhấn nhủ, học trò nhất nhất vâng lời. Học trò lắng nghe lời vàng, ý ngọc. Nhưng chữ nghĩa vào tai này, khi tiếng trống giờ ra chơi thùng thùng, chữ nghĩa ào ào ra tai kia, giống như bầy học trò nhào ra khỏi lớp, chạy ngay đến hàng cà-rem sát cổng trường. Thầy giáo là hướng đạo sinh trẻ, rất thương yêu, gần gũi với bầy học trò. Sau giờ học, thầy giáo thường ở lại trường, dắt đám học trò ra sân sau của trường, hướng dẫn cách cắm trại. Đám học trò trẻ con lau chầu, thích thú trong sinh hoạt ngoài trời với thầy giáo. Nhất Lang chẳng hề quan tâm đến không khí nhộn nhịp của lớp. Nhất Lang đứng thờ thần đầu đó, ngoài hàng hiên, cạnh bờ tường, ngắm trời đất băng quơ.

Những năm lên trung học, Nhất Lang vùng vẫy bơi lội thỏa thuê trong gờ kim văn, cổ văn. Nhất Lang như con cá mắc cạn trong gờ toán, lý, hóa... Lên trung học đệ nhị cấp, tất nhiên, Nhất Lang theo ban C, để vui vầy với văn chương, thi phú. Nhất Lang có nhiều bạn bè, đa số dân ban C. Cũng có một số bạn bên ban A, B. Các bạn này, giữa những bài vở dài lê thê, khô khan của vạn vật, toán, lý hóa, cũng có đôi phút cùng Nhất Lang sôi nổi bàn về những cuốn sách *Khung Cửa Hẹp*, *Ngàn Cánh Hạc*. Nhất Lang rất thân với hai người bạn cùng ban C nhưng nhỏ hơn vài tuổi.

Nhất Lang vẫn cùng chúng bạn ngồi quán cà phê đây kia. Ngày nọ, Nhất Lang lạc bước đến quán Café Uyên. Giữa nơi chốn của núi Ấn, sông Trà, tháp thoáng bóng dáng núi Ngự, sông Hương. Nhất Nương, với mái tóc mượt mà, ánh mắt kiêu kỳ, đã làm Nhất Lang hồn xiêu, phách lạc. Nhất Lang bỗng nghe tim mình chao nghiêng: *Em có phải từ nghìn xưa hoài vọng. Giác khuynh thành. Ôi! Quốc sắc thiên hương.*

Từ đó, vườn Uyên là tiêu vương quốc thơ mộng nhất trong mắt Nhất Lang. Ngắm trăng vàng, chàng làm thơ. Nghe gió thổi, chàng làm thơ. Nhất Lang mong gặp Nhất Nương, để gởi gắm đôi lời: *Có phải em ngồi hong tóc xuân. Mà anh sông, suối chảy quanh hồn. Hình như em ghé vào trong mộng. Mà có nghe lời anh gọi không?*

Nhất Lang không cưỡng lại được sức hút của vườn Uyên. Những khi, vì lý do bất khả kháng, không thể đến vườn, Nhất Lang quay quắt: *Hỡi em! Một giấc tình sầu. Nhớ không dao cắt mà sao xé lòng.*

Với những dự định đời non, lấp biển trong trí, Nhất Lang khoác lên mình chiếc áo ngông nghênh, ngang ngạnh. Nhưng trong tim Nhất Lang, là những lời êm dịu: *Tôi có tôi từ khi yêu em. Là coi như đã nhận thiên đường. Cho nên đi suốt mùa thương nhớ. Những ngã ba mà đợi vóc hương.*

Nhất Nương vào đại học Sài Gòn, chỉ về thăm gia đình ở thị xã vào mùa hè, hoặc tết lễ. Nhất Lang đến vườn Uyên. Thiếu bóng Nhất Nương, vườn Uyên vừa buồn, vừa vắng: *Quán sầu nghiêng nắng tây hiên. Em ơi! Men khói nào quên bây giờ?*

Mỗi năm, các trường trung học trong tỉnh có cuộc thi bích báo. Mùa xuân năm xưa ấy, thầy Nguyễn Văn Đồng, tức nhà thơ Hà Nguyên Thạch, giáo sư Việt Văn của trường Nữ Trung Học tổ chức cuộc thi báo tường. Thời đó, thầy Đồng làm bạn với nhà thơ Luân Hoán và một vài nhà văn, nhà thơ, nhà báo ở trọ nơi dãy nhà Trùng Khánh trên đường Phan Bội Châu. Một số nam sinh ban C, trường Trần Quốc Tuấn hay lân la làm quen với các cây đa, cây đề ở đây. Cuộc thi bích báo năm ấy rất xôm tụ. Toàn trường nô nức tham gia. Chẳng biết ai mách nhỏ, các nữ sinh lớp của Nhị Nương đánh tiếng nhờ các nam sinh ban C trường Trần Quốc Tuấn giúp đỡ. Khi những tiểu thơ áo trắng chúm chím cười, thủ thi đôi lời, dẫu các nàng bảo hái sao trên trời, các chàng vẫn sẵn sàng. Huống hồ, các nàng chỉ nhờ phụ làm bích báo. Đích thị là nghề của chàng. Bởi vậy, các chàng vui lắm, mở cờ trong bụng. Các cao thủ cầm, kỳ, thi, họa của mấy lớp ban C tụ tập ở nhà Tam Lang, miệt mài với cọ, với bút. Góc này, vài chàng đang đăm chiêu tìm ý văn, nét thơ. Góc kia, vài chàng nắn nót kẻ nhạc, vẽ hình. Các chàng lười ăn, biếng ngủ, toàn tâm, toàn trí chăm chút đưa con tinh thần cho các nàng. Ngày các nàng đem tờ bích báo đi nộp, các nàng hồi hộp một, các chàng lo âu đến mười. Lỡ, báo không được giải gì, tiếng dũ đồn xa, người ta biết đó là báo của nam sinh ban C, xấu hổ để đâu cho hết. Đau khổ hơn, e các nàng sẽ dứt đường tơ, không thương xót. Lạ thật, các chàng chẳng có tật, mà sao lại có lăm tài. Tờ bích báo được giải nhất toàn trường. Giữ lời hứa, Nhị Nương thay mặt lớp, mời các chàng nghệ sĩ gầy rạc, mắt trờm lơ vì thiếu ngủ trong những ngày cật lực làm báo, đến quán của nhà đãi châu cà phê. Thế là, cùng một lúc có hai tia sét chớp sáng giữa vườn Uyên, dẫu đêm xuân ấy, trăng sáng hiền hòa.

Khi nghe đám bạn rủ nhau làm báo cho trường bạn, Nhị Lang đồng ý, vì thích làm báo, chứ không quan tâm ai nhờ. Thật may mắn, làm báo xong, Nhị Lang mới thấm thía nỗi niềm *phút đầu gặp em tình tú quay cuồng*. Chứ gặp trước, tờ báo có nguy cơ bị đánh rớt, vì Nhị Lang chẳng viết gì, ngoài những ngôn từ ca tụng nàng. Nhị Lang mê viết văn và bàn bạc về triết học. Vào giờ triết, Nhị Lang thường tranh luận, một mắt, một cùn, với giáo sư triết. Có lúc giáo sư phải dời cuộc thảo luận tay đôi sang giờ chơi, để đủ thì giờ dạy cho kịp chương trình. Ấy thế, mà đối với Nhị Nương, chàng khoan nhượng tuyệt đối. Nhị Lang không làm thơ. Nhưng Nhị Lang yên tâm, thi sĩ Nguyễn Sa đã nói hộ lòng chàng: *Tôi không biết rằng lạ hay quen. Chỉ biết em mang theo nghề thường.*

Có lần, sau cơn bão nhỏ rớt xuống thị xã đêm trước, Nhị Lang đi ngang Café Uyên, thấy Nhị Nương đứng trong vườn. Nhị Lang ân cần:

- Cơn bão có gây thiệt hại gì không?

Nhị Nương chỉ mấy nhánh hoa giấy bị gãy:

- Nhờ anh mang đi được không?

- Nhà tôi không có vườn.

- Vậy trong phòng học, chắc có chỗ cho nhánh hoa giấy chứ?

- Không! Không có! Chỗ nào cũng đầy ắp hình bóng của cô nương rồi.

Nhị Nương bối rối, mắc cỡ quày quả vào nhà. Nhị Lang nói với theo:

- *Cho nên cặp mắt mờ hư ảo. Cả bốn chân trời chỉ có em.*

Mà thật vậy, giữa bầy tiên áo trắng của trường Nữ Trung Học tung tăng trước cổng trường, Nhị Lang chỉ thấy mỗi dáng khuê quế của Nhị Nương. Giữa tiếng nói cười vui nhộn của các thiếu nữ, Nhị Lang chỉ nghe mỗi giọng cười trong vắt của Nhị Nương. Nhị Lang vốn ăn nói đã giống triết gia. Giờ mang bệnh tương tư, ngôn từ của Nhị Lang lại càng bí ẩn, cao siêu. Nhị Lang chẳng màng ai hiểu mình hay không. Chỉ cần Nhị Nương nhòe miệng cười, là tim của Nhị Lang lại đập những nhịp... *biết yêu em rồi tôi biết tương tư.*

Trên trường, Tam Lang đã ra dáng văn nhân, thi sĩ, là một trong những khuôn mặt văn chương nổi bật, bạn bè mến mộ. Tam Lang đã nhiều lần lang thang trên đường Phan Bội Châu, đi sau những tà áo trắng, viết dăm câu thơ học trò. Có lúc, bạn bè thấy Tam Lang sánh bước với nữ sinh trường Nữ Trung Học. Thế mà, sau lần được khoản đãi cà phê ở vườn Uyên, gặp con bé tuổi mười ba, Tam Lang bỗng khám phá ra sở thích mới của mình. Tam Lang thích trồng cây... si. Trong khi Nhất Lang, Nhị Lang xôn xao lời văn, tiếng thơ để mê hoặc Nhất Nương, Nhị Nương, Tam Lang chỉ lặng lẽ nhìn Tam Nương. Nhất Nương có lúc tặng một nụ cười kiêu sa, khi Nhất Lang bắt chuyện. Nhị Nương có lúc gởi một nét cười đài các, khi Nhị Lang hỏi han. Tam Nương chỉ cười hăng hắc, khi nói chuyện với anh chị em trong nhà. Nhưng lúc gặp mặt với các chàng nghệ sĩ trẻ, Tam Nương mặt mày nghiêm trang, y hệt bà cụ non. Tam Nương nhìn ai cũng như nhau, không hề dành sự đặc biệt nào cho Tam Lang. Bạn bè xuýt xoa, khen không hết lời những câu thơ óng ả của Tam Lang. Vài đứa bạn đã “mượn” Tam Lang dăm ba bài thơ để đi “tán đào” và đã “công thành danh toại”. Vậy mà, Tam Nương chẳng hề có biểu hiện tình cảm nào, khi đọc những vần thơ của Tam Lang gởi gắm. Tam Lang tâm sự với người bạn thân: *Đọc kinh ngàn vạn quyển. Không hiểu nổi một người. Ta bắt đầu nghi hoặc. Hay thánh hiền nói chơi.*

Bạn an ủi:

- Thôi, để tâm chi cho mệt. Con oắt tì bây giờ hỉ mũi còn chưa sạch. Làm sao hiểu nổi thơ với văn. Chờ vài ba năm nữa, nó nhỏ giò...

Người bạn, đồng bệnh tương lân, chia sẻ nỗi sầu cùng Tam Lang. Bởi, người bạn có tâm sự riêng, khác khoả dữ lắm: *Đành rằng vậy tâm hồn em khép cửa. Mà sao anh cứ gõ đập bàn tay. Mà sao anh cứ mơ chuyện trăng bay. Khi đời sống không bao giờ nguyệt thực...*

Nhất Lang lẩm lức ái ngại vì sự im lặng đầy cam chịu của Tam Lang, đâm ra bức bối khuôn mặt khó đăm đăm của Tam Nương. Sự thâm lặng của Tam Lang dần dà tích tụ thành thơ. Những câu thơ thật tra trắng của thanh niên chưa đến tuổi đôi mươi. *Trên nhánh cây tiền kiếp. Chim nhỏ máu luân hồi. Có bao giờ em biết. Ta buồn không hé môi.*

Nói cho ngay, Tam Nương vẫn đang tuổi đọc báo *Tuổi Hoa*. Mà chỉ hoa xanh, hoa đỏ, chứ Tam Nương nào đã có giấy phép đọc *Tuổi Hoa* tím. Những vần thơ tuyệt mỹ của Tam Lang e không làm con bé cảm động như truyện *Chiếc Xe Thổ Mộ* của Bích Thủy. Những ý thơ phiêu diêu, e không hấp dẫn con bé bằng truyện *Bí Mật Dầu Lửa* của Nguyễn Hiền Lê.

Chuyện ba người lừng lừng, lơ lơ được vài năm. Tam lang đã viết biết bao bài thơ đẹp, biết bao đoạn văn hay. Tưởng tượng, chuyện ba người trở thành chuyện sáu người của vườn Uyên. Đây sẽ là chuyện cô tích có hậu, với *happy ending*. Nhưng cơn lốc khóc liệt 1975 đã đẩy xua những hồn thơ, hồn mộng của thị xã nhỏ bé tứ tán. Tam lang, tam nương trôi dạt về những phương trời xa lạ và mất hẳn tin tức của nhau.

Gần nửa thế kỷ trôi qua. Nhất Lang thôi không còn sánh bước với bộ ba thuở nào. Nhị Lang đâu đó trên trái đất tròn vo này. Nhưng biệt, không nghe một lời, không thấy một chữ của nhau. Tam Lang đã già từ cõi tạm vài năm trước.

Tình cờ, nghe nhắc đến vườn Uyên, *Ở Một Nơi Ai Cũng Quen Nhau*, những kỷ niệm thơ dại, của những tâm hồn vừa thơ, vừa dại thuở nào, ùa về, vây kín hồn Nhất Lang. Nhất Lang chiêu một ngụm trà: *Từ đó nghìn trăng biêng biếc mộng. Ta qua sương khói hợp tan này. Hỡi ơi! Vạt áo em ngày nọ. Giờ vẫn còn nguyên vẹn đắm say.*

Nhất Lang hỏi thăm: “Nhị Lang ơi, Tam Lang hồi! Hai bạn có nhớ đến ngày xưa như thế này không hở?”

Hoàng Quân

Tái bút:

Ngày xưa, họ là những chàng, những nàng có thật trong cuộc sống. Ngày nay, cứ xem nhân vật và sự kiện là tiêu thuyết. Sự trùng hợp, bởi thế, chỉ là tình cờ dễ thương.

Nhân đây, người viết xin cảm ơn nhiều bạn bè đã góp lời, góp ý, để người viết có thể thêu dệt những ngẫu nhiên đáng yêu này. Đặc biệt, xin cảm ơn thi sĩ Bùi Tuấn Kiệt và thi sĩ Nguyễn Minh Phúc cho phép người kể chuyện trích dẫn nhiều câu thơ. Nhất là đã nhắc nhớ nhiều kỷ niệm với cố thi sĩ Trầm Thụy Du. Xin cảm ơn thi sĩ Luân Hoán, thi sĩ Hà Nguyên Thạch đã vui vẻ cho phép người kể chuyện được giữ tên thật trong truyện.

Những câu nhạc in nghiêng trích trong bài hát:

Chuyện Ba Người của nhạc sĩ Quốc Dũng

Biết Đến Thuở Nào của nhạc sĩ Tùng Giang & Trường Kỳ

Bao Giờ Biết Tương Tư của nhạc sĩ Phạm Duy & Ngọc Chánh

Những câu thơ in nghiêng trích trong bài thơ:

Tương Tư của thi sĩ Nguyễn Sa

Riêng Trời Nguyệt Tận của thi sĩ Trầm Thụy Du

Tạ Ôn Em của thi sĩ Nguyễn Minh Phúc

THÁNG TƯ

LÊ THỊ HOÀI NIỆM

Tháng Tư một chín bảy lăm
Tháng Tư nghiệt ngã mãi nằm trong tim
Tháng Tư dấu chẳng kiếm tìm
Tháng Tư vẫn cứ gọng kiếm ma trôi
Tháng Tư uất hận không vơi
Tháng Tư hủy diệt một thời TỰ DO
Tháng Tư bóp chết ấm no
Tháng Tư gieo rắc nỗi lo khôn cùng
Tháng Tư đi tản hải hùng
Tháng Tư chiến trận lan bùng khắp nơi
Tháng Tư lửa khói ngập trời
Tháng Tư bất hạnh cho người miền Nam
Tháng Tư biến động, sóng gấm
Tháng Tư trời đổ mưa dầm... quê tôi
Tháng Tư thành phố mất rồi!
Tháng Tư giặc đến châm ngòi hận sâu
Tháng Tư chồng vợ xa nhau
Tháng Tư tang trắng quần áo bé thơ
Tháng Tư người lính sa cơ...
Tháng Tư giặc cướp tung hô ăn mừng (?)
Tháng Tư đau khổ tột cùng
Tháng Tư người chết, người.. khùng, hồi ôi!
Tháng Tư tắt hẳn tiếng cười
Tháng Tư căm hận “vượn” ngồi lên “ngai”
Tháng Tư tiêu hủy tương lai
Tháng Tư không thể phai trong đời!



Biển
Dạt dào
Tinh bay cao
Lướt là chất ngất
Đời tươi ơi ngọt mật
Cát vàng ngày mới đùa vui
Vun vút nha cùng sóng chớ lùi.

Nắng
Chói chan
Chiếu ngập tràn
Sưởi mầm cây lá
Đẹp cảnh hoa đỏ hạ
Phượng xinh nở báo sang hè
Rộn rã kia có những tiếng ve.

Gió
Mơn man
Thoảng trên ngàn
Tỏa hơi dịu mát
Nồng thắm hương ngào ngạt
Cõi lòng vời vợi xuyên sao
Nhẹ tâm tư dấu ái bủa trào.

Bài 2- Bài thơ dạng hình thoi

MƠ

Hồng
Mỏng manh
Thắm trên cành
Vườn xinh hoa đỏ
Lịm xanh tươi lối đỏ
Kiêu sa lộng lẫy sắc màu
Tự khoe mình nắng mới chen nhau
Ôi sang đẹp dáng say mơ kiêu diễm
Mùi thơm tỏa sao thoang thoang hương kỷ niệm
Bên hồ xuân ơi mộng mị dạt dào
Cười rộn ràng vui vẻ ước ao
Bướm lượn vờn vợ bay bông
Lá ơ hờ gió lộng
Cảnh trí lung linh
Bao ân tình
Ngây ngất
Mật.

Bài 3- Bài thơ dạng trái tim

AN NHIÊN

Nhớ... thương
Rộn rã... lạ thường
Xa rồi cách trở sầu tư
Nhìn ngôi sao mờ ảo hiện từ
Ngỡ tia mắt của ai vừa nhắn gửi
Lời yêu đắm say nơi nào vời vợi
Lay động con tim ám áp dạ mê trần
Hạ uy cầm vang vọng tiếng ngân
Xao xuyên cõi lòng bất tận
Đời còn bao phần chán
Vui vẻ an nhiên
Chẳng ru phiền
Suối nắng
Lặng.
Minh-Hung

Độc Sách Vui Lắm

Ngày xưa nhiều bậc cha mẹ không muốn cho con gái học chữ, đọc sách nhiều vì sợ con gái đọc tiểu thuyết ái tình lãng mạn rồi bắt chước các nhân vật trong tiểu thuyết hay học chữ nhiều để viết thư tình cho trai thì nguy quá!

Cha mẹ tôi tuy thuộc thành phần cấp tiến, thường khuyến khích chúng tôi học hành giỏi giang để sau này có công danh sự nghiệp tốt đẹp nhưng vẫn nghiêm cấm chúng tôi không được đọc tiểu thuyết, thơ văn, ca nhạc. Vào thập niên 50-60 ở Việt Nam, cha mẹ có rất nhiều quyền uy đối với con cái và giáo dục gia đình rất nghiêm khắc, nhất là đối với con gái. Ba tôi có một tủ sách quý nhưng không cho phép các chị em chúng tôi đến gần tủ sách này vì sợ chúng tôi mê đọc sách rồi sao nhãng việc học hành.

Tôi còn nhớ ngày xưa có những tiệm cho mượn sách tiểu thuyết của các nhà văn nổi tiếng như Nhật Linh, Hoàng Đạo, Bà Tùng Long, Bình Nguyên Lộc, Văn Quang, Nguyễn Đạt Thịnh, v.v. Những người chủ tiệm này không cho mượn nguyên cuốn sách mà cho mượn từng chương, từng đoạn một quyển sách trong vòng một tuần lễ mà thôi. Người mượn sách đọc xong, đem trả phần đã mượn rồi mới được tiếp tục mượn phần kế tiếp. Trong những người mượn sách đó có tôi, bạn ạ! Vui không?

Trong số tủ vi của tôi có sao Văn Xương, Vũ khúc, Phượng Các chiếu mệnh hay sao nên tôi rất thích đọc sách. Thế mới khổ! Tôi bị ba tôi cấm đọc sách ở nhà, thôi thì tôi phải lén ba tôi đi mượn sách ở ngoài xem mới được. Đem sách về nhà rồi, tôi phải đọc lén trong phòng vệ sinh hoặc chờ đến khuya ba má tôi đi ngủ, tôi mới đem sách ra đọc. Tiền ba má cho ăn quà, tôi để dành đi mượn sách về đọc. Thật cũng vui và cũng hồi hộp nữa vì nếu bị ba tôi bắt gặp tôi đang đọc tiểu thuyết, thế nào tôi cũng bị đòn. May quá! Ba tôi không biết được con gái cưng của ba



đã lên đọc sách và tiểu thuyết trong mấy năm trời vì tôi học hành đàng hoàng, đỗ đạt kết quả đáng khen. Đến khi tôi đỗ Tú Tài hai ở trường nữ trung học Gia Long và trúng tuyển vào HVQGHC, ba tôi mới cho phép tôi được tự do đọc sách thoải mái, không còn bị la rầy nữa vì lúc bấy giờ tôi đã là sinh viên rồi chứ lì!

Quyển Góp Nhật Cát Đá của Thiền Sư Nhật Bản Muju viết vào thế kỷ XIII do Đỗ Đình Đồng dịch và quyển *Một Quan Niệm Về Sống Đẹp* của Lâm Ngữ Đường (Trung Hoa) do Nguyễn Hiến Lê lược dịch là hai quyển sách mà tôi thích nhất và tôi tâm đắc nhất. Đời sống tâm linh ngày nay của tôi chịu ảnh hưởng phần nào bởi những câu chuyện thiền và quan niệm sống được trình bày trong hai quyển này.

Tôi đã đọc hai quyển này năm 18 tuổi và bây giờ đọc lại, tôi thấy hình như hay hơn và thấm thía hơn. Đầu óc mê muội của tôi hình như được “phát quang” hơn giống như tác giả Lâm Ngữ Đường đã nói trong chương “Sách và Đọc sách” như sau:

“Tuổi trẻ đọc sách như nhìn trăng qua cái kẽ, lớn tuổi đọc sách như ngắm trăng ở ngoài sân, tuổi già đọc sách như thưởng trăng trên đài. Do từng trải nhiều hay ít mà sở đắc nhiều hay ít.”

Hãy nghe Lâm Ngữ Đường nói về nghệ thuật đọc sách như sau, bạn nhé!

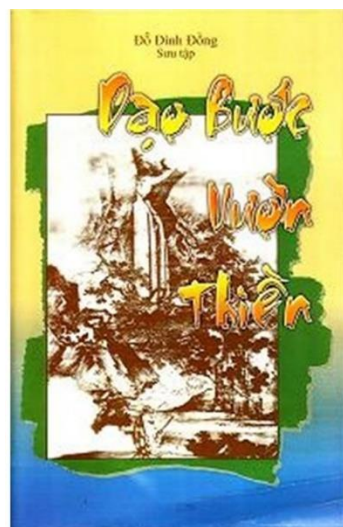
“Thú đọc sách bao giờ cũng được coi là một trong cái thú tao nhã của đời sống văn minh; những người ít được đọc sách vẫn thường kính trọng và thèm cái thú đó. Điều đó dễ hiểu. Một người không có thú đọc sách bị giam hãm trong một thế giới chật hẹp về không gian và thời gian; suốt đời quanh quẩn trong cái vòng thường lệ, chỉ tiếp xúc, chuyện trò với vài người quen, không thoát ra khỏi cái ngục đó. Nhưng cầm một cuốn sách trên tay là tức thì người đó sống trong một thế giới khác hẳn; nếu cuốn đó là một cuốn hay thì người đó có được một người giỏi đàm thoại kể chuyện cho nghe, dẫn dắt vào một thế giới khác, một thời đại khác.”

Không hiểu bạn có thấy đúng không, riêng tôi thì thấy đúng lắm!

Người viết xin giới thiệu quyển sách *Góp Nhật Cát Đá* mà người viết sưu tầm được từ Thư Viện Hoa Sen qua tài liệu dưới đây:

Đỗ Đình Đồng Góp Nhật
DẠO BƯỚC VƯỜN THIÊN
(333 Câu Chuyện Thiền)
tức **GÓP NHẬT CÁT ĐÁ**
Hiệu Đỉnh và Bồ Sung

Sách này phát xuất từ **Sa Thạch Tập** (Shaseki-shu) của Thiền sư **Vô Trụ** (Muju), người Nhật sống vào thế kỷ mười ba. Vào năm 1971, người góp nhật đã dịch sách này lần đầu tiên, lấy tên là **Góp Nhật Cát Đá**, do nhà Lá Bối ấn hành tại Sài Gòn. Rồi từ khi nhiều đồng bào rời quê hương đi khắp ta bà thế giới, đến đâu có điều kiện, họ liền cho in lại để đọc. Nay trước khi làm ấn bản điện tử (e-book), thấy có đôi chỗ sai, liền dịch lại toàn bộ, sửa chỗ sai, bỏ cũ một phần, thêm mới bội phần. Tinh thần vẫn vậy nhưng nội dung thay đổi nhiều, nên không tiện giữ tên của Thiền sư Vô Trụ nữa và tên sách cũng thay đổi, mong độc giả lượng thứ và vui lòng chỉ cho những chỗ sai lạc để có thể sửa lại khi có dịp. Xin đa tạ. Đỗ Đình Đồng Frederick, 20 Tháng 03 Năm 1999



Tựa

- [Mục Lục](#)
- [001-030](#)
- [031-060](#)

- [061-090](#)
- [091-120](#)
- [121-150](#)
- [151-180](#)
- [181-210](#)
- [211-240](#)
- [241-270](#)
- [271-333](#)

Mời Bạn đọc vài mẫu truyện Thiền trong quyển sách Góp Nhặt Cát Đá này:

MỘT TÁCH TRÀ

Nam Ân (Nan-in), Thiền sư Nhật sống vào thời Minh Trị (1868-1912), tiếp một giáo sư đại học đến hỏi về Thiền.

Nam Ân đãi trà. Sư rót trà vào tách của khách, đến khi tách đã tràn mà sư vẫn tiếp tục rót.

Vị giáo sư ngồi nhìn nước tràn ra ngoài, đến lúc không chịu được nữa kêu lên, “Đầy quá, hết chỗ chứa rồi!”

Nam Ân nói: “Cũng giống như cái tách này, ông đầy ắp những quan niệm, những suy lý, làm sao tôi có thể chỉ Thiền cho ông được, trừ phi ông cạn cái tách của ông trước?”

(Thiền Cốt Thiền Nhục)

NGỤ NGÔN

Phật kể một ngụ ngôn trong kinh: Một người đàn ông băng qua một cánh đồng, gặp một con cạp. Anh ta chạy trốn, con cạp rượt theo. Đến một cái hồ sâu anh ta chụp lấy sợi dây nho dại và đu mình xuống miệng hồ. Bên trên, con cạp dọa anh ta.

Run rẩy, anh ta nhìn xuống, dưới xa, một con cạp khác đang chờ ăn thịt anh. Giúp anh chỉ có dây nho.

Hai con chuột, một trắng một đen, bắt đầu gặm đứt dây nho từng chút. Người đàn ông chợt thấy một trái dâu thơm ngon gần đó. Một tay bám dây nho, tay kia thò qua hái trái dâu. Ôi trái dâu ngọt làm sao!

(Thiền Cốt Thiền Nhục)



XUẤT BẢN KINH

Thiết Nhãn (Tetsugen), một tín đồ nhiệt thành của Thiền, quyết định xuất bản các bộ kinh thời đó chỉ có ở Trung hoa. Sách phải in bằng bản gỗ với một lần in bảy ngàn bản là một việc làm to lớn phi thường.

Thiết Nhãn bắt đầu bằng cách đi quyên góp tài vật cúng dường cho mục đích này. Một vài người đồng tình đã tặng Thiết Nhãn cả trăm lạng vàng, nhưng phần nhiều lúc ấy ông chỉ nhận được mấy đồng xu nhỏ. Thiết Nhãn cảm ơn mỗi người cho bằng một lòng biết ơn như nhau. Sau mười năm, Thiết Nhãn đã đủ tiền để bắt đầu công việc của mình.

Bất ngờ vào lúc ấy nước sông Uji tràn ngập. Nạn đói theo sau. Thiết Nhãn đem hết tiền của đã quyên góp được để in kinh ra cứu những người sắp chết đói. Rồi ông bắt đầu quyên góp trở lại.

Mấy năm sau đó nạn dịch lan tràn khắp cả nước. Thiết Nhân lại đem những gì góp nhặt được ra giúp đồng bào ông. Ông lại bắt đầu việc làm của mình lần thứ ba. Và sau hai mươi năm, mong ước của ông mới được thành tựu. Những mộc bản đã cho ra đời các bộ kinh in lần đầu tiên, ngày nay, người ta còn thấy ở chùa Hoàng Bá ở Kyoto.

Người Nhật kể cho con cháu họ nghe rằng Thiết Nhân đã làm ba bộ kinh, hai bộ đầu vô hình nhưng vượt hẳn bộ thứ ba.

(Thiền Cốt Thiền Nhục)

(Nguồn: Thư Viện Hoa Sen - <https://thuvienhoasen.org/p31a15541/tua>)

Bạn đã học được một bài học gì qua những chuyện Thiền này?

Đôi lời tâm sự với bạn về cái thú đọc sách cho vui. Nếu bạn thu xếp được thời giờ thì cũng nên đọc sách cho vui, bạn nhé! Không chừng rồi đây bạn cũng sẽ mê sách như mê người đẹp vậy vì trong sách có người đẹp mặt đẹp như ngọc đấy, bạn ạ! “Thư trung hữu nữ nhan như ngọc” mà lị!

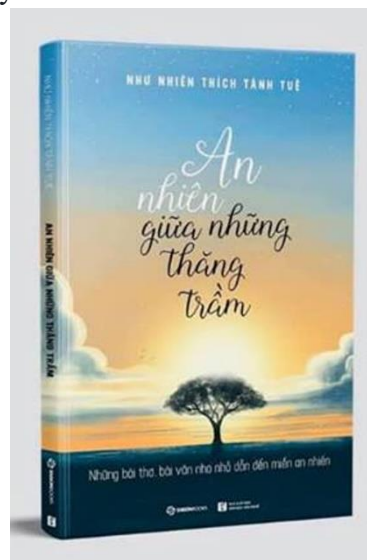
Bây giờ nhiều sách hay được đưa vào trong các diễn đàn internet hay những trang mạng chuyên về văn học nghệ thuật, tha hồ cho bạn đọc bất cứ lúc nào tùy thích mà không phải trả một đồng xu nào hết. Bạn không tìm đọc thật là phí của trời đấy!

Chúc quý bạn có nhiều sức khỏe, thân tâm an lạc, sống vui từng ngày trong hiện tại với duyên nghiệp của mình nhé.

Người giữ vườn Một Cõi Thiền Nhân

Sương Lam

(Tài liệu và hình ảnh sưu tầm trên mạng lưới internet, qua điện thư bạn gửi- MCTN 653-ORTB 1082-3152023)



TUỔI THƠ VIỆT NAM

Người “ăn xôi”, kẻ “ở thì”
Ai quan tâm chuyện bỏ đi, trở về.
Chú tìm gái, thím cặp kê
Quê hương là chỗ tứ bề ăn chơi?

Trẻ thơ đói rách toi bời
Thức dư xúm ném, trận cười kẻ công
Nghe trong gió lạ tanh nồng
Thương em thơ quá! Biết lòng nào chia?

Ý Nga, 16.3.2023

NỬA VỜI

Người vào, giận dữ đem theo
Cả phòng họp bỗng lấm điều điên ra
Thanh niên hạch hỏi ông già:
- Ở đâu tư tưởng “Quốc Gia nửa vời”
Lập trường chính trị đùa chơi
Ông không thấy thẹn những lời huênh hoang?
Sáu mươi, còn chưa sẵn sàng

HẢO NGỘT

Trông vào chẳng phải người ngay
Hảo danh chẳng ngược, phô bày cả ra
Thợ Khen, tiếng xấu gần xa
Ở đâu cũng đến mang “quả kết thân”.

Thưa thưa, dạ dạ ân cần
Dem đồng bọn tới lần dần lên... cao
Đỏ hồng pha trộn cam màu
Cờ vàng đem giấu, chúng hầu hạ ai?

Đừng tin! Chớ đại sánh vai
Công Đồng tan nát về tay bọn này!
Ý Nga, 16.3.2023

GIAN!

Muốn mở lòng ra tha thứ
Bao nhiêu tội lỗi của mi
Nhưng mi “chúng nào tạt nấy”
Điều ngoa lúc lại... khi thì...

Đỏ hồng lem luốc chàng ràng mua danh?
Ý Nga, 16.3.2023

Xéo!
Ý Nga, 16.3.2023

TRÁI TIM KIÊU HÃNH

Anh không cần phải nói lời xin lỗi
Vì đã làm trái tim tôi... băng khuâng
Tuổi trẻ đại khờ, đẹp như mùa Xuân
Ai chẳng qua những tháng ngày sôi nổi?

Tôi đã mến anh, dù không dám nói
Vì trái tim kiêu hãnh (đợi chờ thôi)
Anh vô tình, tôi thao thức lẻ loi
Những vần thơ ngọt ngào trong đêm vắng.

Nhưng rồi tôi cũng vui theo mưa nắng
Cuộc sống muôn màu vẫy gọi ngoài kia
Bốn mùa rộn ràng êm ái cỏ hoa
Tôi quên anh như chưa một lần nhớ.

Đời vẫn thế, yêu đương vẫn rục rờ
(Thế gian này đâu chỉ có... mình anh)
Những chiều cuối tuần tôi vẫn tươi xinh
Bước chân sáo, cùng bạn bè dạo phố.

Nếu có một ngày trời xanh nhắc nhở
Tâm hồn tôi ngơ ngẩn áng mây chiều
Bóng hình anh từ ký ức rong rêu
Tôi mỉm cười vu vơ trong khoé mắt.

Anh đã là kỷ niệm xưa xa lắc
Đến rồi đi như cơn gió chiều nay
Đã qua rồi những chợt buồn ngất ngây
(Tôi rung động thêm vài lần khác nữa).

Để bây giờ gió Xuân về lại nhớ
(Làm sao quên thuở mơ mộng trong đời?)
Xin cảm ơn những rung cảm tuyệt vời
Trái tim kiêu hãnh, không cần lời xin lỗi!

KIM LOAN

XƯA RỒI... HÙNG ƠI!

Buổi sáng cuối tuần, tôi vừa mở facebook thấy liền mấy cái friend requests trong đó có một tên khiến tôi phải dừng lại: BS Hoàng Hùng. Cái tên rất đặc biệt khó quên cho dù bao nhiêu năm đã

trôi qua. Tôi liền vào xem profile, và đúng như trí nhớ của tôi, đó chính là người đã từng “thoáng qua đời tôi”.

Hè năm ấy, vừa thi xong Đại học, nhờ Thủy rủ rê:

- Chủ nhật này tụi mình đi Lái Thiêu chơi.

- Nhân dịp gì vậy, có ai nữa không?

- Anh Tuấn của tao mở tiệc sinh nhật với vài người bạn thân, ảnh cho tao đi theo để bồi dưỡng sau mấy tháng học thi vất vả. Ảnh cũng cho tao rủ thêm mày vì ảnh biết tao với mày là “trời sinh một cặp”.

- Haha! Vậy thì ngu gì hông đi chơi, mà chạy xe đạp coi bộ xa đó.

- Mày khỏi lo, nhà một người bạn của anh Tuấn là chủ tiệm bánh Hồng Khanh ở chợ Xóm Mới có xe chở hàng cỡ như chiếc xe lam, anh ấy kêu tài xế chở cả đám, sáng đi chiều về.

Sáng ngày hẹn, tôi có mặt tại nhà Thủy, đã có đủ các bạn của anh Tuấn, cả nam lẫn nữ cộng với hai đứa tôi là gần chục người. Chúng tôi phụ khiêng lên xe mấy thùng bia, nước ngọt, thùng đá lạnh, bánh mì, chả lụa, vài hộp bánh, cây đàn guitar và đồ linh tinh khác. Xe khởi hành, mọi người vừa ăn xôi đậu muối mè vừa nói chuyện cười đùa rôm rả, chẳng mấy chốc đã đến khu du lịch Cầu Ngang khi trời còn sớm, chưa có nhiều khách, nên chúng tôi dễ dàng mượn được một khu vườn ưng ý. Vì ai cũng còn no bụng nên anh Tuấn kêu chủ vườn đem ra mấy trái sầu riêng chín cây thơm ngát, uống với bia lạnh giải khát, rồi thông báo mọi người có thể đi chơi tự do khoảng một tiếng, sau đó trở về vườn bắt đầu tiệc sinh nhật.

Tôi và Thủy hớn hờ đi dạo khắp các vườn xung quanh, hứng thú nhảy nhót qua các mương đào trong vườn, sau đó đi bộ ngược ra Cầu Ngang ngắm cảnh, dừng chân tại các càn xé chôm chôm, măng cụt, sầu riêng, bòn bon người ta bán dọc lối đi, bỗng nghe có tiếng từ phía sau:

- Hai đứa muốn mua trái cây thì chờ lúc chiều ra về hẵng mua, chớ mua bây giờ đem vào trong chủ vườn không chịu đâu nhé.

Chúng tôi quay đầu lại, nhờ Thủy nhanh nhẩu:

- Tụi em chỉ ngắm thôi anh Hùng ơi!

Tôi nhìn anh, anh nhìn lại tôi triu mến, trái tim mới lớn vui rộn ràng vì gặp đúng... người trong mơ. Hồi sáng trên xe, khi cả nhóm giới thiệu tên nhau, tôi đã “ấn tượng” bởi cái tên của anh, Ngô Văn Hoàng Hùng, thêm dáng người cao ráo, chiếc răng khểnh và cặp kiếng trắng trên khuôn mặt điển trai, nhưng chưa hết đâu nhé, anh đang là sinh viên Y Khoa, đó là chưa kể tài lẻ là giọng ca hay với ngón đàn guitare vì anh là Ca Trưởng của Ca Đoàn. Nói chung là bao nhiêu điều tốt đẹp anh ấy đều sở hữu hết trơn, ông trời thiệt bất công.

Tôi đứng im ngại ngừng trước “người mơ” thì nhờ Thủy la lên:

- Ôi, em phải về chỗ phụ mấy chị làm bánh mì chả lụa chuẩn bị bữa tiệc, anh Hùng dẫn bạn em đi một vòng cho biết nha.

Lẽ ra tôi phải đi theo Thủy, nhưng chân tôi cứ như chôn chặt dưới đất. Anh ấy đến bên tôi, bắt chuyện, tôi mới dần dà lấy tại tự nhiên đi dạo cùng anh. Để giải thích cho cái tên “dài cả cây số” anh cười tươi:

- Ba anh tên Ngô Văn Hoàng, nên các anh em trai nhà anh mang tên: Ngô Văn Hoàng Hùng, Ngô Văn Hoàng Dũng và Ngô Văn Hoàng Công.

Tôi nói thiệt lòng:

- Tên anh là đẹp nhất, nghe rất “kêu”, rất oai phong lắm liệt.

- Ủ, mấy đứa bạn anh cũng bảo thế.

Hình như anh đọc được trong mắt tôi niềm yêu mến ngưỡng mộ ngành Y nên anh nói rất nhiều về việc học của anh, nào là anh phải ra khỏi nhà từ lúc sáng sớm, rồi về nhà khi tối mịt; mấy năm nay hồng biết khu phố anh ở tròn méo ra sao; nào là những lần vào nhà xác thực tập, lần đầu vừa sợ vừa run, có người lập tức ói mửa; những lần trực khuya, bài vở căng thẳng. Tôi cứ nghĩ mình là người... khoái nói, nhưng so với anh thì còn thua xa, nhưng mà thôi, tôi sẵn sàng nghe “thần tượng” nói, đâu dễ gì có cơ hội quý giá này.

Sau chuyến đi Lái Thiêu vài ngày, Thủy qua nhà tôi:

- Ê, bữa đó ông Hùng có... tán mày không?

Tôi mắc cỡ, sung sướng, trả lời lấp lửng:

- Tao cũng hồng biết nữa, nhưng anh ấy hỏi địa chỉ nhà để bữa nào mời tao đi ăn chè.

- Thôi thôi ghen! Báo cho nhà người biết, anh đã có người yêu rồi. Người yêu của anh là cô bạn chung xóm, chung ca đoàn nhà thờ, là giọng ca solo hay thần sầu của giáo xứ và là hoa khôi rực rỡ của cả khu giáo họ Gò Vấp.

Tôi nổi quạu:

- Tao đâu cần mày liệt kê mấy cái vụ “giọng ca thần sầu và hoa khôi rực rỡ”, những thứ mà tao hồng có.

- Thì tao có sao nói vậy thôi, nhưng ông đào hoa ga lăng bay bướm lắm, dính vào chỉ mang khổ thôi.

- Giờ tao hỏi tội mày, vậy tại sao bữa đó mày cố tình bỏ đi để tao và anh Hùng ở lại nói chuyện riêng?

- Nói thiệt, tao thấy ông nhìn mày tha thiết quá nên không muốn làm ông mất hứng và tao cũng muốn cho mày... vài phút giây phù du để có hứng làm thơ.

Tôi thú nhận yếu ớt:

- Mày đúng là bạn tao, đêm đó về tao có làm xong một bài thơ.

Tôi đưa nó xem, đọc tới đâu nó xuýt xoa tới đó:

- Trời ơi, lãng mạn quá ngọt ngào quá, cho tao mượn chép lại.

Tôi giải thích:

- Nghe tao nói nè, khi làm thơ, nhất là thơ tình, đôi lúc vì tìm vần cho phù hợp câu cú, nên phải xài những từ ướt át, bay bổng chứ thực tế hồng phải vậy, hiểu chưa? Tao tặng mày bài thơ, tao chẳng cần nữa.

Chuyện tới đó là xong, tôi xếp anh vào ngăn dĩ vãng cho bụi bám thì hai năm sau, nhờ Thủy thông báo:

- Ê mày, chàng Hoàng Hùng mới cưới vợ.

Tôi hò hững:

- Vậy sao? Lấy cái cô “hát hay xinh đẹp” đó hả?

Thủy chề môi:

- Thế thì còn gì để nói! Anh ấy đã bỏ người yêu thời thanh mai trúc mã để lấy con gái của ông bác sĩ trưởng khoa nơi bệnh viện anh đang làm. Gia đình nhà họ giàu có, lại đang chờ giấy tờ xuất cảnh qua Mỹ.

- Nhưng kệ người ta mày ơi, người ta giỏi người ta đẹp trai thì người ta có quyền.

- Mà tao ghét thì tao nói đó! Anh Tuấn tao nói bạn bè cũng bớt chơi với anh Hùng vì bản tính kiêu căng tự phụ. Hồi đó đi học ông ký tên hai chữ Hoàng Hùng thôi, mà từ khi ra trường làm bác sĩ chữ ký của ông có thêm hai chữ “BS”, sợ hồng ai biết nghề của mình hay sao á, nhìn ngứa con mắt!

Rồi một hôm, tôi có dịp đạp xe qua bệnh viện Gia Định đúng lúc anh Hùng từ cổng bệnh viện chạy chiếc Honda ra ngoài, anh reo lên:

- Ôi, lâu quá không gặp Loan, em đến bệnh viện có việc gì không?

- Dạ đâu có, em đến nhà người bạn ở hẻm Vạn Kiếp mới về, đi ngang đây thôi, anh làm ở đây hả?

Vừa dứt lời trời bỗng đổ mưa lớn, anh ấy kéo tôi vào quán nước ven lề đường. Sau khi thăm hỏi vài câu về cuộc sống hiện tại, anh nhìn tôi... âu yếm:

- Loan nè, anh cảm ơn em đã âm thầm mến thương và rung động vì anh, và cảm ơn bài thơ, đời anh chưa có người con gái nào làm thơ cho anh, anh thuộc luôn bài thơ và thích nhất bốn câu này:

*“Ước gì anh nắm lấy tay em
Một lần thôi, em sẽ không quên
Chắc hẳn là bàn tay anh ấm
Em sẽ run những ngón tay mềm...”*

Tôi quê xệ lẩm nhưng vẫn bình thản:

- Ủa, nhỏ Thủy xí xọn đưa bài thơ cho anh hả?

- Em đừng nghĩ oan cho bạn. Có lần anh ghé nhà Tuấn, anh và Tuấn vô tình nhìn thấy bài thơ trong cuốn vở của Thủy. Sau đó anh có ghé nhà em hai lần nhưng em vắng nhà. Hôm nào em làm thơ tặng anh nữa nha, anh thích thơ em.

Tôi mỉm cười nghĩ thầm, mặt tui dễ dụ lắm sao? Tự dưng tôi nhớ tuồng cải lương Lan Và Điệp có câu Lan giận hờn: “Có vợ rồi bỗng từ tế với người ta.”, mặc dù hồng liên quan chút xíu nào. Nhưng tôi vẫn ngồi nghe anh ấy tuôn ra những lời dẻo hơn đường mật, vỗ về đưa tôi vào... mê cung. Chẳng lẽ tôi lại giải thích làm thơ là thế đó, là thả hồ tưởng tượng theo cảm xúc, là theo vần theo câu nên đôi khi phải dùng từ mùi mẫn, và chẳng lẽ tôi nói thẳng thừng rằng anh không còn cho tôi cảm hứng làm thơ nữa, vì anh đã ra khỏi tâm trí tôi ngay khi tôi biết anh có người yêu.

Bạn bè thân quen đều biết tánh tôi, hề tôi thích người nào mà người ta không quan tâm để ý thì tôi mau chóng... chuyển hướng qua đối tượng khác, còn nếu biết “hoa đã có chủ” thì tôi càng bái bai mau lẹ, không thêm vấn vương. Cuộc đời còn nhiều người cho ta lựa chọn kiếm tìm, có sao phải sầu đau, yêu đơn phương, lụy tình, thậm chí tự tử vì tình, chi cho khổ! Cái đó hồng có tôi ghen, tôi đâu có ngu dốt vậy.

Mặc cho anh ấy độc thoại, tôi thông thả ban cho anh những phút “phù du”, dù sao trời cũng còn mưa xối xả, muốn ra về cũng không được, và tôi tranh thủ nhân dịp này “trả thù” chuyện xưa bằng cách uống hết ly sinh tố bơ bự tổ chẳng rồi gọi thêm mấy cái bánh bao chiên cho bổ ghét.

Một lần nữa tôi đã xếp anh vào ngăn quá khứ cho bụi bám, giờ đây sau mấy chục năm, anh lại trồi lên facebook muốn kết bạn với tôi, lẽ nào tôi và anh ấy còn nợ nần gì nhau?

Đang xem profile thì tôi chợt thấy một tin nhắn của anh qua messenger: “Hello Kim Loan oi, còn nhớ anh không, Bác Sĩ Hoàng Hùng, bạn của anh Tuấn đây. Cuộc sống và gia đình em ra sao, anh định cư ở Seattle gần Canada của em đây. Rất vui được tìm lại em!”

Tôi trở lại profile anh ấy, mục tình trạng gia đình là “độc thân”, vậy là vợ anh ấy qua đời, hay là ly dị? Bỏ vợ hay vợ bỏ? Anh qua Mỹ khi nào, có lấy lại bằng để tiếp tục hành nghề không? Vậy thì phải ký tên Hoàng Hùng M.D cho đúng kiểu Mỹ chứ!

Người có thể giải đáp cho tôi là nhỏ Thủy thì đã nằm sâu dưới lòng đại dương từ chuyến vượt biên năm nào. Tôi vào xem phần photos, chỉ có vài tấm hình, trong đó có một tấm thuở anh còn là sinh viên Y Khoa bên Việt Nam, rồi tấm hình mới đây, anh đứng bên Golden Gate ở San

Francisco. So với nhiều đàn ông cùng tuổi, anh vẫn còn phong độ, không bụng bự, không “tóc gió thổi bay”, anh mặc chiếc quần kaki với chiếc áo thun gọn gàng, cặp mắt kiếng vẫn y chang, khuôn mặt có thay đổi theo thời gian nhưng tôi vẫn nhận ra.

Tôi phân vân suy nghĩ giữa hai nút “confirm” hay “delete”. Anh ấy liên lạc với tôi để làm gì nhỉ! Nhìn anh vẫn còn... “ngon cơm” lắm, máu đào hoa bay bướm chắc cũng vẫn còn? Sai địa chỉ rồi anh ơi! Tôi đã qua rồi thuở mới lớn mộng mơ, trái tim tôi đã khác rồi, hơn nữa, tôi chưa hề và sẽ không bao giờ tin vào những câu ngôn tình, những lời thề hứa “yêu em dài lâu”, “chỉ có mình em”, “ngàn năm vẫn đợi”, lại càng không tin “yêu em đến... kiếp sau” (điên à?), và sợ nhất là câu: “trái qua... hàng chục cuộc tình, anh nhận ra em mới chính là tình yêu của anh” (hổng dám đâu!). Anh nghĩ tôi đang hồi xuân, muốn thả lời ong bướm, cho tôi vài câu đùa cợt phù du như ngày đó ư? Thôi đi chớ, xưa rồi Diễm, ý lộn, xưa rồi Hùng ơi!

Nhưng tôi cũng do dự, biết đâu anh ấy cũng đã khác, chỉ là tìm lại những người bạn đồng hương Gò Vấp cũ trong đó có tôi để chia sẻ buồn vui nơi xứ người, ôn lại kỷ niệm thanh xuân thì sao, tôi có nghi oan cho người ta không? Suy nghĩ như thế mà chẳng hiểu “ma xui quỷ khiến” thế nào, tay tôi vẫn mau mắn ấn nút “delete” cái rụp.

Thây kệ đi, vậy là... ý trời, thà “delete” lầm còn hơn bỏ sót” để tránh... hậu họa về sau. Ông bà ta vẫn nói “phòng bệnh hơn chữa bệnh” đây thôi.

Xin lỗi anh nhé, BS Hoàng Hùng!

KIM LOAN

Edmonton, Tháng 3/2023



MUỐN NGỒI, ĐĂNG CHO... NĂM

ĐỪNG TIN LỜI CỘNG!

Hào huyền mộng tưởng xa xôi
Tham tiền đến nỗi tiếp, mời Việt gian
Tưởng đâu ngòi mát đêm vàng
Ai ngờ lại đã vô quan tài... nằm!
Ý Nga, 15.3.2023

ĐỈNH NÀO CAO?

Người vững chãi cần học hoài phải, trái
Đường còn dài, em chỉ mới tập đi
(Bé tí ti mà biết chạy, nhảy, phi
Chỉ có thánh yêu quê hương Phù Đổng!)

Tránh ngỗ nghịch! Học nhìn xa, trông rộng
Gương kiên trung, vũ dũng, bao khí hùng
Tích tụ trong dòng giống của Lạc Hồng
Học trân trọng bao tấm lòng giữ Nước!

Thiếu kiến thức còn kiêu căng vênh váo
Khoe nháo nhào: - *Thành thạo tận đỉnh cao!*
Học bao nhiêu mà lếu láo ồn ào?
Thầy dạy bảo, còn nghênh ngang ngược ngạo!

Nhân loại mấy? Được có ai hoàn hảo?
Cứ tự cao, tự đại khoe ngày ngày
Cơ hội nào em phát triển tương lai
Khi thực tại phôi chưa đầy trang giấy?
Ý Nga, 15.3.2023

TIỀN VỀ... BÁC

Đảng vừa cho hưởng... “tự do”
Bao nhiêu không khí đục nhờ, nhiễm chi?
“Tiến lên”? Tắm tối đường đi!
Khuếch trương cờ bạc, phương phi lỗi về :
Bác... thằng Bần!
Ý Nga, 14.3.2023

SÂN CỘNG ĐỒNG

Nếu không đẹp Việt gian
Làm sao đánh việt Cộng?
Thiên tả đã vào sân
Còn trù mèn mơ mộng?
Ý Nga, 14.3.2023

Trải qua kinh nghiệm máu xương
Mà ta hãy còn biệt xứ
Vẫn lưu vong khắp nẻo đường
Tội ác Cộng sao tha thứ?

Lần ranh Quốc, Cộng rõ ràng
Phân minh, tách biệt tuyệt đôi
Lập trường bạn không vững vàng
Là đỏ hồng sẽ thay đổi!
Ý Nga, 15.3.2023

BAY THEO BONG BÓNG

Người ngoài lạ Nước, lạ non
Mà thương chi lạ: bà con tấm lòng!

Bà con Âu Lạc, người trong
Nữ nào xa lạ: khen hồng, giặc theo?
Chút tiền lẻ cũng bám đeo,
Xiu danh hảo cũng cố đeo bóng... bay?

Bóng bay lưng lửng theo mây
Tưởng đâu tiên cảnh say say hảo huyền!
Ý Nga, 15.3.2023

HƯỚNG ĐẠO PHI CHÍNH TRỊ?

Nếu không yêu tổ quốc
Bạn thương gì tha nhân?
Sống không hiểu nguyên tắc
Bạn làm sao hiểu dân?

Không gì phi chính trị
“Phi” sao ta ở đây
Vác ba lô, gậy, bị
Giúp ích Cộng Đồng này?
Ý Nga, 14.3.2023

EM CHỚ!

Ngoại xâm giày xéo quê Nhà
Nội thù tiếp sức rước, đưa, trấn Thành
*
Em nhờ ai, sống an lành?
Chớ quên mà bám loanh quanh đỏ hồng!
Ý Nga, 14.3.2023

Con biết không?
Chiều nay mẹ khóc
Nước mắt rơi
Mẹ vội lau đi
Nói với mình
Đừng để sân si
Con nóng nảy
Thôi thì tha thứ.

Con biết không?
Nghe garage mở
Mẹ vội vàng
Đi xuống thang lầu
Dự định rằng
Thăm hỏi vài câu
Con có đói
Cơm canh còn nóng.

Con biết không?
Mẹ buồn lặng lẽ
Đi vào phòng
Mẹ khóc một mình
Dù biết rằng
Câu nói vô tình
Tim thốn thức
Tủi thân nhiều lắm.

Con biết không?
Tuổi già lắm cảm
Có lúc quên
Lúc nhớ con ơi
Biết làm sao
Định luật của trời
Đừng trách mắng
Mẹ đây tội nghiệp.

Con biết không?
Mẹ chờ mẹ ngóng
Thương cho con
Mệt nhọc việc làm
Vì các con
Vất vả lo toan
Con làm mẹ
Mẹ đây cũng mẹ.

Con biết không?
Hết mưa trời nắng.
Nhưng người già
Chỉ một con đường
Sức yếu dần
Đau bệnh nhiều thêm
Cần con cái
Yêu thương thông cảm.

Con biết không?
Vòng tròn bất biến
Một ngày kia
Con cũng sẽ già
Sẽ ngồi buồn
Nhớ lại ngày qua
Và sẽ thấy
Người già tội lắm.

Con biết không?
Ở nhà buồn lắm
Con đi làm
Cháu học phương xa
Cơm nước xong
Lau dọn cửa nhà
Mẹ chờ đợi
Con về với mẹ.



Con Biết Không?

Nguyễn Thị Thảo

NGÀY TÁM THÁNG BA



Hôm nay tôi 75 tuổi, cái tuổi đẹp nhất, mộng mơ nhất để yêu và được yêu. Yêu ai? Xin thừa yêu tất cả mọi người, yêu cuộc đời này, thời gian này, giờ phút này. Yêu những người xung quanh, cuộc sống, gia đình, và nhất là yêu bản thân mình. Tôi quan tâm con tim mình, hơi thở mình nhiều hơn. Tôi nhìn vào gương mỗi sáng mỉm cười để xem mình có già hơn hôm qua không, đã có làm điều gì sai không rồi đi bộ một vòng cho đôi chân nhịp nhàng theo hơi thở. Lắng nghe một bài pháp để tâm mình hiểu luật tử sinh vô thường. Đôi mắt thưởng thức cảnh vật xung quanh để thấy thiên nhiên vô cùng xinh đẹp. Tôi trân trọng từng phút giây mà ơn trên đã ân sủng cho mình.

75 tuổi tôi nhận được sự yêu thương kính trọng của con cháu và gia đình, tình thân của bạn hữu bốn phương. 75 tuổi cũng không còn trẻ nên được sự quan tâm chăm sóc ưu tiên của chính phủ và đội ngũ bác sĩ của mình.

Tôi nhớ một lần sinh nhật con trai, cháu facetime cảm ơn mẹ vì đã sinh con ra. Tôi hôm nay cũng xin được cảm ơn má. Má tôi đã sinh tôi ra "Con gái rượu" của bà. Tôi nhận từ mẹ hình hài này nhưng mặt mày lại nhiều nét giống ba nên tôi không được đẹp như em trai giống mẹ. Tôi thừa hưởng từ mẹ sự hiền dịu, nhân nhện và chịu thương chịu khó, đó là những ưu điểm của người phụ nữ ngày xưa. Con gái tôi nói rằng hiện nay nó đã lỗi thời. Phụ nữ còn phải biết yêu thương bản thân, phải biết sống cho mình và phải biết đấu tranh.

Thì ra đó là thông điệp của ngày 8/3, ngày tôi sinh ra thế giới đã chọn để tuyên dương phụ nữ.
Má sinh em ngày 8 tháng ba
Tháng của máy bà mà má biết đâu
Ôm em má mừng lại râu
Làm thân con gái nông sâu khó lường.
Con gái độc nhất yêu thương
Xin đừng giống má trăm đường gian nan
Bây giờ em chẳng bán than (than thờ)
Nụ cười mãi nguyện điểm trang với đời.
Má ơi má có mỉm cười
Sinh con thế giới hoa tươi ngập tràn
Mừng ngày phụ nữ lên đàn
Con gái của má huy hoàng vùng lên... Ha ha...

Nghĩ về má tôi không khỏi ngậm ngùi. Má tôi không hề có một ngày sinh nhật. Mà có lẽ má cũng không nhớ rõ ngày sinh tháng đẻ của mình nữa. Cả đời má không ngoảnh lại nhìn mình, bao tâm trí dồn hết cho chồng con và trách nhiệm. Ngày má nhớ nhất là ngày chết của ông bà cha mẹ bên chồng và bên mình để làm đám giỗ.

Sinh nhật tôi là ngày má oằn oại với cơn đau thấu xương, sinh tử chỉ trong gang tấc. Nói sao hết những hy sinh mẹ đã làm cho con. Má ơi! Má biết không, mỗi năm đến ngày sinh nhật con lại nhớ má nhiều nhất, thương má nhiều nhất. Lạy ơn trên cho má con được mọi phước lành trong kiếp sống hiện tại ở thế gian này.

Cám ơn má cho con hình hài và cuộc sống bình an hiện nay. Sẽ không có gì hết nếu không có má. Cám ơn gia đình: Em trai, em dâu, các anh chị em, các con cháu đã yêu thương và kính trọng. Cám ơn tình cảm của tất cả bạn bè thân hữu trên khắp thế giới đã cho tôi có một chỗ đứng trong trái tim các bạn. Cám ơn các đồng hương, bạn chung lớp, chung trường đã cho tôi rất nhiều kỷ niệm và sự quý mến.

Hôm chúa nhật 05/03, tôi đi dự tiệc họp mặt đầu năm của hội Ái Hữu Đồng Hương Biên Hòa. Biên Hòa là quê hương của tôi với trái ngọt cây lành, có sông Đồng Nai hiền hòa xuôi chảy, có búi Biên Hòa nổi danh trong nước. Có Nhà Thương Điền Biên Hòa nơi chữa trị cho những người bị bệnh tâm thần. Hồi đó còn có Kho Đạn Long Bình. Ai mà hay nói khoác, nỏ văng miêng người ta lại hỏi: "Có phải ông ở Biên Hòa gần kho đạn hay không?" Biên Hòa cũng có một người con trai học trường Ngô Quyền đã để lại cho đời nhiều bài thơ tuyệt tác, có những bài thơ nhạc sĩ Phạm Duy phổ nhạc đã đi vào lòng người. Nhà thơ cuồng sĩ Nguyễn Tất Nhiên đó đã tự hủy đời mình, đi vào thiên thu, vào một buổi sáng, phía trước một ngôi chùa tại Cali. Có lẽ cái chất điên điên của thiên tài vụn vào người Nguyễn Hoàng Hải vì đã sinh ra tại Biên Hòa chẳng?



Trong không khí vui nhộn của một ngày đầu xuân họp mặt, tôi ngậm ngùi vì năm nay vắng mặt một số thầy cô nòng cốt. Thời gian khắc nghiệt đẩy những người già vào chân tường của đau yếu và bệnh tật. Thầy cô đã không thể đến với học trò và đồng hương trong một ngày ý nghĩa như vậy. Lứa tuổi chúng tôi và các em trẻ sẽ là những thế hệ tiếp nối đi nốt con đường duy trì nét đẹp văn hóa và truyền thống Biên Hòa.



Thật bất ngờ ngày hôm đó tôi được Ban Tổ Chức chúc mừng sinh nhật chung với cô giáo Minh Nguyệt và chị Sĩ, Cư Hội trưởng hội AHBH. Chúng tôi được tặng hoa, được cắt bánh và được toàn hội trường hát bài chúc mừng sinh nhật. Bất ngờ và cảm động vô cùng. Thì ra mình sống cũng được nhiều người yêu thương quý mến. Thì ra cuộc đời này thật ý nghĩa để mình trân trọng giữ gìn.



Ngày 8 tháng 3 bây giờ được nhiều người chú ý tổ chức rầm rộ tại Việt Nam. Ngày này phụ nữ trong nước được chúc tụng, tặng hoa tặng quà. Riêng tại Mỹ dường như chẳng ai chú ý. Có phải vì người phụ nữ Mỹ đã đạt đến mục tiêu cao nhất của sự đòi hỏi này không? Họ đã sống và làm việc ngang tầm với đàn ông thì có gì mà đòi phải vùng lên. Hiện tại phụ nữ ở các nước văn minh được sống và làm việc theo ý thích không bị hạn chế bởi gia đình hay định kiến xã hội. Luật pháp bảo vệ những quyền lợi họ phải có, họ không bị mặc cảm là đàn bà mà tự hào vì mình là phụ nữ để thi thố tài năng. Riêng các nước Á Châu đa phần chịu ảnh hưởng văn hóa của Tàu "Nhất nam viết hữu, thập nữ viết vô". Người đàn bà bị coi thường, luôn bị đàn áp và lợi dụng. Người chồng trong nhà là chủ soái, người vợ là quân hầu. Nhiệm vụ nòng cốt của phụ nữ là sinh đẻ duy trì nòi giống. Dầu cô con dâu có xinh đẹp, tài giỏi, tháo vát, hiếu thuận như thế nào, nếu không sinh được con trai nối dõi thì mẹ chồng cũng cho ra rìa, bà cưới vợ nhỏ cho con trai để kiếm cháu. Người đàn bà bỏ cả tuổi xuân, bỏ cả nửa đời người phụng sự nhà chồng sẽ bị tờ giấy "Chồng bỏ" mà đau khổ suốt quãng đời còn lại. Xã hội khinh rẻ chê bai, cha mẹ sợ xấu hổ với họ hàng nên không dám chứa chấp. Người phụ nữ đau khổ tủi nhục trăm bề chỉ vì cái máy đẻ không làm tròn nhiệm vụ. Lỗi nào phải do người đàn bà mà do sự suy nghĩ lạc hậu của "Con trời". Cám ơn bà Ngô Đình Nhu đã kiên quyết đấu tranh để đưa ra bộ luật gia đình "Một vợ một chồng" để bảo vệ phụ nữ. Luật mới như cho người đàn bà một cái khiên để chống đỡ gươm đao của những ông chồng tham lam muốn nhiều vợ, cũng giúp cho nhiều phụ nữ yếu đuối thoát kiếp lầy chồng chung.

Sau khi Đà Nẵng mất tôi về quê chồng ở Quảng Trị. Giữa tháng 4/1975 chồng tôi khăn gói đi tù Cộng Sản. Tôi bị tước hết giấy tờ đi dạy và bị bắt buộc gia nhập Hợp Tác Xã Nông Nghiệp nước XHCNVN. Đội tôi là đội 11 xã Hải Tân huyện Hải Lăng Quảng Trị.

Ngày 8 tháng 3 năm 1976 xã viên hợp tác xã nông nghiệp Hải Tân được lệnh nghỉ lao động. Tôi không đi chăn trâu cắt cỏ mà chuẩn bị đi dự lễ mừng ngày "Phụ Nữ Quốc Tế". Đó cũng là ngày sinh nhật của tôi mà tôi hoàn toàn không nhớ gì hết. Cuộc sống của tôi lúc đó là làm sao để không chết đói, để làm tròn nhiệm vụ làm dâu, làm mẹ và chờ chồng về.

Loa ở Ủy Ban Xã kêu gọi: "Hôm Nay Cấm Chợ Ngăn Sông để mừng ngày lễ lớn của đất nước. Ngày "Phụ Nữ Quốc Tế". Chợ không được nhóm, các bà, các cô tất cả ra Ủy Ban Xã dự lễ. Các nam lao động được lệnh ở nhà nấu cơm, chăm con. Các cụ bô lão áo dài khăn đóng, phụ nữ từ mụ tra đến người trẻ đều phải mặc áo dài đi dự lễ. Lần đầu tiên tôi tiếp cận nền văn hóa mới của chế độ VN Dân Chủ Cộng Hòa. Tôi tự nhủ: "Ngày này là ngày gì mà kinh khủng thế?" Không ai được miễn, tất cả phải chấp hành. Tôi là lao động chính duy nhất nên không thể trốn tránh. Nhà không có đàn ông nên mẹ chồng tôi được phép ở lại nhà trông cháu.

Tôi mở vali lôi áo dài ra để chọn. Tôi chọn một màu nhu nhất, tối nhất để hòa đồng với mọi người. Đã từng là cô giáo nên khi tôi khoác lên mình chiếc áo dài tôi luôn luôn chỉnh chu và trang trọng từ áo quần, giày, tóc và cả phong thái con người. Tôi cầm chiếc áo dài lên thương cho chính mình và tủi cho chiếc áo. Xin lỗi cái áo một thời xinh đẹp tha thướt đưa tôi đến trường. Hôm nay chiếc áo dài dùng như ngụy trang, giấu kín một cái gì đó không thể nói trong tôi. Mang đôi dép lười, tóc túm lại cho gọn, tôi theo mọi người đi ra ủy ban xã.

Sân Ủy Ban đầy ngập cả người. Đội nào đứng theo hàng ngũ đội đó. Các ôn khăn đóng áo dài đen quần trắng, các mẹ cũng áo dài đen hay nâu cất trong tủ lấy ra còn in nếp gấp. Phụ nữ đa phần áo dài đen hoặc màu sậm đứng theo hàng chờ đợi mỗi mòn. Trời chiều tắt nắng, mọi người đói và mỗi mệt, các mụ các ôn râm ran chửi rủa rồi ngồi xuống sân cỏ chờ đợi mỗi giờ. Bây giờ

cán bộ mới bước ra, cái bàn nhỏ đặt trước Ủy Ban được đốt thêm cây đèn bão lù mù. Cô cán bộ mặc quần đen ngắn cũn cỡn, áo trắng ngắn tay cổ lá sen ra đọc một văn bản dài lê thê nói về quyền bình đẳng phụ nữ ở bên Liên Xô hay nước nào đó trong khối chủ nghĩa anh em. Những tiếng xì xào bất mãn nổi lên: "Bắt bầy choa áo dài khăn đóng, còn cán bộ mặc đồ như con chó cái cụt đuôi."

Buổi lễ chấm dứt khi trời tối hẳn, mọi người tan hàng ra về mà chắc chẳng ai hiểu cán bộ nói gì. Giọng nói cô ta rất khó nghe của vùng biển nào đó ở ngoài miền Bắc. Các từ dùng cũng lạ khó hiểu kèm theo địa danh tên nước cứ như là nói ngọng hay ghép chữ lạ vô cùng. Tôi cố gắng nghe để xem thử ý niệm của CS về ngày lễ này như thế nào nhưng cũng chịu thua. Đoàn người trở về kéo dài trên đường, đi dưới những rặng tre làng âm u như những bóng ma. Hình ảnh đó là dấu ấn in vào trí não tôi trong ngày 8 tháng ba đầu tiên của chế độ mới.

Thế nhưng, người phụ nữ sau ngày đất nước sang trang, chính quyền đề cao giá trị đàn bà nào có được gì đâu. Có chăng là phải lao động cật lực như nam giới vì đã chính thức trở thành lao động chính chứ không phải được an nhàn ở nhà như ngày xưa. Người đàn bà biến thành món hàng bán sang Đại Hàn, Trung Quốc để làm osin, làm vợ hờ, làm điểm theo nhu cầu của khách nước ngoài. Giá trị người phụ nữ bị giảm xuống cùng cực khi lỏa thể xếp hàng cho khách xem và sờ mó như mua một món đồ. Giá trị người nữ giáo viên bị hạ nhục khi được trưng dụng phải hầu cho quan chức đến thanh tra. Cái gì càng được rêu rao ca ngợi đưa tới trời xanh đều khiến người ta đặt dấu hỏi lý do tại sao. Bởi vì không được mới giành, mới kêu gọi, chứ đã có rồi đâu có ai thấy quan trọng để đặt vấn đề vùng lên lấy lại.

Tôi không biết có quá bi quan không? Mong là bao nhiêu năm tiếp xúc với nền văn minh thế giới, phụ nữ nước ta sẽ thật sự làm chủ lấy mình góp phần xây dựng đất nước tự do giàu mạnh. Với phương tiện thông tin đại chúng như hiện nay người phụ nữ phải biết trân trọng bản thân và giá trị thực sự của mình. Giá trị người phụ nữ không phải chỉ làm đẹp sang chảnh đua đòi cho kịp sự sang trọng giàu có của phụ nữ tây phương mà phải là người có học thức, có trí tuệ để thực hiện ước mơ chính đáng.

Ngày 8/3 có những người phụ nữ không hề đề cao giá trị của mình nhưng họ là những người phụ nữ xứng đáng. Họ chẳng hề được tặng hoa, tặng quà vì món quà họ muốn nhất là bảo vệ đất nước bằng chính bản thân và xương máu họ. Đó là những người phụ nữ đang bị cầm tù vì đấu tranh đòi hỏi sự công bằng cho người dân, là những nữ chiến binh của đất nước Ukraine đang cầm súng chống lại sự xâm lược của Nga.

Nhân ngày 8 tháng ba tôi muốn gửi đến họ lòng kính mến và cảm phục. Bởi vì họ đang vùng lên không phải chỉ cho phụ nữ mà vì sự tự do và công bình cho đất nước họ trên thế giới này.

Nguyễn Thị Thêm

08/03/2023



Tháng Ba Cali

Tháng ba Cali trời cứ mưa
Từng giọt nửa khuya nhớ sao vừa
Đêm nằm nghe tiếng mưa thốn thức
Ta nhớ người mỗi buổi đón đưa.

Ta nhớ tình đầu thuở học trò
Tan trường mưa ướt đứng co ro
Người đến che ta cho khỏi ướt
Ta nghe từng nhịp tim đại khờ.

Ta nghe thôi thúc những rộn ràng
Những khi đi học lúc hè sang
Ta nhớ nụ cười và tiếng nói
Lén lút cầm tay thật ngỡ ngàng.

Lén lút người đưa ta bài thơ
Sợ thầy bắt gặp ta giả vờ
Khoanh tay chăm chú nhìn lên bảng.
Hỏi bảng viết gì ta ngần ngại.

Hỏi bảng vì sao người đi xa
Bài thơ ta đọc trăm lần qua
Từng câu từng chữ ta ghi khắc
Nhớ người như tàu nhớ sân ga.

Nhớ người ta giận ta lấy chông
Những lúc trời mưa buồn mênh mông
Trong mưa ta thấy mình song bước
Tình yêu đầu ghi khắc trong lòng

Tình yêu ta gửi người muôn dặm
Mấy chục năm rồi ta lặng câm
Tháng ba sinh nhật ta chợt nhớ
Ta nhớ người, người nhớ ta không?

Nguyễn thị Thêm
10/03/2023



CHẴNG AI NGÃY THƠ

Mi chấp chững bước đầu vào chính trị
Đã hàm hồ lộ bộ mặt Việt gian
Nay ngáng chân, mai cản lối hội đoàn

PHƯỜNG PHẢN TRÁC

Ngây thơ, ảo tưởng, háo danh
Mi bị lều lá loanh quanh diễn trò
Thay vì ca tụng tự do

Chưa chín chắn tập đi đà muốn chạy?

Lối lập luận hồng, cam tô đỏ tấy
Về, âm thầm ăn nhậu với đồ, cam;
Ra, om sòm hoạt động tưởng âm êm
Ai chẳng thấy mi nằm vùng cho Cộng!
Ý Nga, 12.3.2023

NGU MỚI THEO VIỆT GIAN
Nếu Việt Cộng có công với dân tộc
Ai là người có tội đã đấu tranh?

Ngôn xuất rồi có tự ngữ mùi tanh
Khi đất nước tan thành, thơm tho nhỉ?
Ý Nga, 12.3.2023

THUYỀN TÌNH RỰC SÁNG ÁNH TRĂNG

Nuôi thơ, anh vớt đầy thuyền
Em đem lãng mạn trao thuyền bạn thơ
Đọc xong bạn hỏi hững hờ:
- Chỉ toàn tình tứ mộng mơ hai người
Bán nguyên thuyền, mấy đồng mười?
Em rằng giữ một: sáng ngời ánh trăng!
Á Nghi, 10.3.2023

THẬT KHÔNG HOA NỞ MƯỜI GIỜ?

Em trồng hồng tím Mười Giờ
Sân than: - Kim lịch đồng hồ nhà ta?

Khi năm, chín; lúc hai, ba
Hoa kia vẫn nở ối... a... trẻ tràng
Nên em trẻ hẹn dễ dàng
Trách anh đến sớm, đợi nàng... Nóng ơi!
Á Nghi, 10.3.2023

Mi toàn quảng cáo: thật thò về, chui.

Ham mời mới, ngọt bùi, vui
Nên đem cả nhóm vô thui cùng lò
Lò đen nạm đỏ hóa tro
Tấm lòng ái quốc chăm lo bao người.

Mang danh “ty nạn” nửa đời
Còn chơi với Cộng, nhục ơi là hèn!
Ý Nga, 12.3.2023

TẶNG CHÉN, CHỜ... MỜI CƠM

Tặng chi chén ngọc cần vàng?
Rửa: lo trày bê, nhẹ nhàng: để, bung.
- Thì em làm món mắm chưng
Bỏ nôi cách thủy, anh mừng... ngon com!
Á Nghi, 10.3.2023

NHỚ NGƯỜI CÂU CÁ

Vẫn còn nhớ bóng của anh
Lung linh đáy nước ngời canh cái cần
Em nhờ thơ vớt xa... gần...
Trải lên trang giấy trăm vắn nhớ thương.
*

Cá câu, kho mặn thêm đường
Ớt tiêu cay quá, tình vương sâu này!
Á Nghi, 10.3.2023

CÔ ĐƠN

Áng mây đẹp tựa bức tranh
Nhờ nền trời sắc thiên thanh tuyệt vời.
Trắng tang cô lẻ phận đời
Còn đâu nét đẹp để mời anh xem?
Á Nghi, 10.3.2023

MỘT LẦN GẶP ANH

Xa nhau bao nỗi nhớ thương
Xa nhau bao nỗi vấn vương trong lòng
Con đường thiên lý bão giông
Lẻ loi vụn dậm tim chồng, bơ vơ

Cho dù cực khổ vô bờ
Núi mòn, sông cạn, vẫn chờ đợi nhau.

Phải nói là cái ngày mà miền Nam Việt Nam được gọi là giải phóng bởi chế độ Cộng sản, thì người dân miền Nam cũng được giải phóng luôn sự tự do, sự no ấm của mình.

Chồng tôi là một sĩ quan trong quân lực VNCH. Anh cũng như bao nhiêu đồng đội của mình, đã bị lừa gạt bằng lời hứa mười ngày học tập để rồi bị bắt giam trong những trại tù, được mệnh danh bằng một danh từ hoa mỹ “Trại cải tạo”, và nơi giam cầm thì chẳng ai hay, mà ngày về cũng không ai biết.

Trong những năm đầu, chị em chúng tôi còn ngược xuôi tìm chồng khắp nơi, vì lời hẹn mười ngày qua đã lâu mà người đi thì như bóng chim, tằm cá. Lâu dần, khả năng tài chánh không còn, chúng tôi đành chỉ biết đợi chờ và lời hẹn mười ngày của chồng như một lời thề nhấn hẹn “chờ anh em nhé”, trong thâm tâm chúng tôi mà thôi.

Đã hơn bốn năm rồi, bốn năm tôi chưa một lần được nhìn thấy anh, nhưng bằng giao cảm, tôi biết rằng anh vẫn còn tồn tại đó, vẫn là điểm tựa cho mẹ con tôi bám vào, để qua đi những ngày tháng khó khăn, khổ sở, rồi sau này, bằng những lần gửi quà cho anh tại bưu điện, bằng những lá thư mà chẳng cần mở ra, tôi cũng biết những gì anh đã viết.

Hôm nay cũng như mọi ngày ngóng thư anh, dù chẳng phải ngày nào cũng có thư, nhưng cứ đúng giờ đó là tôi lại chờ để nghe tiếng gọi của bác phát thơ ngoài công mà hy vọng: “Số 5, có thư, số 9 có thư...” Sao bây giờ đã quá 10 giờ rồi mà chả thấy bác đâu. Còn đang buồn buồn thì nghe tiếng bác từ đầu ngõ: “Số 8, lấy thư”. Tôi chạy vội ra cửa đứng chờ:

- Bác Tùng ơi, số 17 có thư không bác?

- Có, bác vừa đưa lá thư cho tôi vừa nhìn tôi cười hóm hỉnh, thơ học tập đấy.

Tôi run run cầm lá thư, cảm ơn bác rồi hấp tấp vào nhà. Không hiểu sao cứ mỗi lần nhận được thư anh là chân tay tôi run lẩy bẩy, trái tim đập liên hồi, vì vui hay vì sợ, tôi cũng không biết nữa, mặc dù lần nào cũng vậy, lời thư chỉ như những bài học mà tôi đã thuộc lòng dù không cần mở thư ra, nhưng khi nhìn thấy nét chữ của anh là lòng tôi lại xốn xang khó tả, và đọc nó cả ngày cũng không thấy chán, cứ có cảm giác như là anh đang ở bên cạnh mình. Lá thư hôm nay hình như hơi dày hơn một chút, tôi nhìn vào địa chỉ bì thư, vẫn là hòm thư 25A TD63/NH trại Ba Sao, Hà Nam Ninh. Tôi xé vội lá thư, bên trong, ngoài tờ thư nhỏ như mọi lần, lại rút ra một tờ giấy giống như một tờ biên lai, tôi lật lên và đọc, thì ra đó là giấy báo thăm nuôi. Tôi áp tờ giấy vào ngực và nước mắt tự đâu trào ra: “Anh ơi, rốt cuộc rồi em cũng sẽ được gặp lại anh. Chúng mình sắp lại được thấy nhau rồi, Sơn ơi, em thật mừng quá.” Đã bao năm rồi, kể từ ngày anh đi trình diện học tập, chung quanh tôi, chị em, họ hàng, bạn bè, họ đều có những lần được thăm nuôi chồng, chỉ riêng tôi, mong chờ có được một lần đi thăm anh mà cứ như đợi chờ một phép lạ chẳng bao giờ xảy đến. Những lo sợ, những nghi vấn về những gì bất trắc xảy ra cho anh, luôn luôn ám ảnh tâm trí tôi: Anh đang ở đâu, anh có khỏe không, có bị thương, có bị đau, có bị sao không, đói, rét như thế nào? Những nhớ thương về anh nhiều khi làm cho tôi thấy mình giống như người bị bệnh tâm thần, ngơ ngơ, ngẩn ngẩn.

Hôm nay có lẽ là ngày vui độc nhất của tôi kể từ ngày anh đi xa vắng. Gạt những dòng nước mắt sung sướng vừa trào ra, tôi đọc lại một lần nữa tờ giấy phép thăm nuôi. Tôi chỉ có một thời gian ngắn lo mọi thứ để đi thăm anh. Biết bao việc phải làm, trước hết là phải lên phường xin giấy phép đi đường, sau đó phải tính toán tiền bạc cho những chi tiêu như sắm ít đồ dùng cần thiết, thuốc men, làm đồ ăn khô, mặn như lời dặn trong thư, lại còn phải dành một chút tiền cho anh tiêu, số tiền này sẽ dấu trong cái áo treilli mà tôi đã may lót thêm một lớp bông gòn bên trong, ở giữa hai lớp vải để anh mặc cho đỡ lạnh trong những ngày đông tháng giá. Ngoài ra còn

phải có tiền để đăng ký đồ ăn thêm cho anh tại trại, tiền mua vé xe lửa khứ hồi và chút tiền để lại nhờ gia đình trông coi các cháu, cùng tiền cho mình phòng khi cơ nhờ lúc dọc đường đi. Cái gì cũng phải cần đến tiền, để có được số tiền như vậy, không phải dễ, nói có là có, tôi đã phải chật chiu dành dụm thật lâu để mong có ngày sẽ sử dụng đến nó. Và cái ngày hôm nay mà tôi chờ đợi từng giây, từng phút đã đến. Sau khi đã thu xếp ổn thỏa mọi việc, tôi chỉ còn phải đi mua vé xe lửa nữa là có thể an tâm cho chuyến ngược Bắc thăm anh lần đầu.

Sáng ngày 6/1/1979, tôi cầm giấy tờ tới ga xe lửa Sóng Thần để mua vé. Tại nơi ghi tên đi Bắc mà họ gọi là quầy đăng ký, tôi không thấy có ai đứng đợi ở đây như những quầy khác. Tôi kiếm người hỏi thăm thì được biết, muốn ghi tên mua vé thì phải đến đây từ 12 giờ đêm để sắp hàng theo thứ tự. Quầy chỉ làm việc đến 9 giờ sáng là ngưng:

- Cô đến bây giờ quá trễ, đã 9 giờ 10 rồi, ngày mai quay lại đi, đó cái quầy đăng kia kia, cửa đã đóng rồi đó.

Nhìn theo ngón tay anh ta chỉ, quả nhiên có một khung cửa nhỏ đã được đóng lại từ bao giờ. Cám ơn người con trai tốt bụng, tôi định ra về nhưng trong lòng còn phân vân và thật lo lắng vì chỉ còn có vài ngày nữa là đến ngày thăm nuôi rồi. Đã bao năm nay tôi chờ đợi cái ngày này, bây giờ tất cả đã sửa soạn xong hết, chỉ còn lấy vé nữa là đi, không lẽ bỏ sao? Tôi tính đi lang thang để hỏi thăm, nhưng không hiểu sao bàn chân tôi lại cứ đi dần về phía quầy; cánh cửa sổ ở quầy chợt mở ra, một người đàn bà đứng tuổi, ở phía trong đưa tay ngoắc tôi và gọi:

- Cung ơi, lại đây.

Tôi ngơ ngác nhìn quanh mình, chẳng có ai ngoài tôi ở khu vực này cả, tôi quay lại chỉ vào mình ra dấu và hỏi: “Chị gọi em?” rồi tiến dần về phía bà. Người đàn bà cười:

- Không gọi em thì gọi ai, đăng ký vé đi Bắc phải không? Sao giờ này mới đến? Thôi đưa giấy tờ đây chị làm cho.”

Bà quay sang người đàn ông, đội nón cối đứng bên cạnh, đang cho một cuốn sổ vào cặp:

- Ông anh, khoan đã, ghi cho cô em gái tôi một vé đi.

- Ô hay cái nhà bà lầy, hết giờ rồi còn ghi ghi cái gì? Sao nộn xộn thế?

- Một vé thôi mà, ông anh không muốn ghi thì để tôi ghi cho.

Vừa nói bà vừa lấy cuốn sổ trong tay tên nón cối và ghi giấy tờ của tôi vào mặc cho gã lái nhái cần nhần, sau đó bà trả giấy tờ đã đóng dấu cho tôi:

- Xong rồi đó cung, đi mua vé rồi còn về với con đi, để tụi nó chờ tội nghiệp.”

Bà với tay đóng cánh cửa sổ nhỏ lại, vừa cười vừa nháy mắt với tôi, không kịp để tôi nói tiếng cám ơn với bà, tôi đành phải nói to tiếng cám ơn sau cánh cửa đóng.

Cầm xấp giấy tờ trên tay mà tôi vẫn còn chưa hết ngơ ngác, chuyện xảy ra trong vòng năm phút, như một phép lạ. Người đàn bà người miền Nam này là ai? Sao bà biết tôi gặp khó khăn mà giúp đỡ? Bà đã nhận lầm tôi với một người quen nào đó của bà? Cho đến bây giờ cái thắc mắc này vẫn còn vương vấn trong tôi, nhưng dù sao tôi cũng vẫn mãi biết ơn bà, thật lòng cám ơn người thiếu phụ vô danh, nhưng tốt bụng đó.

Có dấu trên giấy cho phép di chuyển của phường rồi thì mới được mua vé. Tôi tới khu vực bán vé đi Bắc đã thấy người ta đứng, ngồi la liệt khắp nơi. Tôi xà xuống bên cạnh một bà cụ vấn khăn theo kiểu người Bắc, ngồi có vẻ nhàn nhã, đang nhai trầu bồm bồm, hỏi thăm:

- Xin phép cụ, cho con hỏi thăm, có phải mua vé đi Bắc ở đây không ạ?

Bà cụ nhìn tôi, không trả lời câu tôi hỏi mà lại hỏi ngược lại:

- Đã đăng ký mua vé chưa? Đăng ký hôm nào?

- Dạ rồi, mới bữa nay thôi.

Vừa nghe tôi nói vậy, Một chị, ngồi kế bà cụ, vọt miệng:

- Trời ơi, mới bữa nay hả? Vậy thì còn khuya mới mua được vé, tụi này đăng ký mấy bữa rồi mà còn ngồi mãi dưới này lộn. Tui nói thiệt, về nhà đi ngủ còn sướng hơn, chờ đây biết chừng nào tới lượt, đó chị thấy người ta ngồi chờ đông không? Tui đâu có nói láo.

Lại một lần nữa sự thất vọng và lo lắng lại trở lại với tôi. Tôi cảm ơn mọi người, đứng lên và dậm bước đi, chợt có tiếng nói sau lưng:

- Nếu cần thì chị mua vé tàu đêm mà đi, nhưng chị đi có một mình thì cũng nguy hiểm lắm, nên cẩn thận.

Tôi quay lại cảm ơn người mách nước. Lúc này thật tình tôi không hiểu tại sao lại phân biệt tàu đêm, tàu ngày. Và cũng không hiểu tại sao đi tàu đêm lại nguy hiểm hơn đi tàu ngày. Nhưng với tôi, đêm hay ngày không quan trọng, cái quan trọng là làm sao tôi có thể mua được vé, để đến được với anh mà thôi. Mãi sau này khi đi thăm anh lần thứ nhì, tôi mới hiểu được ý nghĩa của hai chữ tàu đêm và tàu ngày. Tàu đêm là tàu đi ra tới Bắc phải mất hai ngày, ba đêm, và khi tàu chạy tới khu vực giáp ranh của miền Trung và Bắc thường vào ban đêm, nơi rất có nhiều bọn cướp, khi là dân đói, khi là công an, bộ đội giả dạng làm cướp, nhất là ở những ga vắng người. Còn tàu ngày đi ba ngày, hai đêm, an toàn hơn vì tàu đi qua khu vực này lúc ban ngày. Ở quầy bán vé tàu đêm thật vắng khách, do đó tôi đã mua được vé dễ dàng.

Ngày 7/1/1979 tôi lên xe lửa tại ga Bình Triệu, rời Sài Gòn, rời những đứa con thơ dại thân yêu, để tìm đến với anh. Ngồi trên xe, nhìn thành phố Sài Gòn đang lùi dần sau lưng mà nghe trong lòng buồn, vui lẫn lộn. Vui vì sẽ gặp lại được người chồng sau bao tháng năm xa cách, buồn vì phải xa những đứa con thơ còn quá bé bỏng, thiếu thốn tình cha, đang cần sự áp ủ thương yêu của người mẹ. Với tâm trạng đó, ngồi trên tàu, tôi nhìn thành phố xa dần trong tiếng còi vang lên não ruột.

Con tàu cứ lăm lăm đi, Thủ Đức, Biên Hòa rồi Phan Thiết... Tới Nha Trang tàu dừng lại lấy thêm hành khách rồi lại tiếp tục đoạn đường. Tôi tựa đầu vào thành tàu, nhìn qua khung cửa sổ. Từng làng mạc, từng cánh đồng nối tiếp nhau vùn vụt trôi qua. Đất nước mình trông thật bình dị, cuộc sống trông thật êm ả vô cùng, thế nhưng có ai ngờ đâu, trong cái bình dị, êm ả kia đã bị một loài thú đội lốt người cai trị, mang lại cho người dân sống trong đó biết bao nhiêu khổ sở, cay đắng và điêu linh.

Tôi nhắm mắt, cố gắng dỗ cho mình một giấc ngủ trong tiếng sinh sịch của con tàu và tôi đã thiếp đi cho đến khi nghe được tiếng ồn ào, trầm trồ của những người bên cạnh:

- Bãi biển Đại Lãnh đó, đẹp quá trời.

Tôi mở bừng mắt ra, tàu đang đi ngang Tuy Hòa, trước mắt tôi một phong cảnh đẹp tuyệt vời. Nước biển xanh, bờ cát trắng, những con sóng nhấp nhô, từng đợt, từng đợt xô nhau vào bờ, óng ánh như ngàn con rắn bạc lấp lánh dưới ánh mặt trời. Bầu trời thì xanh thẳm, một vài cụm mây trắng đang lững lờ trôi, xa xa một phần của rặng núi Trường Sơn biên biếc nằm dọc theo bờ biển càng tạo cho khung cảnh nơi đây một vẻ hùng vĩ lạ kỳ. Đất nước mình đẹp thiệt!

Nhìn biển xanh, mây trắng, tôi lại chợt nghĩ đến anh, nghĩ đến những lần hai đứa đi Vũng Tàu, cũng biển xanh, sóng bạc, vui biết bao nhiêu, mà giờ đây chỉ còn mình tôi bơ vơ đi tìm anh, chỉ còn mình tôi lẻ loi với nỗi nhớ thương anh rã rời. “Anh ơi, em thật nhớ anh quá.” Những giọt nước mắt lại âm thầm trào ra để lại nghe mẫn mẫn trên bờ môi.

Qua vài ga nhỏ, tàu không ngừng lại, để khi tới Quảng Ngãi mới từ từ dừng bánh. Ga Quảng Ngãi còn gọi là ga gà, vì nơi đây đồ ăn bán cho khách phần lớn là gà: gà luộc, cháo gà, miến gà, phở gà, ngay cả mì cũng nấu bằng thịt gà. Tôi thường nghe nói vùng này là nơi “chó ăn đá, gà ăn muối” là nơi sinh sống khó khăn, nhưng không hiểu sao gà lại nhiều và rẻ thế? Nhìn những con gà đã luộc rồi, họ mời mua trông mới thật hấp dẫn làm sao, tuy không béo tròn và vàng hươm như những con gà bán ở tiệm cơm gà Hồng Phát, Tân Định, hay trong những tiệm

com Tàu, nhưng cũng vẫn làm cho tôi thấy thèm thuồng vô cùng. Mà thèm thì thèm cũng chả dám mua vì tài chánh không có khoản chi cho cá nhân mình một món hậu hĩ như thế. Đã lâu lắm rồi, kể từ ngày CS cưỡng chế miền Nam, danh từ thịt gà hình như đã biến mất trong thực đơn của người dân Sài Gòn thì phải. Nghĩ cho cùng, đến com gạo còn chả có mà ăn thì nói chi đến thịt, nhất là là thịt gà. Những đồ ăn cao cấp như thế này và trong thời buổi này chỉ dành riêng cho đám quan ôn tham nhũng, đâu có phần cho người dân.

Đang suy nghĩ lung tung, tôi bỗng nghe có tiếng đàn ông sau lưng mình:

- Bán cho chú một con gà đi, tàu sắp chạy rồi, nhanh lên.

Tôi quay người lại, một anh bộ đội khoảng 40, 45 tuổi, đang cúi người ra ngoài cửa sổ để mua bán với một thanh niên cỡ tuổi 20. Anh thanh niên đưa con gà lên nhưng giữ một khoảng cách để anh bộ đội không thể lấy được:

- Chú đưa tiền cho con trước đi, chú lấy gà rồi tàu chạy làm sao con lấy tiền?

- Tao đưa tiền mà mày không đưa gà cho tao thì sao?

- Kia tàu chạy rồi đó, thôi chú nắm cái đầu gà đi, rồi chú đưa tiền thì con buông con gà ra, lẹ lên.

Lúc đó tàu đã bắt đầu chậm chậm lẩn bánh, Anh thanh niên vừa chạy theo tàu vừa nói. Anh bộ đội nghe lời cầm cái đầu gà và đưa tiền ra trả. Anh thanh niên đã lấy tiền rồi mà vẫn giữ khư khư con gà không chịu buông. Tàu đã bắt đầu chạy nhanh hơn mà hai người vẫn còn giằng co nhau với con gà:

- Mày đã lấy tiền rồi sao còn không buông tay?

Anh bộ đội vừa la vừa cầm cái đầu gà, cố gắng giật mạnh về phía mình. Mọi người trên tàu đang quan sát hai người, bỗng “phịch” anh bộ đội ngã ngửa ra phía sau, trên tay còn lủng lẳng cái đầu gà đã có vết cắt nơi cổ tự bao giờ. Tất cả bật cười ô lên. Anh bộ đội đứng dậy, nét mặt đầy vẻ sượng sùng, cầm cái đầu gà ném về phía anh thanh niên lúc đó đã cách khá xa con tàu, đang đứng cười với vẻ đều cáng pha lẫn chế riễu. Buông một tiếng chữi thề tức giận, anh bộ đội quay về chỗ ngồi với vẻ hằm hằm. Nhìn màn hài kịch đó, tuy buồn cười nhưng tôi lại thấy tội nghiệp cho cả hai, cả người bị lừa lẫn kẻ đi lừa. Chung quy chỉ tại cuộc sống của người dân quá khốn khổ, quá đói rách dưới ách gông cùm CS mà con người đã đánh mất đi lương tâm, đã tìm mọi thủ đoạn để lừa đảo lẫn nhau hầu có thể sinh tồn.

Con tàu cứ lăm lăm đi, từng ga lại từng ga, từng làng lại từng làng, con tàu cứ đi đi mãi để mang tôi lại gần anh hơn. Tới Huế, tàu ngừng lại khá lâu để lấy thêm nhiên liệu và để nhân viên nghỉ ngơi đôi phút. Rút kinh nghiệm từ sự kiện lừa đảo ở ga gà, tôi không dám mua bán gì, dù đã được những người bạn đi trước mách bảo nên mua ít quà khi ra tới Hà Nội bán lại sẽ có lời như sữa bột, đường phôi, mè xừng ...tôi cũng chỉ dám mua vài bịch đường phôi và kẹo gương cho chồng mà thôi, lớ quớ không biết mà bị lừa thì chết, còn tiền đâu mà đi thăm chồng.

Tàu lại tiếp tục lên đường, gần qua Thừa Thiên để vào địa phận Quảng Trị. Đột nhiên tôi thấy hai bên đường trắng xóa những vòm tròn tròn như những chiếc bát úp, nhiều thật nhiều. Tôi nghe có những tiếng nói ở chung quanh tôi:

- Chỗ này là quốc lộ kinh hoàng, dân di tản vào Nam chết biết là bao nhiêu ở chỗ này. Những vòm trắng trắng là mồ đó!

Tôi nhìn những nắm mồ đó mà trong trí tưởng tượng ra một cảnh hãi hùng, cảnh người chết nằm la liệt khắp nơi. Tôi rùng mình, nhắm mắt lại và thảm khản:

- Xin quý vị hãy yên nghỉ, cầu mong hương hồn quý vị sớm về chốn an lành nơi Thiên đàng, nơi cõi Phật.

Xa xa, cô thành Quảng Trị, sừng sững trong không gian bao la như nhắc nhở với mọi người về những chiến tích oai hùng của những người chiến sĩ VNCH, đã quyết chiến và đã hy sinh một cách oanh liệt, hào hùng để bảo vệ tổ quốc khỏi rơi vào tay bọn quỷ đỏ bạo tàn, để ngọn cờ vàng

mãi ngạo nghễ tung bay trên thành cổ, thế nhưng giờ đây, những chiến tích đó, những hy sinh đó đã chỉ còn là một dĩ vãng ngậm ngùi của người dân Việt mà thôi:

Thành Cổ đó là chứng nhân ghi dấu
Thành tích oai hùng Quân Lực Việt Nam
Thủy Quân Lục Chiến, Nhảy Dù chiến đấu
Bên Biệt Động Quân anh dũng vô vàn.

Con tàu vẫn đi, càng về miền Bắc, sự nghèo đói càng được thể hiện rõ nét hơn trên những lớp nhà tranh rách nát, trên những cánh đồng xơ xác, tiêu điều, và trên những con người gầy còm, cần cỗi. Trời đã vào tối, tôi đang thiu thiu ngủ, chợt nghe có tiếng la to của một người đàn ông ngồi ở cuối toa: “Có cướp, đóng các cánh cửa sổ lại.”

Hai tiếng “có cướp” làm mọi người trong toa như bưng tỉnh, tiếng sầm sập rơi xuống của các cánh cửa gỗ đồng loạt vang lên. Tất cả những người đàn ông đều đứng bật dậy, họ với tay lấy ra những gậy gộc, xích sắt... không biết đã để sẵn tự bao giờ, rồi thì kẻ chạy ra canh ở hai đầu toa, người thì gác ở chỗ các cửa sổ, sẵn sàng trong tình trạng tác chiến. Còn nhóm đàn bà, người già và con nít thì nấp ở giữa hai hàng ghế, vừa lo giấu giếm chút tài sản, vừa đề phòng trường hợp bất trắc mà ứng phó. Về mặt ai nấy đều căng thẳng và lo lắng. Vì là lần đầu tiên đi xa một mình nên tôi rất sợ, ngồi chúi bên đám hành khách mà người cứ run lên bần bật, lại nhớ đến lời cảnh cáo của người thanh niên trên sân ga lúc đi mua vé tàu.

Chuyện gì sẽ xảy ra đây? Rồi nghĩ đến chồng, đến lũ con thơ chờ mẹ ở nhà, nếu rủi có gì không may, tôi thật không dám suy nghĩ tiếp, chỉ còn biết run run những lời cầu xin ơn trên cho tai qua nạn khỏi mà thôi. Thật may mắn thay, toa tàu của tôi đã được an toàn ra khỏi vùng hắc ám đó và mọi người lại lục đục trở về chỗ ngồi. Tuy vậy mọi người vẫn còn bàn tán và chuyện đánh cướp của những lần trước lại được kể lại. Thì ra một số lớn khách trên tàu là dân buôn hàng chuyển Bắc Nam, thảo nào cách họ hành động và xử lý mọi việc thật thành thạo và lệ làng vô cùng. Sau đó chúng tôi được biết toa tàu nằm cách chúng tôi bốn toa, vì ít khách nên đã bị bọn cướp nhảy lên, nhưng không thiệt hại gì, vì chỉ là những tên cướp lẻ, không phải là đám cướp có tổ chức, có súng ống như một vài lần nào trước đó. Nói đến súng ống là mọi người biết ngay là chỉ có bọn công an hoặc bộ đội mà thôi. Nhà nước CS nuôi chúng đói rách quá, chúng phải ăn cướp để mà sống. Nên “cướp đêm là bộ đội, cướp ngày là công an” dưới chế độ CS không phải là chuyện lạ lùng gì, chỉ khổ cho người dân đen thấp cổ, bé miệng phải chịu thiệt thòi.

Trong chuyến đi này, ngoài những việc xảy ra mà tôi đã được chứng kiến, còn một điều mà tôi cứ thắc mắc hoài là dọc đường đi đã nhiều lần tàu chúng tôi bị những đứa trẻ, có khi cả những thanh niên, đứng dọc hai bên đường ném đá lên tàu, những cục đá thật to, đập rào rào vào thành cửa sổ của toa tàu, họ ném đá một cách thích thú, vô tội vạ, không cần biết có ai vì những cục đá này mà bị thương hay không. Chắc do vì có kinh nghiệm của nhiều lần trước mà chúng tôi đã được khuyến cáo, là thời gian tàu chạy qua những khu vực này, tất cả các cửa sổ toa tàu đều phải kéo lên để bảo đảm an toàn cho hành khách. Mọi người trong tàu ai nấy đều bất mãn vì hành vi vô giáo dục của bọn người này. Nhưng nói cho cùng sống dưới một chế độ bị cai trị bởi một lũ mặt người dạ thú thì những hành động này chẳng đáng gì so với những việc làm vô nhân đạo của bọn đầu sỏ chế độ CS. Chúng còn tàn nhẫn, vô lương hơn nhiều.

Tàu đã vào ga Thanh Hóa, hành khách lại mua mua, bán bán như chưa hề xảy ra chuyện gì. Cam Thanh nổi tiếng từ lâu, nhìn những trái cam họ mời mua thấy ngon lành quá, tôi đã tính lấy tiền ra mua đem vô cho chồng, nhưng lại nhớ hình như lúc ở ga gà, có ai đó đã nói chuyện về ga Thanh Hóa thì phải: “Mua bán ở ga này phải cẩn thận, họ dối trá lắm, cam họ mời mua, ăn tại chỗ thì ngon, mua về nhà thì toàn cam hư, ở trong khô như giấy. Giò lụa, bánh chưng ăn tại chỗ thì là thịt, là nếp thiệt, mua về lại là giò bột, bánh chưng gói bằng cát, thật dã man!”

Thế là con bé lại nhát gan, nhịn thềm, nhịn thuồng để khỏi bị mắc lừa.

Khi tàu đến ga Phủ Lý thì trời bắt đầu vào đêm. Một số chị có chồng cùng trại với anh, ngày mai được thăm nuôi nên đã xuống đây. Tôi còn phải chờ thêm một ngày nữa, vả lại tôi có hẹn với người nhà ở Hà Nội ra đón nên tôi theo tàu ra thẳng Hà Nội.

Khi tàu đỗ tại ga Hàng Cỏ thì đã quá khuya, tôi một mình hi hục vằn hai bao tải lớn đồ ăn thăm nuôi, từng bước một, ra khỏi ga. Ngay ở bên ngoài cửa nhà ga, tôi đã thấy có một số người với hàng hóa chung quanh, kẻ ngồi, người nằm hỗn độn. Hỏi thăm mới biết là người mình, cũng đi thăm nuôi “cải tạo”. Ban đêm chờ ở đây “Khách sạn Hilton Hàng Cỏ”, sáng mai mới dám xuất phát, tôi mà đi một mình mỗi người, mỗi ngả rất nguy hiểm.

Thấy tôi chờ hoài mà người nhà không đến, một chị nói:

- Thôi đừng chờ nữa, ở lại đây với tụi mình cho vui, chứ đi một mình bây giờ không tốt đâu, thủ đô Hà Nội cướp giết như rươi đó. Còn chờ họ đón, chắc gì họ đến vào giờ này.

Tôi cảm ơn chị và tự dọn cho mình một “phòng” trong khách sạn ngàn sao này. Ngồi tựa vào bờ tường nhà ga, tôi ngắm nhìn Hà Nội về đêm.

Cũng nơi này, hai mươi lăm năm về trước, gia đình tôi đã từng sống, tuổi thơ của tôi cũng đã từng trôi qua trong yên bình. Thế rồi hiệp định Genève chia đôi đất nước, gia đình tôi cũng như cả triệu người dân miền Bắc, đau lòng rời bỏ quê cha đất tổ, lên đường vào Nam tránh hiểm họa CS. Cứ tưởng cái họa CS sẽ ngừng ở vĩ tuyến 17, ai ngờ đầu nó đã vượt lần ranh Bến Hải tiến về miền Nam khiến oán hờn dâng ngập trời, biển Đông hận sôi sùng. Và hôm nay đây, tôi đã phải lang thang nơi này, trở về cái thành phố ngày xưa, nơi đã từng ấp ủ, nuôi dưỡng cái tuổi thơ êm đềm của tôi ngày nào, với một tâm trạng nhung nhớ, lo âu cho thân phận của chồng tôi, người tôi yêu thương nhất trên đời: “Anh ơi, anh có biết em đang ngồi bên lề đường ga Hàng Cỏ mà nhớ về anh thật nhiều hay không? Sơn ơi, sao mà buồn thế này, sao mà nhớ anh thế này!”

Biết bao giờ chúng mình không phải

Nhớ thương nhau đến rã rời tim

Và em anh không còn vát vát

Tìm kiếm anh chôn chảng nên tìm

Mùa đông ngoài Bắc thật lạnh, những cơn gió cứ rít lên từng hồi trên mái nhà ga, trên các cành cây trơ lá. Tôi cuộn chặt chiếc áo len vào mình và nép người giữa hai bao tải đồ ăn cho đỡ lạnh. Dù mệt mỏi, chúng tôi cũng không ngủ được, chúng tôi thì thăm trò chuyện với nhau trong lúc đợi chờ thời gian trôi qua chậm chậm. Trời đã sáng dần, mọi người lục đục sửa soạn hành lý, để rồi lại bắt đầu một cuộc hành trình khác.

Rời nhau trong bịn rịn, quyến luyến, chúng tôi chúc cho nhau mọi điều thuận lợi, tốt lành. Dù chỉ gặp nhau có một đêm, nhưng vì cùng hoàn cảnh, chúng tôi cũng thấy thân thiết và thương nhau vô cùng: “Hẹn gặp lại ở Sài Gòn nhé...”

Tôi thuê một chiếc xích lô để về nhà người cô ở phố Hàng Bài, gần hồ Hoàn Kiếm. Xích lô ở miền Bắc cũng nghèo nàn như con người ở đây. Chỗ ngồi không có nệm, chỉ là một tấm ván cứng ngắt, mỗi khi qua ổ gà thì thật khổ cho người khách bị ê ẩm cả người. Bác xích lô bắt chuyện:

- Cô ở trong Nam ra thăm học tập hả? Nhìn cách ăn mặc của các cô là biết ngay, trông đẹp hơn các bà các cô ở ngoài này nhiều. Ở đây ai trông cũng giống nhau cả, thấy chán cả mắt! Tôi cũng từng có chỗ mấy cô ở trong Nam ra đây thăm chồng, ai nấy đều lễ phép và lịch sự lắm. Cô ra đây mấy lần rồi?

- Dạ, ba lần, họ hàng cháu ở ngoài này nhiều lắm.

Tôi nói láo vì không muốn bị gạt như mấy người bạn đi trước. Họ dặn tôi: “Ra Bắc, đi xích lô thì phải coi chừng, thấy mình không biết đường họ bắt bí đòi giá cao, đôi khi còn đưa đến chỗ vắng để cướp đồ nữa đó.”

Nhân nói đến cách ăn mặc của phụ nữ Hà Nội, tôi mới để ý. Quả nhiên không sai, người nào giống như người nấy, cũng có cái quần đen ngắn trên mắt cá chân thêm vào chiếc áo sơ mi trắng ngà, cùng với những cái bím tóc lủng lẳng phía sau lưng. Ngoại trừ những người già thì có chiếc khăn mỏ quạ màu nâu hoặc màu đen, chít đầu, trông thật nhàm chán và mất thẩm mỹ. Đã vậy phần lớn, thân hình con gái gì mà cứ tròn ửng ra, chả trách ở miền Nam đã có một câu về tả chân cho gái Hà Nội:

Gái Sài Gòn như nhánh dương liễu
Gái Hà Nội như củ khoai môn
Trai Sài Gòn như chim oanh vũ
Trai Hà Nội như khỉ trên rừng
Chim oanh vũ đậu nhánh dương liễu
Khỉ trên rừng gặm củ khoai môn.

Nghĩ tới đây tôi muốn bật cười vì hình ảnh ngộ nghĩnh của chú khỉ đang gặm củ khoai môn.

Hà Nội của năm 1979 không có gì thay đổi lắm so với Hà Nội năm 1954, ngày mà gia đình chúng tôi ra Hải Phòng để lên tàu thủy vào Nam. Ngoại trừ một vài nơi như những trường học và tu viện của nhà dòng đã bị trưng thu để trở thành bệnh viện, như bệnh viện Việt-Đức, bệnh viện Việt-Xô... Còn lại thành phố hình như cũ kỹ hơn, nghèo nàn hơn, buồn nản hơn. Hình ảnh các cô gái tha thướt trong tà áo dài Lemur, khoác những chiếc khăn san đủ màu phất phơ trong chiều lộng gió, bên cầu Thê Húc, trên phố Godard hay những thiếu phụ đài các với bới tóc mượt mà trẻ trắng sau lưng đã không còn nữa, mà Hà Nội bây giờ chỉ còn có “Dép quai râu giẫm nát đời son trẻ, mũ tai bèo che khuất cả tương lai” và khắp nơi nơi, đâu đâu cũng chỉ là nón cối, đuôi sam mà thôi. Hà Nội cái nôi của “đỉnh cao trí tuệ” là như vậy đó.

Sau một ngày ở lại Hà Nội, đi mua sắm thêm chút đồ ăn và đồ dùng cho chồng, cùng đi thăm lại những nơi ngày xưa tôi đã từng sống, từng đi học, để kiểm tìm chút kỷ niệm xa xưa của thời thơ ấu, tôi đã được hai cha con người chú cho quá giang lên Phủ Lý nhân dịp họ đi lấy hàng về Hà Nội bán. Tại đây tôi lại phải kiếm phương tiện để lên Ba Sao mới tới được trại tù của chồng tôi. Còn đang tìm người hỏi thăm, thì thấy một chị nữa cũng đang kéo lê trên đường hai bao tải nặng nề, nhìn là biết ngay người cùng cảnh ngộ, tôi vội vàng chạy tới phụ chị:

- Chị cũng đi thăm nuôi, anh ấy cũng ở Hà Nam Ninh?

- Dạ, ông xã tôi là thiếu tá Thủy quân Lục chiến, trước tù ở Vĩnh Phú, mới chuyển qua đây gần một năm...

Hai chị em vừa nói chuyện, vừa kiếm người để vào Ba Sao, chợt một chiếc command car dừng ngay trước mặt, người tài xế bộ đội nghiêng người ra hỏi:

- Các chị ơi, lên Ba Sao phải không, em chở cho.

Tôi ngơ ngác nhìn anh ta chưa kịp trả lời thì anh ta đã tiếp ngay:

- Các chị cho em mỗi người một đồng nhón, em sẽ chở các chị đến tận trại học tập, các chị đừng lo, em đã chở nhiều chị như thế này rồi, không sao đâu, chỉ có một đồng nhón thôi mà.

- Một đồng nhón là gì?

- Là mười đồng ấy, em vào Ba Sao đón thủ trưởng, nhân tiện có xe đây, em kiếm thêm chút cháo, chị giúp em, chị em mình cùng có lợi. Em khuân đồ lên xe cho các chị nhé.

Mới đầu tôi từ chối vì mười đồng với tôi quá đắt, nhưng sau nghĩ lại, đi xe hơi đỡ vất vả hơn xe thô, lại nhanh nữa và lại tôi nghĩ có hai người chắc an toàn hơn nên sau khi hội ý với nhau, chúng tôi bằng lòng. Lúc ngồi trên xe, tôi thấy lần thăm anh kỳ này tôi gặp được rất nhiều may

mắn, có lẽ vì tôi là một đứa con gái khờ khạo như nhận xét của anh, mà được ông trời đãi ngộ chẳng, rồi lại thấy mình ngồi chễm chệ trên xe jeep mà tự cười thầm :”Minh vợ tù mà oai thiệt, được đi xe của thủ trưởng Việt cộng lại còn có lính cung cung kính kính mới chết chứ.” Nghĩ đi rồi nghĩ lại, lại thấy buồn: “Nếu thời thế không thay đổi thì chuyện được ngồi xe jeep đối với bà như thế này có gì là lạ đâu, bây giờ thì cho chúng mày hầu bà cho bố ghét.”

Tới nơi xe ngừng ở chân núi, anh lính vừa khuôn đồ của chúng tôi xuống vừa bảo:
- Các chị xuống đây rồi thuê mấy người tù hình sự đang làm việc ở gần đây, họ chở đồ lên núi cho, em lên trên đó không được.

Tôi cảm ơn và trả tiền cho anh bộ đội. Nhớ lời những người bạn đi trước dặn dò, tôi hỏi thăm dân gần đó chỗ bán gạo để mua thêm cho chồng. Với chỗ gạo này hy vọng anh sẽ có được một khoảng thời gian không bị đói lòng, sau đó tôi thuê mấy người tù hình sự sắp mãn án được làm việc ở ngoài, chung với dân, chở đồ lên núi bằng xe cải tiến.

Vì ghi tên thăm nuôi quá trễ nên chiều hôm đó chúng tôi và một vài chị nữa phải ngủ lại “nhà khách” qua đêm, sáng ngày mai mới được gặp chồng. Tôi trần trọc mãi, không thể nào ngủ được, phần vì lạ chỗ, phần vì nhớ đến anh, đến ngày mai chúng mình mới gặp nhau, không biết bây giờ anh như thế nào nhỉ, gầy ốm hay già đi? Tôi ngồi dậy, quán tẩm chân vào người đi ra đầu thềm nhà, ngồi xuống nhìn chung quanh. Trên cao ánh trăng chiếu những tia sáng nhọt nhọt xuống vùng thung lũng mù sương, ánh trăng thật lạnh và những ngọn gió đông cũng thật buốt. Tôi ngồi đó trong vùng tối nhạt nhòa để nhớ đến anh, nhớ thật nhiều, thương anh thật nhiều và cũng buồn cho thân phận hai đứa thật nhiều.

Chợt nghe thấy mặng ở bờ môi
Chợt thấy bơ vơ giữa núi đồi
Ước gì, em ước gì anh đến
Áp ủ vai gầy một chút thôi.

Vâng, đêm nay, chỉ mình em bên thềm nhà khách, đối bóng mình và bóng trăng trong cái giá lạnh thê lương của một mùa đông miền Bắc mà thấm thiết cái nỗi khổ anh đã phải chịu đựng trong bao nhiêu năm nay, em thật thương anh lắm, anh có biết không?

Trăng không xanh, mà lạnh nảo nùng
Cái lạnh trong lòng kẻ nhớ mong
Một người yêu dấu, ngàn xa cách
Mà nhớ, mà thương đến nát lòng
Ngày mai hai đứa mới gặp nhau
Rồi lại chia tay, lại hẹn sâu
Em về, mang mảnh hồn tê tái
Anh ở, coi thường kiếp khổ đau.

Trời chưa sáng rõ, chúng tôi đã dậy để lo sửa soạn cho buổi thăm nuôi, sắp xếp lại các đồ ăn, đồ dùng cho thứ tự gọn ghẽ, để khi các anh mang vào trong trại sẽ dễ dàng hơn. Xong công việc tôi và cô bạn ra bên thềm “nhà khách” ngồi chờ các anh. Một nhóm bốn cô gái từ trong trại đi ra, thấy chúng tôi, các cô đến làm quen:

- Mấy chị ngồi chờ các anh ấy hả, chưa tới giờ đâu, tám giờ các anh ấy mới được ra cơ. Chị ơi, chúng em nghe nói các chị trong Nam biết bói bài tú lơ khơ hay lắm, chị có biết bói không bói hộ chúng em với.

- Bài Tú Lơ Khơ là bài gì tụi tôi đâu có biết.

Một cô chìa ra bộ bài tây trong tay:

- Tú lơ khơ là bài này đây.

- À, là bài tây, tôi...

- Chị biết bói bài hả, chị bói cho tụi em đi.

Thế là họ rôi rít đẩy tôi vào trong nhà. Một ý nghĩ chợt đến: “Tại sao mình không lợi dụng mấy người này để xin thăm thêm giờ, biết đâu được, đi từ Nam ra Bắc vất vả bao nhiêu, nếu được thăm thêm cũng bỏ cho công chờ đợi hơn bốn năm không một lần gặp mặt.” Nghĩ vậy nên tôi xem bói cho họ. Chưa xem xong cho người thứ hai thì tôi nghe có tiếng lao xao ngoài cửa. Tôi ngó ra:

- Có lẽ các anh ấy ra tới đó, thôi để khi khác...

Vừa nói tôi vừa nhảy xuống giường hấp tấp chạy ra cửa, quả nhiên các anh đang sắp hàng từ trong trại đi ra. Một cô chạy theo tôi:

- Chúng em đợi chị sau buổi thăm nuôi, chị nhớ coi cho tụi em đây.

Lúc này tôi đâu còn tâm trí mà hiểu cô ấy muốn nói gì, tôi ừ đại cho xong chuyện.

Các anh đã tới gần, tôi lách người ra khỏi đám người đang nhón nháo đợi người nhà, đưa mắt cố tìm anh. Anh kia rồi, nước mắt tôi trào ra. Anh của em đó ư? Cái người lính hào hoa ngày nào bây giờ như thế sao? Cái con người gầy gò hốc hác, đen đui này là chồng em sao? Anh ơi!

Tôi nhào người ra ôm chặt lấy anh, nước mắt ràn rụa, vòng tay này, hơi ấm này đã bao năm nay tôi chờ đợi. Anh diu tôi vào phòng thăm nuôi. Tôi ước muốn thời gian ngừng trôi để tôi mãi mãi được ở trong vòng tay anh. Nhưng tiếng nói của người nữ Trung úy Công an đã tách chúng tôi ra: “Các anh ngồi một bên, người nhà một bên, thời gian thăm là 30 phút.”

Ba mươi phút thăm nuôi này cho quãng thời gian chờ đợi hơn 4 năm quả là quá ít ỏi cho tôi, tôi cố gắng kể cho anh nghe thật nhanh, thật ngắn và đầy đủ tất cả những gì về các con, về gia đình, vì tôi biết nếu tôi không làm vậy thì những cảm xúc đang chất chứa trong lòng sẽ bị trào ra theo dòng nước mắt, và tôi sẽ không nói được gì. Anh ngồi nghe tôi với cặp mắt đỏ hoe, anh không khóc, nhưng tôi biết trái tim anh thật đau. Tôi muốn nắm lấy đôi bàn tay anh đang để trên bàn kia để trao tất cả tình yêu đậm đà nhất của tôi cho anh, nhưng không được, tôi đành nhìn anh để thu lấy tất cả hình ảnh yêu thương này vào trong trái tim mình. Rồi anh kể cho tôi nghe sơ đời anh sống, nước mắt tôi cứ ràn rụa như không thể ngừng. Anh bảo:

- Nghe anh này, đừng khóc nữa, phải giữ gìn sức khỏe để còn lo cho các con, lo cho mẹ, cho bố thay anh vì anh không biết bao giờ anh sẽ trở về... và...

- Em biết rồi, và em sẽ đợi chờ anh trở về phải không? Vâng em sẽ chờ, em sẽ chờ mà, anh tin em đi, em sẽ chờ đến khi nào anh trở về mới thôi, anh sẽ về, nhất định thế, anh sẽ về với em, với các con, em tin thế anh ơi.

Tôi đã cố gắng không khóc nữa, cố gắng nuốt vào tận trong lòng những giọt nước mắt đốn đau, đã nghe lời để anh đừng buồn. Thời gian qua thật mau, đã đến lúc anh phải vào trại, lợi dụng lúc ra cửa, đồng người nhón nháo, anh ôm tôi thật chặt, và kín đáo hôn nhanh lên môi tôi. Nụ hôn này đến chết tôi cũng không thể quên. Nhìn theo bóng anh đẩy chiếc xe cút kít, bước thấp bước cao, xa dần, tôi nghe trong tim một luồng buốt nhói dâng tràn, nhớ anh lắm anh ơi, thương anh lắm anh ơi. Sơn ơi.

Quay vào phòng đóng thêm tiền ăn cho anh, sau đó khi tôi sửa soạn đi về, thì một cô trong đội văn hóa đến gần thì thăm:

- Chị ơi, chị ở lại coi bói cho tụi em, em có xin với chị Trung úy Trại trưởng cho chị sáng mai thăm anh thêm một lần nữa.

Nghe được thăm thêm tôi mừng quá:

- Thật hả, được rồi tôi sẽ ở lại nhưng tôi còn người bạn đi cùng, cô có thể nói cho chị ấy cùng thăm thêm không?

- Chắc được, chị Trung úy còn ở bên kia, em qua nói ngay bây giờ.

Nhờ tài coi bói cho mấy người trong ban văn hóa của trại, mà tôi có hạnh phúc được thăm anh thêm một lần nữa. Lần này chỉ có mấy người chúng tôi đó là vợ chồng chị bạn, và vợ chồng tôi. Có hợp rồi sẽ có tan, tôi nhìn theo bước anh quay vào mà tim như rã rời trăm mảnh, biết đến bao giờ mình lại có lại nhau đây. Sơn ơi, em yêu anh thật nhiều, anh có biết không?

Hai đứa chúng tôi rời Ba Sao mà bước chân như ngập ngừng không muốn đi, như có gì níu kéo, như có gì cản ngăn. Anh ơi, có phải vì tình yêu, có phải vì thương nhớ mà bước chân em nghe nặng nặng, nghe vướng víu không nổi rời há anh? Nước mắt như đọng đầy, tâm hồn như rạn nứt. Hai đứa đi bên nhau không đứa nào nói một câu, lòng nặng đầy tâm sự, bước từng bước thất thểu như những bóng ma vật vờ.

Chúng tôi đi bộ từ Ba Sao ra bến xe lửa Phủ Lý. Trời đã về chiều, chỉ còn một chuyến xe chót để về Hà Nội nên người chờ rất đông. Tàu vừa tới, mọi người ủa nhau, chen lấn lên xe. Tôi và chị bạn nhờ nhỏ con và không có hành lý nên dễ len lỏi trong đám người công kênh đồ đạc, tuy vậy cũng phải chật vật, vất vả lắm mới lọt được lên tàu. Dù đang trong mùa đông tháng giá, nhưng vì người trên tàu quá đông, ai nấy cũng chỉ đủ chỗ đặt được hai bàn chân để đứng mà thôi, nên người nào người nấy mồ hôi chảy đầm đìa, chọt trong không khí ngột ngạt ấy, một giọng đàn ông cất lên:

- Trời ơi, ngột thở quá, người gì mà đông thế này, cứ như lợn cả một lũ ấy.

Nghe câu nói có vẻ phỉ báng, mọi người nhao nhao lên:

- Ăn nói kiêu gì mà mặt dạy thế, người cả đây mà lại bảo là lợn, ai là lợn hả?"

Một cụ già thấy không khí có vẻ căng, nói đỡ:

- Thôi bỏ đi, chàng thanh niên lỡ lời mà.

- Cháu không lỡ lời, là lợn thì nói là lợn có gì phải sợ, nhìn xem, ai nấy đều bản thiu, nhếch nhác, hôi hám, chen chúc nhau trong cái tàu cà khỗ này. Không giống lợn thì giống cái gì, còn sĩ diện hão!

Có lẽ thâm thía cái thân phận sống dưới một chế độ phi nhân như thế này, con người mà không được giống người lại giống lợn như lời chàng thanh niên nói, nên không thấy ai trả lời lại hết.

Nửa đêm thì tàu tới ga Hàng Cỏ, Hà Nội.

Tôi còn thăm anh thêm một lần nữa thì đến cuối năm 1980, các anh được chuyển vào miền Nam ở tại Z30D Rừng Lá, Hàm Tân. Trong Nam, những chuyến thăm nuôi chồng cũng đỡ vất vả hơn và nhất là không phải chen chúc nhau trong những toa tàu chật hẹp, hôi hám và cũ kỹ để được ví như một bầy lợn nữa. Vào thời điểm của năm 1980, đã có lác đác người từ địa ngục trở về, vì thế niềm hy vọng anh cũng sẽ về đoàn tụ với mẹ con tôi đã bắt đầu nhen nhúm chút chút trong lòng. Và cuối cùng thì niềm hy vọng đã thành sự thật khi cầm trong tay tờ giấy báo anh được trả tự do. Niềm vui vỡ òa thành những dòng nước mắt tưởng đã cạn kiệt từ lâu, lại có dịp tuôn chảy:

Anh trở về sau bao năm tù ngục
Để xóa đi những tủi cực ngày qua
Để em anh không còn phải xót xa
Và mơ ước một vòng tay ấm áp...

Tháng 7 năm 1982 anh từ nhà ngục nhỏ trở ra nhà ngục lớn. Cái hạnh phúc nhỏ bé ngỡ đã xa tầm tay, nay đã về đây, bao trùm lên căn nhà mà từ ngày anh đi, vốn đã trống vắng cả vật chất lẫn tình yêu, nay lại đầy ắp tiếng cười, dù nụ cười không tươi, không trọn vẹn trong cái địa ngục trần gian này. Nhưng có anh là có tất cả, anh có biết không, người lính VNCH ngày nào của miền Nam yêu dấu.

Tường Thúy

Hoa Mai...

Nhà tôi có một cây mai
Mùa này nhụy nở hoa khai mỹ miều
Nụ vàng rực rỡ đáng yêu
Hiu hiu gió thổi, liêu xiêu tâm hồn.
Lê Thị Hoài Niệm

Chiều tà mây tím hoàng hôn
Sắc mai gợi... kỷ niệm buồn bên ai
Gió ơi! Thôi gió đừng lay
Để lòng thanh tịnh ngắm mai cuối mùa.
Kiều Mộng Hà

Nắng lên bướm cứ lượn đùa
Miễn đừng vui đập te tua mai vàng
Hồn ai đắm đuối miên man
Tranh thơ thêu dệt tỏa lan đất trời.
Minh Thúy

Sáng nay nắng ấm lên rồi
Hoa mai rực rỡ bạn tôi mỹ miều
Áo màu tím thật đáng yêu
Mai không gãy nhánh tuyệt chiều năm này.
Nguyễn Thị Thêm

Thương nàng nhớ cánh hoa mai
Mùa xuân nở rực đẹp thay nụ vàng!
Ước gì tôi ở cạnh nàng
Ôm vai hôn tóc khẽ khàng lời yêu...
Songthy

KHI ĐÀN ÔNG PHẠM TỘI

Hồi tôi học lớp bảy, trường có phong trào làm báo mừng Xuân. Vì lớp không có ban Báo Chí nên tên lớp trưởng kiêm hết mọi chuyện, kêu gọi, gom bài. Hấn gặp tôi tại sân trường cuối giờ hôm đó:

– Bà ráng viết một vài bài cho báo tường lớp mình nha!

Tôi cũng hơi chảnh:

– Để tui suy nghĩ rồi trả lời ông sau.

– Suy nghĩ gì nữa! Mà nè, bà phải gọi tui là anh mới đúng, vì tui hơn bà một tuổi.

Tôi trề môi dài cả thước:

– Còn lâu! Học chung lớp, ai cũng như nhau.

– Nhưng tên của tui là Nguyễn Anh Nuôi, bà nhớ chưa?

Sự thực mà nói, hấn ta hiền khô, hay cười trừ mỗi khi có chuyện bé tắc, nhưng tại vì cái lý lịch “dân tập kết”, nói giọng nửa Nam nửa Bắc, đôi khi làm tôi khó chịu, không muốn kết thân. Lúc ấy “giải phóng” đã bốn năm rồi, tôi đã qua cái thuở thơ ngây chưa biết gì về thời cuộc, nhất là vừa mới chứng kiến ông anh thứ tư của tôi đậu đại học vẫn phải đi “nghĩa vụ quân sự”, rồi đào ngũ trốn chui trốn nhủi, sau đó may mắn vượt biển qua đước Songkla, Thailand. Trường tôi vì gần khu quân sự nên thời điểm đó đón nhận một mớ học sinh là con của các gia đình cán bộ tập kết, hoặc từ bên kia vĩ tuyến tràn vào, mà nghe cái tên thôi cũng đoán được lý lịch của từng đứa. Lớp kế bên có hai anh em sinh đôi Nguyễn Văn Thống Nhất, Nguyễn Văn Hữu Nghị (hả chưa?) Rồi còn có Phạm Trường Sơn, Trần Nam Tiến, rồi Vũ Huân Chương (chắc ba nó là Vũ Bằng Khen quá!), thậm chí có cả Đoàn Tiệp Khắc, Võ Việt Xô nữa cơ (thật là hùng tráng tình quốc tế anh em). Tuy nhiên, trong cả đám học sinh miền ngoài đó, chỉ còn lại tên Anh Nuôi lớp trưởng khá hiền lành nên tôi còn “giao lưu”, nói chuyện.

Nói gì thì nói, viết văn là sở thích của tôi từ thuở bé. Tôi còn nhớ, lúc ấy báo chí chưa có nhiều, chỉ có vài tờ nhật báo, trong đó có tờ Sài Gòn Giải Phóng. Mỗi thứ ba hằng tuần, tờ báo có trang dành cho thiếu nhi, giới trẻ. Tôi và một đứa bạn cũng mày mò, viết bài, bỏ vào phong bì, ra đầu xóm mua con tem, ghi địa chỉ toà soạn, rồi mang ra bưu điện gửi, và sau đó thấp thỏm đợi chờ. Nên chuyện báo tường chỉ là chuyện nhỏ, tôi viết một mạch về mái trường, về lớp học, về bạn bè thầy cô, trong vài ngày là xong. Tôi hào hứng đưa tên lớp trưởng hai đoàn văn tán mạn. Hấn nhận xong, hỏi tôi:

– Bà nè, tui mới về trường năm nay, nên chưa rành vụ báo tường, bà nói sơ sơ cho tui nghe coi.

– Thì tìm mua một tấm giấy cứng màu trắng, khổ rộng, rồi để tất cả các bài trên đó, trang trí cho đẹp vào.

– Vậy thì đâu có bao nhiêu bài?

– Ngáo ả! Mỗi mục có thể có vài bài là các trang giấy chồng lên nhau, như những tờ lịch xé vậy đó, người xem chỉ việc lật lên lật xuống.

– Mà cần những mục gì?

– Thôi ông hỏi nhiều quá, lên văn phòng mà hỏi thầy Hiệu Phó. Tóm lại, các mục tiêu biểu là Thơ, Văn, Tạp Bút, Truyện Cười, Lượm Lặt Đó Đây, Dưới Mái Trường, tùy mình chế ra mục nào mình thích nữa.

Gần tới ngày treo báo cho toàn trường ngắm thì hấn tuyên bố lớp 7A1 của chúng tôi sẽ không có báo, vì không kịp thời gian.

Hấn khai thật với tôi:

– Thiệt tình là tui đã cố gắng, đã họp với mấy tên biết vẽ trong lớp mình, nhưng cuối cùng chẳng ra đâu vào đâu. Hơn nữa, đến giờ phút này chỉ mới nhận được... hai bài của bà thôi à, làm sao ra nổi tờ báo?

Hắn nói vậy thì tôi nghe vậy, hơi thất vọng chút xíu, chớ biết sao bây giờ, vì thời hạn đã cận kề, chỉ có trời mới giúp được. Đến ngày khai mạc báo tường, tôi hớn hờ cùng bạn bè đi xem các tờ báo lớp khác. Bỗng tôi thấy hai bài của mình trên báo tường lớp Sáu và tác giả ghi bên dưới là Nguyễn Anh Thư, chính là em gái thẳng lớp trưởng. Tôi giận run người, nổi cơn điên, đến phòng hiệu trưởng mách thầy giáo phụ trách Báo Chí và chạy đi gặp hắn, để sỉ vả một trận. Sân trường giờ ra chơi biết tìm hắn nơi đâu? Chạy ra sân banh thì thấy hắn đang co giò chuẩn bị một cú sút phạt đền vào lưới đối phương. Nhìn thấy tôi tiến tới với bộ mặt trời gầm, đất lở, hắn làm liền cú sút bóng, nhưng trái bóng bay thẳng qua xà ngang, lọt ra ngoài hàng rào sân trường. Hắn đỏ mặt, chạy về phía tôi, là tôi trút ngay cơn giận vào hắn:

– Nè ông! Tại sao hai bài của tôi có mặt trên báo tường lớp 6A1 dưới tên của em gái ông?

Hắn nhể nhại mồ hôi, vẫn bình tĩnh gãi đầu, và cười trừ:

– Tui không biết! Chắc là nó lấy trộm trên bàn học của tui.

– Nói vậy tưởng tui tin sao?

– Thiệt đó! Tui không biết, thôi bà đừng giận nữa.

Không để hắn nói hết câu, tôi gằn giọng:

– Kể từ ngày hôm nay, à mà không, kể từ giây phút này, ông nhớ tránh xa tui ít nhất là ba mét nhé, nếu không thì đừng trách tui hung dữ!

Nói xong cho hả cơn giận, tôi ùng ùng bỏ đi, mặc kệ hắn đứng như trời trồng giữa sân banh nắng gắt.

Đó là chuyện của xa lắc xa lơ, còn tiếp theo là chuyện mới đây, khi ở bên Canada xứ lạnh tình nồng. Những năm trước, khi còn là thành viên của Ban Quản Trị Hội Người Việt Edmonton, tôi phụ anh Hội Trưởng, kiêm trưởng ban Báo Xuân xem xét các bài vở trước khi layout. Bữa đó, có một bài thơ được gửi từ Saskatoon, nhưng đó lại chính là bài thơ của tôi đã từng đăng trên Báo Xuân Hội Người Việt những năm trước đó. Giờ bài thơ được sửa lại vài chữ ở vài câu, và đề tên tác giả mới. Sau khi tìm hiểu, được biết tác giả là một chú “có tuổi”, cũng có hoạt động cộng đồng ở vùng Saskatoon, tôi bàn bạc với anh Hội Trưởng, rồi bắt đầu gửi email: “Cám ơn chú đã sửa lại bài thơ của cháu hay hơn, nhưng rất tiếc là chúng cháu không thể đăng bài thơ này nữa vì nó đã được đăng cách đây vài năm.”

Tưởng đọc email xong thì chú ấy im lặng cho xong, ai ngờ chú ấy email lại, phủ nhận: “Ồ, vậy là chúng ta tư tưởng lớn gặp nhau. Riêng bài thơ này tôi đã làm từ chục năm trước rồi cơ!” (Ngầm ý là chú ấy mới chính là tác giả).

Không muốn đôi co với người lớn tuổi, tôi lại bàn bạc với anh Hội Trưởng, và gửi tiếp email: “Dạ, cháu biết tư tưởng giống nhau trong văn chương là chuyện bình thường. Tuy nhiên, Ban Biên Tập vẫn quyết định không đăng (lại) bài thơ này! Mong chú thông cảm.”

Viết tới đây, tôi bỗng nhớ hồi đó trong xóm tôi, có chị kia đi đánh ghen chồng ngoại tình. Chị đến tận nhà tình địch, gõ cửa, và y như rằng, có chồng chị ở trong. Vậy mà chồng chị giải thích anh ta đến đó để... trả nợ tiền làm ăn cho cô kia. (Còn tại sao “trả nợ” phải vào phòng đóng cửa thì không thấy nói.) Chị hàng xóm của tôi thuộc loại lạt lòng, nên bỏ qua, không làm lớn chuyện, vợ chồng vẫn vui vẻ như chưa có chuyện gì xảy ra, nhưng chị có tuyên bố một câu: “Đòn ông hả? Khi họ sai lầm, phạm tội, bằng chứng rành rành, nhưng việc đầu tiên là họ vẫn luôn luôn chối.”

So sánh với hai “sự cố” của tôi, cũng thấy... quen quen! Bây giờ nhớ lại, tôi không còn nổi cơn sùng sộ như cô bé tuổi 13 hoặc bực bội của tuổi “chớm... sồn sồn” như xưa nữa. Ngược lại còn thấy vui, vì nhờ vậy tôi mới có bài viết này và có những kỷ niệm vui để mỗi khi đến Ngày Phụ Nữ mà kể tội... đàn ông.

Kim Loan



Chữ

Đường
Chữ Đường

Thơ Xương Hoa

**Thơ phú đổi trao kết mối duyên
Sá chi vật chất lẫn kim tiền
Gặp người tri kỷ chung vui họa
Chia sẻ với đời những nỗi riêng.**

Songthy

**Tâm giao bằng hữu cũng do duyên
Kết bạn tri âm lúc hiện tiền
Gắn bó tình thương yêu thấm thiết
Chia bùi sẻ ngọt chuyện chung-riêng.**

Phương Thúy

**Vạn sự bại thành bởi nghiệp duyên
Tri âm khó kiếm dẫu nhiều tiền
Tấm lòng hào phóng, chân quân tử
Trên cõi đời này ai gặp riêng.**

Kiểu Mộng Hà

CHỚ MỞ ĐƯỜNG CỘNG VÀO

Bà ni len lỏi bước vào,
Ông kia đánh phá, ồn ào người xem
Lần hỏi: chiếm đoạt êm đềm

ANH HÙNG TRONG TIM EM!

Vai anh gánh vác sơn hà
Nặng nề, vất vả giặc kia, gian này
Gió gom, bão góp chung tay

Sức, công lặn lẽ cỗ kim góp cùng.
Chỉ vì thiếu tiếng nói hùng,
Chỉ vì nhu nhược, bất trung mở đường.

- Vi Xi thiên tả trăm phương?
Nếu ta ngàn kẻ đẹp phường Việt gian
Chủ trương, đường lối vững vàng
Cộng nào vào được phá tan Cộng Đông?
Ý Nga, 8.3.2023

BIẾT NHAU TỪ LÂU

Mi mời ta góp bài:
"Nhưng không được chống Cộng!"
Mi nghĩ mi là ai
Mà có quyền ra lệnh?

Ta biết mi thường về
Ăn chơi khoe Facebook
Áo xảm diện chỉnh tề
Khoác văn chương "hòa hợp".

Mình biết nhau quá mà
Vờn chi mèo với hổ?
Nanh vuốt mi xấu xa
Tắm độc màu Hán hóa!

"Ty nạn" gì nói ra?
Ý Nga, 8.3.2023

Lửa chuyên, lửa thổi, dựng xây lại Nhà!
Ý Nga, 8.3.2023

TIỀN NHÂN

Đêm nghe tiếng trống Mê Linh
Vang vang hùng sử anh minh, phi phàm
Người xưa nuôi chí hờn căm
Biến thành sức mạnh: nước Nam giữ gìn!
Ý Nga, 8.3.2023

MỘT TRANG TÌNH SỬ

Dùng súng đạn của chính chàng trao tặng
Chết theo chàng, thơ trang sử cô Giang
Anh đi trước, hôm sau em nổi bước
Thật vẻ vang trang tình sử nhịp nhàng!
Ý Nga, 8.3.2023

TƯỞNG NIỆM

Những bản nhạc đấu tranh
Nhịp hùng hồn chuyển lửa
Sao các em, chị, anh
Không phổ biến, chọn lựa?

Nhạc dâm dục, thờ than
Nhào mềm giọng khan khan
Của "bà con, họ hàng"
Giúp gì cho chiến đấu?
Ý Nga, 8.3.2023

HOA THIÊN LÝ ĐẬU RỜI?

Tôi để hai túi xách lên trên quầy tính tiền, đứng trước tôi là một người cũng đang lấy từ trong xe chợ đầy ắp những món hàng để lên quầy, quay lại nhìn thấy tôi chị lịch sự :

- Chị có ít hàng, lên tính tiền trước đi.

Gương mặt của người phụ nữ này bỗng làm tôi bàng hoàng, với đôi mắt to lộ lộ và nhất là cái mụn ruồi nơi khóe miệng gợi cho tôi hình ảnh quen quen. Tôi không thể không buột miệng :

- Chị ơi, trông chị quen quá...hình như chị tên là...

- Tôi tên Lam.

Tôi reo lên vui mừng và kinh ngạc:

- Trời ơi, đúng rồi Lam “Ruồi” đây phải không? Cái mụn ruồi trên môi này đi kèm theo với cái tên thì không thể nào quên được.

Người phụ nữ nhìn tôi, cũng mừng rỡ nắm lấy cánh tay tôi:

- Thì ra là Thao, hàng xóm của tôi ngày xưa khi chúng mình còn bé chứ gì?

Hai chúng tôi ôm chầm lấy nhau. Quả đất rộng bao la nhưng cũng đủ chật hẹp để quanh quẩn cho người gặp lại người, mà có khi tưởng chỉ là ao ước, là trong giấc ngủ mơ.

Lam “Ruồi” và tôi ra khỏi chợ. Lam mới dọn về California hai năm nay, còn tôi chỉ là khách vãng lai, đến đây thăm người nhà, nếu tôi không cao hứng đi chợ mua thêm vài thứ lặt vặt thì làm gì có cuộc hội ngộ bất ngờ này!.

Chúng tôi đến một quán nước ngồi nghỉ chân và chuyện trò. Ôi, bao nhiêu thứ để nói sau hơn mấy chục năm mới gặp lại. Sau cùng, Lam hỏi tôi:

- Thao còn nhớ anh Phụng không?

- Làm sao quên, vì cái tên anh như tên con gái mà lại là một loài hoa mà Thao ưa thích. Bây giờ anh ấy ra sao? vợ đẹp, con ngoan chứ gì?

Lam rầu rầu:

- Đời anh là một chuỗi bất hạnh. Lấy vợ, vợ bỏ, lấy vợ nữa thì không hạnh phúc, đưa nhau sang Mỹ chỉ làm khổ nhau. Anh cố chịu đựng vì mấy đứa con, mà trời cũng không tha...

Tôi buồn lây và sốt ruột hỏi:

- Còn chuyện gì đến với anh Phụng nữa?

- Anh ấy mới mất vì đau bao tử. Bệnh trầm cảm dẫn đến loét bao tử, chảy máu bao tử.

- Trời ơi, tội anh quá!

Tôi thốt lên và không cầm nổi những giọt lệ rung rung. Lam kể:

- Ngày ấy anh Phụng đau khổ vì Thao nhiều lắm, mãi anh ấy mới đi lấy vợ. Thỉnh thoảng anh Phụng vẫn nhắc đến Thao, tiếc rằng anh không còn sống để hôm nay gặp lại Thao

Tôi nghẹn ngào:

- Chính Thao mới là người đáng tiếc, không gặp anh để nói một lời xin lỗi.

Ngày xưa nhà tôi và nhà Lam ở cạnh nhau trong một xóm nhỏ, hai đứa lại học từ tiểu học đến trung học đều chung lớp chung trường nên chơi rất thân. Tôi hay sang nhà Lam chơi, thậm chí có hôm còn ngủ lại ở nhà Lam nữa. Mẹ tôi đã nói đùa với mẹ Lam:

- Nếu một đứa là trai một đứa là gái thì cho chúng nó lấy nhau nhỉ

Nhà Lam bán tạp hóa, có đủ thứ từ bánh kẹo, ô mai, đến nước mắm, trứng, dầu lửa, xà bông, kim chỉ, v.v. Bố Lam đi lính đóng quân xa nhà, nên chỉ có hai mẹ con, họ khá bận rộn vì cửa hàng tạp hóa này vì thế tôi rất sung sướng được sang nhà Lam làm giúp nó.

Hai đứa bằng tuổi mà Lam khôn lỏi hơn tôi, cho tôi một viên kẹo bé hay một quả ô mai nó cũng chọn quả bé xíu mà sai tôi quét nhà, lau nhà, nhặt rau hay nấu nồi cơm trong lúc mẹ nó đi cắt hàng chưa về.

Thỉnh thoảng mẹ Lam bận không đi cắt hàng được, tôi theo Lam đi chợ Gò Vấp mua trứng từ cửa hàng bỏ mỗi quai, mỗi đứa xách một làn đầy trứng, nó dọa tôi cẩn thận nếu làm vỡ trứng là...phải đền.

Chưa hết, cứ vài ngày tôi lại phải phụ Lam đi gánh nước từ một vòi nước công cộng gần nhà. Người ta ra đây giặt giũ, tắm rửa cho trẻ con và gánh nước về nhà dùng. Hai chúng tôi còn nhỏ không gánh được đôi nước, chỉ một thùng nước để giữa đò gánh, hai đứa gánh hai đầu đò gánh tung tăng vui vẻ như một cuộc đi chơi.

Một hôm, nhà Lam có khách, là anh họ của Lam từ Qui Nhơn vào ở trọ để học đại học. Nhà Lam quanh năm vắng vẻ, neo đơn, thiếu bóng dáng đàn ông nên cũng rất cần người anh họ này cho thêm ấm cúng.

Anh đến với mấy cái túi xách và cái va ly quần áo. Hôm ấy tôi cũng có mặt ở nhà Lam như thường lệ, thấy Lam riu rít thân mật với anh tôi cũng bắt chước, con bé 13 tuổi ngây thơ chạy vào căn buồng của anh, tôi ngồi trên giường đối diện anh, xem anh lôi những thứ trong va ly ra và sắp xếp quần áo, đồ dùng một cách tò mò hào hứng.

Anh đã dí tay vào mũi tôi, mỉm cười:

- Cô bé này con nhà ai mà ở đây?

Tôi cũng mỉm cười hồn nhiên hỏi lại:

- Em tên là Thao, bạn của Lam đấy, còn anh tên gì?

- Anh tên Phụng.

Tôi ngạc nhiên hỏi lại:

- Là hoa Phụng hả anh?

- Ừ, vì con đường trước cửa nhà anh có cây hoa Phụng, nên mẹ đặt tên anh là Phụng luôn.

Anh Phụng moi móc trong túi xách ra, đưa cho tôi một gói kẹo:

- Cho em này, kẹo mạch nha em có thích không?

- Thích, nhưng em vẫn thích ăn ô mai hơn.

- Thế hả, lúc khác anh sẽ mua ô mai cho em.

Từ ngày có anh Phụng, tôi và Lam thấy vui hơn, vì ngoài lúc cặm cụi học bài trong buồng, anh lại ra chơi với chúng tôi, bày ra nhiều trò mới lạ. Anh Phụng chiều tôi đủ thứ, mua ô mai của chính nhà Lam để cho tôi, vẽ cho tôi những bức hình đẹp, và mỗi lần Lam và tôi tranh cãi chuyện gì, bao giờ anh cũng bênh tôi và về phe với tôi.

Có lần tôi đang ngồi nhặt rau muống cho Lam thì bỗng rú lên, hất đổ cả rổ rau vì thấy một con sâu rau to tướng đang quằn quại trong đám lá, tôi chạy bỏ vào người anh, ôm lấy anh mà khóc, không nói nên lời. Anh Phụng vỗ về tôi:

- Không sao đâu, sâu rau hiền lắm. Để anh nhặt nốt chỗ rau cho.

Hôm ấy hình như anh ôm tôi khá lâu, trong vòng tay anh, tôi cảm thấy an toàn hơn bao giờ.

Thời gian dần qua đi, anh Phượng đã là một người thân quen đến nỗi tôi thuộc cả giờ giấc đi học về học của anh, và những công việc anh thường làm ở nhà.

Chắc anh cũng thân quen với tôi như thế, hôm nào tôi sang nhà Lam trẽ là anh hỏi tại sao, có ôm tôi chơi chán, muốn về nhà thì anh lại cầm chân tôi bằng một trò chơi hấp dẫn mà anh biết là tôi thích, anh lấy xà bông pha với nước và lấy cái ống hút nhúng vào đó, thổi lên khoảng không những quả bong bóng trong trẻo và mỏng manh, chơi vui và lơ lửng cho tôi và Lam cùng đuổi bắt những quả bong bóng phù du chóng tan vỡ đó mà quên cả giờ về..

Sau nhà Lam có một giàn hoa Thiên Lý, mùa hoa nở những chùm hoa màu phơn phớt xanh treo đầy trong đám lá, tỏa mùi thơm ngọt ngào. Tôi thích ủ hoa Thiên Lý trong túi áo cho thơm, còn anh Phượng thì thích ngồi đọc sách hay học bài dưới giàn hoa trong những buổi trưa êm ả.

Một hôm anh gọi tôi ra sau nhà và nói:

- Anh hái tặng Thao một chùm hoa Thiên Lý nhé, em thích chùm nào?

Tôi được dịp đòi hỏi:

- Chùm nào chín nhất và to nhất thì hái cho em.

Rồi tôi nhanh nhẩu chạy vào nhà bùng ra một cái ghế đẩu cho anh đứng lên. Tôi vịn ghế cho anh khỏi ngã và chỉ hết chùm hoa nọ đến chùm kia mới chọn được chùm hoa vừa ý. Anh đưa hoa cho tôi và dịu dàng nói:

- Áo em, tay em sẽ thơm mãi mùi hoa Thiên Lý .

Tôi ngây thơ hơn hỏi:

- Thật thế không anh?

- Với anh thì đó là sự thật..

Thấy tôi vẫn ngờ ngác chẳng hiểu gì anh nói sang chuyện khác:

- Thế em có biết hoa Thiên Lý nấu canh ăn rất ngon không?

- Em không biết.

Anh trêu chọc tôi:

- Trời ơi, em là con gái Bắc mà không biết món canh hoa Thiên Lý sao?

- Vậy để em về nhà hỏi mẹ em nhé?

Tôi định chạy về nhà hỏi mẹ, nhưng anh đã nắm tay tôi lại. Dưới giàn hoa Thiên Lý chỉ có hai người, hôm ấy mẹ Lam vắng nhà và Lam đang bán hàng phía trước.

Anh nhìn tôi bằng ánh mắt lạ lùng, khác thường, mãi anh mới run run giọng nói:

- Thao ơi, anh... rất yêu em.

Ah bất chợt ôm lấy tôi làm tôi hoảng sợ vùng thật mạnh thoát ra khỏi tay anh

- Thao ơi, em đừng chạy đi, anh rất yêu em..

- Không! Không!

Tôi kêu lên từ chối và hoảng sợ, vùng vằng và tàn nhẫn vắt chùm hoa Thiên Lý anh vừa trao xuống đất để chạy như ma đuổi lên nhà trên rồi về nhà mình chỉ trong phút giây, mà tim tôi vẫn còn đập thình thịch. Tôi ngòì trốn trong phòng của mình và khóc nức nở âm thầm vì sợ mẹ biết.

Anh Phượng, hình ảnh thân quen đẹp đẽ trong tâm hồn tôi đã tan vỡ, bây giờ là một anh Phượng khác, hoàn toàn xa lạ. Tôi đã coi anh như tình anh em, như người nhà, bỗng chốc anh chuyển thành tình yêu làm tâm hồn tôi bị tổn thương. Ở cái tuổi 15 tôi vẫn còn trẻ thơ chưa đủ lớn khôn để đón nhận tình yêu đôi lứa.

Hôm sau và những hôm sau nữa tôi không sang nhà Lam, tôi sợ anh và giận anh. Lam hỏi tôi tại sao nhưng tôi không dám kể cái điều “ghê gớm” ấy ra.

Một tuần sau thì anh sang nhà tôi, có lẽ anh không chịu đựng nổi sự lạnh mặt của tôi lâu hơn nữa. Nhưng vừa thấy anh bước vào nhà chào hỏi mẹ tôi, thì tôi đã la lên, đã đuổi anh:

- Anh đi về đi, em không muốn nhìn thấy anh .

Mẹ tôi ngờ ngác còn anh lúng túng giải thích sao đó với mẹ tôi và nhìn tôi bằng ánh mắt buồn bã đầy ân hận trước khi bước ra khỏi cửa.

Câu chuyện anh Phượng tỏ tình với tôi cuối cùng cả hai nhà đều biết, bố mẹ tôi trách anh, mẹ Lam cũng trách anh, rằng tôi còn bé nhỏ đã biết gì chuyện yêu thương mà anh nỡ làm hoen ô đi cái tình cảm trong trắng của chúng tôi bấy lâu.

Anh thất vọng, thất tình và mặc cảm. Cuối năm ấy anh Phụng bỏ học đi lính.

Một hai năm sau thì bố Lam về xóm và mang vợ con đến một tỉnh lỵ miền Trung nơi ông đóng quân, gia đình khỏi phải xa cách đôi nơi nữa.

Tôi và Lam bắt tin nhau từ đó, rồi tới biến cố 1975, bao nhiêu chuyện bể dâu của cuộc đời. Hình ảnh người bạn gái cùng xóm và anh Phụng tưởng như chìm khuất suốt đời trong bụi mờ quá khứ...

Sau này mỗi một tuổi đời lớn lên trong cuộc sống, tôi càng thấm thía hiểu được mối tình của anh, tôi luôn bị dày vò ân hận vì mình mà anh Phụng dang dở chuyện học hành, đời lính trôi dạt đó đây.

Tôi mắc nợ anh Phụng một lời xin lỗi. Anh không có tội gì cả, vì tình yêu không bao giờ có tội, tình anh cho tôi chưa đúng lúc mà thôi.

Hôm nay tình cờ gặp lại Lam, biết tin anh cũng là biết anh không còn trên cõi đời này. Và những lời xin lỗi của tôi sẽ không bao giờ được thực hiện.

Anh Phụng ơi, suốt bao nhiêu năm qua, tay em và áo em có còn thơm mùi hoa Thiên Lý trong ký ức của anh, như ngày xưa anh đã nói không?

Giàn hoa Thiên Lý ngày xưa của nhà Lam ơi, nơi mà một buổi chiều anh đã hái một chùm hoa đẹp nhất tặng tôi, giàn hoa đã chứng kiến mối tình đầu nồng nàn tha thiết của anh dành cho tôi, một tình yêu thật trong sáng hồn nhiên mà sau này lớn lên tôi mới hiểu ra.

Nhưng chùm hoa Thiên Lý ấy đâu rồi?

Nguyễn Thị Thanh Dương.

OÙ ES TU CHÈVREFEUILLE?

Nguyễn Thị Thanh Dương - Traduction: ThaiLan

La cliente devant moi est en train de déposer ses achats d'un caddie bien rempli, moi j'ai deux petits sacs, en se tournant elle me propose gentiment:

- Vous n'avez que peu de marchandises, allez- y.

En la regardant, j'étais toute interdite, avec ses grands yeux sublimes et surtout le grain de beauté au coin de sa bouche, elle me rappelle quelqu'un.

Je ne puis m'empêcher de lui demander:

- Excusez- moi, mais il semble que je vous connais...vous êtes...

- Je m'appelle Lam.

Joie et stupéfaction. Je criais:

- Oh mon Dieu, c'est toi, c'est bien toi Lam "Naevus"? Avec ton grain de beauté à la lèvre et ton nom, comment t'oublier?

La femme me regarde, serre mon bras d'un air aussi réjouissant:

- Ah! Et toi c'est Thao, ma voisine très intime de notre enfance n'est ce pas?

Et voilà que nous deux nous nous étreignons de bonheur. L'univers est immense mais assez petit pour que les uns les autres puissent tourner en rond et se rencontrer, une rencontre qu'on pense juste réalisable dans ses souhaits, ou dans ses rêves.

Lam "Naevus" et moi sortons. Lam avait déménagé en Californie il y a deux ans, tandis que moi je n'étais que de visite, venue voir des parents.

Nous entrons dans un café .

Oh, que d'histoires à se raconter après des dizaines d'années. A la fin, Lam me demande:

- Thao, te souviens- tu de mon cousin Phụng?

- Comment pourrais je l'oublier, ma chè re, car son nom c'est celui d'une fille et d'une fleur que j'adore.

- Comment va-t-il maintenant? Jolie femme, enfants sages, n'est ce pas?

Lam me répond tristement:

- Toute sa vie n'est qu'une chaîne de malheurs. Marié, sa femme l'a abandonné, remarié, pas de bonheur non plus; tous deux venus ici, juste que malheur pour tous

deux. Lui, il s'est efforcé d'endurer ses peines pour les enfants, mais hélas, Dieu ne l'a pas épargné...

Très triste moi aussi, je lui demande avec impatience:

- Qu'est il devenu?

- Il vient d'être emporté au paradis, problèmes gastriques. Ses dépressions lui ont donné un ulcère d'estomac ,qui a fini en gastrorragie .

- Oh mon Dieu! Pauvre Phụng!

Je ne peux empêcher mes larmes de couler.

Lam raconte:

- Autrefois Phụng était très malheureux à cause de toi, ma chère Thao. Ce n'est que longtemps après qu' il a pu se décider à se marier. Mais de temps en temps Phụng parlait de ses souvenirs avec toi, Thao; c'est bien dommage qu'il ne soit plus là pour te rencontrer aujourd'hui, ma chère.

Je lui réponds d'une voix étranglée:

- C'est moi Thao qui regrette de ne pas pouvoir le rencontrer pour demander pardon, un mot..

Dans le passé, Lam et moi nous habitions côte à côte dans un petit quartier, nous étions aussi dans la même classe depuis le primaire jusqu'au secondaire, nous jouions ensemble et étions très proches l'un de l'autre. Je venais souvent jouer avec Lam, voire passer la nuit chez elle.

Ma mère plaisantait avec la sienne:

- Ce serait bien si l'un était un garçon et l'autre une fille, ils pourraient se marier.

La mère de Lam possédait une épicerie , avec toutes sortes de friandises, bonbons, tamarins confits, et saumure, oeufs, pétrole pour lampes à pétrole, savons, accessoires de couture..etc... son père était soldat, il était souvent loin de chez eux, elles restaient seules et étaient bien occupées avec ce magasin, j'étais assez heureuse de venir l'aider.

Nous étions du même âge, mais Lam était plus maligne que moi, si elle me donnait un bonbon mini ou un confit , elle allait en choisir un menu morceau et ensuite

m'ordonnait de balayer, de laver le parquet, de laver les légumes ou de préparer le riz pendant que sa mère faisait des courses.

De temps en temps, sa maman ne pouvant faire des achats, je la suivais au marché Gò Vấp *(1) pour prendre les oeufs d'un fournisseur habituel, chacune un panier plein, elle me prévenait de bien faire attention, car si j'en cassais je devais... rembourser.

De temps en temps je devais aussi venir aider Lam à transporter l'eau d'une fontaine publique *(2) tout près, pour les besoins de sa famille. Les gens venaient ici pour laver le linge, pour le bain des enfants et faire le plein des réservoirs d'eau chez eux. Nous deux étions trop petites pour porter chacune deux seaux à chaque bout de palanche *(3), juste un au milieu, puis elle et moi chacune un bout de la barre, nous rentrions ainsi, gambadant joyeusement comme si nous étions en promenade.

Ma mère me reprochait souvent, pleine d'affection:

- Toi, tu es paresseuse pour les travaux de chez toi, mais laborieuse chez autrui!

Un jour, chez Lam un invité s'était présenté, c'était son cousin venu de Qui Nhon *(4); il allait rester chez elle pour ses études au collège. Comme sa famille est était peu nombreuse, même esseulée, ce cousin était vraiment bienvenu. Il arrivait avec quelques sacs et une valise.

J'étais chez Lam comme d'habitude ce jour là ; en la voyant s'empresse de façon intime avec lui, je fis de même, et voilà que la petite fille de 13 ans, innocente fonça tout droit dans la chambre du cousin, se mettant sur son lit , face à lui, curieuse, pleine d'enthousiasme , le regardant sortir tout de la valise , ranger ses vêtements et les affaires .

Alors il pointa le doigt sur mon nez, souriant, demandant:

- Et cette petite, d'où vient elle ?

Je souris aussi, et naïvement, lui répondis:

- Je m'appelle Thao, je suis l'amie de Lam, et toi, quel est ton nom?

- Je suis Phụng.

Trop stupéfaite, je lui demandais a nouveau:

- La fleur Phụng? *(5)

- Oui, car il y a un Jacaranda sur la rue devant notre maison, c'est pourquoi ma mère m'a nommé Phụng.

Phụng fouilla dans son sac, et me tendit un sachet de bonbons:

- C'est pour toi, bonbons faits de sucre de maltose, aimes tu?

- Oui, je les aime, mais préfère des confits de tamarin.

- Ah oui? La prochaine fois je te les offrirai.

Depuis ce temps là, Lam et moi partagions beaucoup de joies, car après avoir fini ses devoirs dans sa chambre, il nous rejoignait, avec de nouveaux jeux passionnants. Phụng me gâtait beaucoup, m'achetais des confits de chez Lam, accomplissait de si beaux dessins pour moi, qu'à chaque fois nous nous disputions et il était toujours de mon côté pour me défendre.

Une fois alors que j'étais en train de trier les liserons d'eau pour Lam, j'ai crié de stupeur, et j'ai jeté toute la corbeille, car il y avait une énorme chenille qui se tordait dans les feuilles; j'avais couru me blottir contre lui, en pleurant, ne pouvant prononcer un mot. Phụng m'avait calmée:

- Ce n'est rien, ma chère, les chenilles des légumes sont inoffensives. Laisse-moi finir le reste des liserons.

Ce jour-là, il semble qu'il me tenait serrée d'un peu trop près, et trop long, mais je me sentais à l'abri de tout danger.

Le temps passa, Phụng était devenu un habitué de la maison, si familier que je connaissais par cœur ses horaires d'études, et les travaux qu'il devait accomplir en rentrant. Peut-être que j'étais aussi devenue familière pour lui, car chaque fois que j'arrivais en retard chez Lam, il me demandait la raison; les jours où je m'ennuyais et voulais rentrer chez moi, il essayait toujours de me retenir par un jeu tentant que j'aimais bien : il mélangeait du savon dans de l'eau et prenait une paille, la trempait dedans, et soufflait dans l'air des bulles transparentes, si fragiles qui flottaient en toutes directions, et Lam et moi nous nous réjouissions d'attrapper ces bulles éphémères qui éclataient et je ne songeais plus à rentrer...

Dans la cour arrière de chez Lam, il y avait une pergola de Chèvrefeuilles, dans les saisons d'épanouissement, des fleurs vert tendre s'accrochaient parmi les feuilles,

répandant leur odeur si douce... J'aimais bien les conserver dans ma poche pour leur parfum tandis que Phuong lui, adorait lire ou étudier sous cette pergola, les après midi paisibles.

Un jour il m'invite à venir dans la cour arrière et me demande :

- Veux tu que je t'offre une branche de Chèvrefeuille? Laquelle choisis-tu?

Profitant de l'occasion pour être exigeante, je lui réponds:

- Celle qui est la plus grosse et plus éblouissante, peux tu?

Ceci dit, j'avais couru dans la maison et lui avais apporté un tabouret. Il avait grimpé, j'avais tenu le tabouret pour qu'il ne tombe pas, et il me montrait tour à tour une branche puis une autre jusqu'à ce qu'il puisse me cueillir celle qui me plaisait.

Il m'avait tendu les fleurs et d'une voix douce m'avait dit:

- Tes vêtements , tes mains sentiront l'odeur de Chèvrefeuille pour toujours.

Et moi, rayonnante de joie et d'innocence, lui avais demandé:

- Est ce vrai, ce que tu dis?

- Pour moi seul, c'est la vérité...

Constatant que je restais là , abasourdie sans rien comprendre, il passa à un autre sujet:

- Sais tu que la soupe au jeune chèvrefeuille *(6) est délicieuse?

- Non, je ne savais pas.

Et il restait là à me taquiner:

- Oh Dieu, tu es une fille du Nord *(7) mais qui ne connaît pas la soupe au Chèvrefeuille?

- Je vais demander ça à ma mère.

J'étais sur le point de rentrer chez moi, mais il m'avait attrapé le bras.

Sous la pergola de Chèvrefeuille, il n'y avait que lui et moi, ce jour là la maman de Lam était absente et Lam était occupée avec les clients.

Phượng m'avait regardée d'un air bizarre, anormal, et après un instant, m'avait dit d'une voix tremblante:

- Chère Thao, je... je t'aime beaucoup.

Et soudainement il m'avait prise dans ses bras, ce geste inattendu m'effraya, je m'en étais dégagee brusquement :

- Thao, ne t'échappe pas, je t'aime profondément..

- Non! Non!

Je criais , je ne voulais pas accepter, trop effrayée, j'avais jeté la branche de Chèvrefeuille qu'il venait me m'offrir et, comme si je venais de voir un fantôme, je fonçais vers la maison pour rentrer chez moi, mon cœur battant encore la chamade. Je me réfugiais dans ma chambre et sanglotais silencieusement, de peur que maman ne m'entende.

Phượng, l'image trop familière et si belle dans ma pensée était détruite, maintenant c'est un autre Phượng, complètement étranger. Je l'avais considéré comme mon propre frère, mon grand frère dans la famille; tout d'un coup il l'avait changé en amour, cette transformation avait blessé mon âme.

J'avais 15 ans *(8), l'âge encore trop enfantin, pas assez mûr pour pouvoir accepter le vrai amour.

Les jour suivants, je n'étais pas retournée chez Lam, j'avais peur de lui et je lui en voulais. Lam m'avait demandé la raison mais je n'osais pas lui raconter cet "horrible" problème.

Une semaine s'était passée, et il était venu chez nous, peut être qu'il ne pouvait plus endurer mon absence, mon intention de l'éviter.

Mais en le voyant entrer et saluer ma mère, immédiatement je criais, et le chassais:

- Rentre chez toi, je ne veux plus te voir.

Ma mère était abasourdie, et lui s'était embrouillé en lui donnant des explications, puis il avait jeté vers moi un regard triste, écœuré avant de sortir.

Enfin toute ma famille était au courant de l'histoire de la déclaration d'amour de Phụng; mes parents lui ont reproché, ainsi que la mère de Lam; ils avaient tous dit que j'étais trop jeune, ne sachant rien de l'amour des grands, alors pourquoi entacher nos chastes sentiments. Il avait le cœur brisé, et se sentait coupable.

A la fin de cette année, Phụng renonçait à ses études, et s'engageait dans l'armée.

Un ou deux ans après, le père de Lam était rentré au quartier et avait emmené sa famille avec lui vivre dans une province où sa garnison allait stationner; ainsi ils pourraient être ensemble.

Depuis, Lam et moi n'avons plus eu des nouvelles l'une l'autre, et après l'événement de 1975 dans notre pays, avec cette vie pleine de vicissitudes dans les familles...

L'image de mon amie et voisine et Phụng ont été engloutis à jamais dans la poussière du passé.

Longtemps après, devenant plus mûre avec les souffrances de la vie, après avoir compris son amour, le sentiment de culpabilité, de regret m'envahissent...

Je suis la cause de ses études inachevées, de sa vie errante dans l'armée, sans but...

J'ai une dette envers lui, une parole de pardon.

Ce n'est pas sa faute, car dans l'amour, il n'y a pas de faute, jamais; l'amour qu'il m'a offert n'est pas venu au bon moment et c'est tout.

Aujourd'hui, avec cette rencontre inattendue, et les nouvelles données par Lam sur la vie de Phụng, qui hélas a quitté ce monde...

Et mes paroles de pardon qui lui sont réservées ne pourront jamais lui parvenir, plus jamais...

Cher Phụng, depuis ces longues années, mes habits et mes mains sentaient - ils encore le parfum de Chèvrefeuille dans tes souvenirs comme tu me l'avais dit ce jour-là, dans ce passé si cher?

Et toi, chère pergola de Chèvrefeuilles de ce temps chéri chez Lam, où par un merveilleux après-midi il m'a offert la plus belle branche, la pergola qui était avec nous, témoin de son premier amour si ardent, si passionné pour moi, un amour pur, innocent, que je ne suis parvenue à comprendre que bien des années plus tard...

Mais où es-tu, ma chère branche de Chèvrefeuille?

Nguyễn Thị Thanh Dương . Traduction: ThaiLan

NOTES:

1/- Un faubourg près de Saigon (après 1975: nommée HoChiMinh ville).

2/- Dans l'ancien temps, il n'y a que de rares maisons avec l'eau courante.

3/- Morceau de bois concave, en forme de barre, pour porter deux seaux sur l'épaule

(ou des corbeilles de fruits, légumes.. plats tous prêts, soupes avec marmites.)

(au Vietnam, souvent faite en bambou, durable).

4/- Ville au centre du Vietnam.

5/- Arbre à fleurs couleur rouge-orange écarlate – Jacaranda (ou Flamboyant) - prénom souvent donné à une fille.

6/- On cuit souvent quelques fleurs comestibles.

7/- Le Vietnam a 3 régions (Nord- Centre-Sud), avec quelques différences dans les dialectes, le ton, les coutumes... etc...

8/- Dans l'ancien temps, chez nous, l'âge mature est tard, vers 17, 18 ans, mais avec le temps moderne c'est différent...



Thôi Anh Đừng Rót... TRÀ ĐẦY

Lòng em
như chén trà đêm
Thôi anh đừng rót
giọt thêm sế tràn
Bao năm cứ ngỡ bình an
Trăng xưa ngời sáng, đèn vàng hắt hiu...

Lòng em
như chén trà thiu
Cách gì giữ mãi
hương dịu dịu thơm
Tình xưa còn đọng nồng rơm
Mộng chưa tàn mộng chồn vờn thâu canh.

Lòng em
trà nguội... rồi anh
Hâm đi hâm lại
trà xanh hóa vàng
Ngày buồn như buổi tiệc tàn
Dư âm lắng đọng nồng nàn còn đây.

Thôi anh
đừng rót... trà đầy!

Kiều Mộng Hà

Tùy Duyên Mà Sống

Sống trên đời này chúng ta thường hay nói đến hai chữ Duyên Nghiệp. Duyên đem đến sự vui vẻ, an lành thì ta gọi là Thuận Duyên. Duyên đem đến sự buồn phiền, đau khổ thì ta gọi là Nghịch Duyên. Khi đi tìm tài liệu viết bài cho tuần này, người viết đọc được một tài liệu hay hay dưới đây nên mang về đây chia sẻ cùng bạn nhé. Mời bạn đọc nhé.



Tùy Duyên Mà Sống

Ta chỉ có một sinh mệnh trong kiếp này. Tùy duyên mà sống. Với mỗi người, cuộc sống thật chẳng dễ dàng gì. Vậy nên hãy trân quý hơn sinh mệnh, trân quý hơn bản thân mình. Chúng ta chỉ có một sinh mệnh trong kiếp này. Khi đôi mi khép lại thì vĩnh viễn hơi thở sẽ chẳng còn. Bên kia cánh cửa cõi hoàng tuyền mở ra, bên này cánh cửa thế gian khép chặt, đầu quay đầu cũng chẳng thể thấy lại những gương mặt thân thương. Cuộc sống thật khó nhọc, ai cũng có tâm sự chất chứa trong lòng. Cuộc sống thật mệt mỏi, ai cũng có nỗi niềm riêng khó nói. Cuộc sống thật khổ sở, ai cũng có những muộn phiền, khổ đau. Cuộc sống rất mệt mỏi, xin đừng để trái tim này thêm bơ phờ. Mọi quan hệ giữa người với người quá phức tạp, hà tất việc gì cũng phải bận tâm?

Thế nên, hãy đối mặt với khó khăn bằng tâm trạng lạc quan, khoáng đạt, đừng bận tâm quá nhiều. Những việc cần buông bỏ thì buông đi. Danh lợi tình thù cũng chỉ như bọt nước ảo ảnh trong gương mờ. Người nào đáng quên thì đừng vương vấn nữa. Thân này mệt rồi thì nghỉ chút đi. Tâm này mệt rồi thì cứ ngồi tĩnh lặng, đừng gồng mình lên mà gánh vác, đừng mãi suy nghĩ miên man. Khi tâm khoáng đạt thì mọi sự cũng dễ dàng hơn. Ban ngày suy nghĩ nhiều quá nên đau đầu, buổi tối nghĩ quá nhiều nên mất ngủ. Cứ vui vẻ mà sống, đừng bận tâm quá nhiều! Khi tâm khoáng đạt thì mọi sự cũng dễ dàng hơn. Mất rồi thì thôi, đã chia ly thì hãy cố tìm quên. Đừng níu kéo quá khứ mà không chịu bước tiếp, đừng vương vấn chuyện xưa mà chẳng chịu buông tay.

Thế nên...

Hãy trân quý những gì mình có, khi ấy bạn mới có thể giảm thiểu nhiều hơn những nỗi tiếc. Hãy quên đi những gì đã mất, đôi môi mới có thể nở thêm nhiều nụ cười. Hãy trân quý hiện tại, dùng phép nhân trái rộng niềm vui, dùng phép trừ tiêu giảm hờn oán. Có ai chưa từng chịu sự đả kích, có ai chưa từng gặp phải trắc trở, truân chuyên? Có thể sống được thì vui vẻ mà sống, chẳng thể sống được thì cũng đừng oán trách. Trái tim chỉ có bấy nhiêu thôi, chẳng thể dung nạp nhiều thứ phức tạp như vậy. Tình cảm dễ đổi thay, biết ngày sau sẽ ra sao, nên hãy trân quý những gì mình đang có! Ngoài chuyện sinh tử ra, những chuyện khác đều là chuyện nhỏ. Đừng nghĩ tới những thứ vô dụng, đừng nghĩ tới những gì đã qua. Đừng nghĩ tới sự phiền lòng, đừng nghĩ tới điều giận dữ. Cứ vui vẻ mà sống trên cõi đời, cứ bình thản mà tận hưởng cuộc sống diệu kỳ!
(Theo Soundofhope
Minh Nguyệt biên dịch)

Người viết may mắn được thừa hưởng cái tính ham đọc sách của cha tôi nên rất thích văn chương, thơ phú. Khi cha mẹ tôi còn sống, tôi thường hay viết thư về thăm hỏi sức khỏe ba má tôi. Trong thư, tôi thường hay tả tình, tả cảnh sinh hoạt của gia đình nhỏ bé của tôi nơi xứ người như một bài văn, bài thơ. Mỗi lần về thăm ông cụ, tôi thấy dưới gối nằm của ba tôi là những bức thư của tôi được xếp cẩn thận trong một bì giấy. Ba tôi nói với tôi là cụ đọc đi đọc lại những bức thư này mãi vì những bức thư này đem niềm vui tình cảm đến với cụ trong tuổi già. Ba tôi cũng biết làm thơ. Ba tôi bảo tôi đọc, phê bình, thảo luận với cụ về những bài thơ cụ viết vì có lẽ chỉ có tôi là người chịu nói chuyện thi văn với cụ vì tôi cũng thích thơ văn. Tôi thấy cha tôi vui, dĩ nhiên là tôi cũng vui theo vì ít ra tôi cũng làm được một việc gì đó làm cho ba tôi vui, dù rất tầm thường là tôi chỉ ngồi nói chuyện tào lao với cụ về thơ văn cho cụ vui được ít phút giây. Rồi cũng từ đây, tôi càng ngày càng thích viết văn làm thơ hơn vì lúc nào cũng có người luôn luôn ủng hộ và khích lệ tôi. Người đó chính là ba tôi. Con xin cảm tạ ân đức của ba đã cho con một niềm vui tinh thần thanh nhã.

Kể từ ngày ba tôi qua đời, tôi đã mất đi một người bạn tri kỷ ngoài tình cha con. Bây giờ, tôi vẫn tiếp tục chia sẻ tâm tình của tôi với những người bạn mà tôi quen biết vì chính nhờ có họ mà đời sống tình cảm và tinh thần của tôi được phát triển tốt đẹp hơn vì họ luôn khích lệ, hỗ trợ tinh thần tôi. Đó là những thuận duyên tốt đẹp bên cạnh những nghịch duyên mà tôi gặp phải.

Dòng dài như thế để có thể nói rằng mọi chuyện ở đời hình như là do duyên nghiệp cả. Có những sự việc nhiều khi không đem đến cho chúng ta kết quả như chúng ta hằng mong đợi hoặc đôi khi còn làm cho mình đau khổ nữa. Trong phạm vi gia đình nhỏ bé của chúng ta, đời sống vợ chồng đôi khi cũng đem đến cho chúng ta nhiều điều phiền muộn vì nếu vợ chồng không thông cảm, hỗ trợ tinh thần cho nhau thì một “nửa cái xương sườn kia” kia có thể là “nửa hồn thương đau” của ta đó. Một người thích thơ văn, nghệ thuật, thích hoạt động xã hội nếu không được sự thông cảm, ủng hộ, khích lệ của người phối ngẫu thì ít nhiều gì thiện chí và khả năng của người ấy cũng bị hao mòn, giảm thiểu và ta cảm thấy đau buồn lắm. Một người làm được việc tốt, giúp đỡ, chia sẻ những điều ích lợi chung cho tha nhân thì thân nhân của họ cũng được chung hưởng phúc báo của những việc tốt, thiện lành đó, cho nên chúng ta cũng cần nên khích lệ, ủng hộ tinh thần của họ. Có như thế thì cuộc đời sẽ tươi đẹp hơn nhỉ?

Nếu hiểu rằng, trong cuộc đời của ta có những thuận duyên làm cho tài năng và thiện chí của ta phát triển tốt đẹp thì cũng có những nghịch duyên làm cho ta phải kiên trì và phấn đấu khắc phục những trở ngại đó với cái tâm an bình và nhẫn nhục. Hy vọng sẽ có một ngày, chúng ta sẽ đạt được kết quả mà ta mong ước. Việc gì cũng cần phải có thời gian để cho mọi việc được tiến hành tốt đẹp, phải không bạn?

Mời Bạn đọc lời khuyên dạy của Thầy Thích Tánh Tuệ về chữ Duyên nhé.

Kính tri ân Thầy



Thấu muôn duyên
Không than phiền oán trách



Ngộ vô thường
buông xả tánh mặc nhiên

Gặp gỡ trong đời một chữ DUYÊN Namo Buddhaya

Theo lời Phật dạy, giữa người với người luôn tồn tại một mối nhân duyên từ kiếp trước, vì vậy, trong cuộc sống này, khi ta gặp và yêu thương một ai đó đều có nguyên do. Không ai là vô duyên vô cớ xuất hiện trong cuộc đời của bạn cả, sự xuất hiện của mỗi người đều có nguyên do, đều đáng được cảm kích.

Trong kinh, đức Phật đã nói bốn loại nhân duyên. Tất cả chúng ta có mặt với nhau ở đây không phải tự nhiên mà do có nhân duyên với nhau nhiều đời nên nay mới gặp.

Có người mình chưa bao giờ biết, nhưng vừa gặp thì thấy thân thiện, quen quen, như đã gặp ở đâu rồi. Có người vừa mới gặp là đã thấy ghét. Đó là dấu hiệu cho thấy mình đã có thiện duyên và ác duyên với nhau từ nhiều kiếp trước, bây giờ mới gặp lại đây. Người mình từng mang ơn thì vừa trông thấy liền cảm mến. Người đã tạo oán thì trông thấy liền bức mình. Con người chúng ta do tạo các nhân duyên thiện ác lẫn lộn nên sanh ra ở cõi ta bà phải kham nhẫn này. Từ duyên mà lại, cũng từ duyên mà tan. Đủ duyên thì còn, hết duyên thì hết. Khi nhân duyên còn thì có phá phách cỡ nào cũng không hỏng được, khi duyên hết rồi thì có níu kéo kiểu nào cũng bị rã tan.

Mọi thứ bắt đầu từ duyên phận, kết thúc cũng lại do duyên phận. Khó có ai trong đời chưa một lần thốt lên cái câu quen thuộc: “Thôi thì cái duyên cái số”, hay “Duyên phận đã định rồi”. Có phải thực sự duyên phận đã được trời định rồi hay không, hay tất cả là do con người tự tạo? Khi đầy yêu thương, người ta thường nói “có duyên” để tìm cơ hội gần gũi. Lúc đã cạn tình cảm, người ta lại nói “hết duyên” để lấy cớ dứt tình. Thực ra gặp gỡ được nhau thì đúng là thiên duyên, còn vui hay buồn, hợp hay tan, gần hay xa, đi hay ở, nắm hay buông, nâng lên hay đặt xuống, đón nhận hay chối bỏ, phải chăng đều là do trần định, đều nằm trong chính nhân thể lòng người.

Bạn chỉ là người khách qua đường trong cuộc đời của người khác, chỉ có thể cùng người khác đi cũng chỉ một đoạn đường đời. Điều đó chính là tính hữu hạn mà bạn cho được người khác, vậy thì làm sao có thể mong cầu người khác cho đi sự vô hạn được?

Mười năm, hai mươi năm hay một trăm năm của một đời người, cũng chỉ là một đoạn đường. Chúng ta chỉ có thể có duyên cùng đi với nhau chỉ một đoạn nào đó thôi, đừng nhằm lẫn cố chấp, sở hữu. Khoảnh khắc hiếm hoi nào còn duyên, có được, chúng ta nên quan tâm, cho ra hơn là nghĩ người khác phải tuân thủ theo kiểu của mình. Như thế, sẽ không bị nhận hiểu sai lầm, biết tôn trọng và giúp đỡ người khác, đưa đến một cuộc sống tích cực, vui tươi, không làm khổ mình và người.

Người sống ở trên đời

Bởi vì xem nhẹ, cho nên vui vẻ.

Bởi vì xem nhạt, cho nên hạnh phúc.

Giữa đất trời, chúng ta đều chỉ là những hành khách qua đường, rất nhiều người đời và sự tình chúng ta không cách nào có thể làm chủ nổi cho được. Ví như thời gian đã trôi qua, ví như người đã rời xa!

Chữ “Tâm” 心 có ba nét chấm, đều hướng vào trong, chẳng có một điểm nào là hướng ra ngoài. Bạn càng muốn nắm giữ lấy nó, thói thường nó lại càng rời xa bạn nhanh nhất. Tất cả tùy duyên, duyên sâu đậm thì quán quyết đoàn tụ, duyên nhạt nhẽo thì tùy nó rời đi. Cảnh giới của người biết tu đó là: “Sống là thương mà lòng chẳng vấn vương”. Có thể xem nhẹ, xem nhạt được bao nhiêu thì thống khổ sẽ càng rời cách xa bạn bấy nhiêu.

“Gặp gỡ trong đời một chữ Duyên
Trân trọng bên nhau phút hiện tiền
Người đến, ân cần cho hết dạ
Người về, thôi vương bận niềm riêng”
(Như Nhiên - Thích Tánh Tuệ)



Mời xem ảnh thơ và Youtube Phúc Duyên Gặp Gỡ của Sương Lam để làm kết luận cho bài tâm tình hôm nay, Bạn nhé.

[Bài thơ gửi Ban - YouTube](#)

Thơ Phúc Duyên Gặp Gỡ

<https://www.youtube.com/watch?v=9pMMrMwJvAM>

Chúc quý bạn có nhiều sức khỏe, thân tâm an lạc, sống vui từng ngày trong hiện tại với duyên nghiệp của mình nhé.

Người giữ vườn Một Cõi Thiền Nhân

Sương Lam

(Tài liệu và hình ảnh sưu tầm trên mạng lưới internet, qua điện thư bạn gửi- MCTN 652- ORTB 1081-382023)





MÙA XUÂN BÊN KHUNG CỬA

Người lính già ngồi nhìn ra khung cửa. Nắng rực rỡ ngoài kia. Những hạt nắng nhảy nhót lung linh. Ông đưa tay lên gãi đầu. Ông lại cười một mình. Ông biết cái đầu ông bây giờ tức cười lắm. Hôm qua bà vợ già đã đặt cái ghế giữa nhà, kéo ông ngồi xuống và hót tóc cho ông. Bà đâu phải là thợ, bà cũng chưa hề hành nghề này bao giờ thế mà hôm nay bà ra tay "Đè đầu cười cổ" ông.

Ông ngồi yên. Mà ông không ngồi yên cũng không được bởi bà đã choàng cái khăn bà may giống ở tiệm, quấn kín cổ cho ông.

Bà cười lỏn lỏn:

- Ông chịu khó ngồi yên nghen. Ông mà cứ quậy lung tung, tôi lỡ tay sẽ biến ông thành sư cọ. Ông tức cười quá nhưng không dám trả lời. Ông mà mở miệng, nước miếng lại trào ra thành dòng. Thôi thì mặc kệ, bà muốn chơi kiêu nào cũng được. Đời ông từ lâu đã giao phó cho con gà mái dầu dễ thương này rồi.

Bà vừa hót vừa xoay trở, bờ ngực đề lên vai ông cọ qua cọ lại nhiều lần. Ông cũng thấy xuân tỉnh nổi lên, nếu mà ngày xưa bà sẽ chết dưới tay ông. Nhưng cũng nhưng mắc dịch, cái tông đơ đã lâu không sử dụng nó nghiêng cái tóc ông đau từng hồi. Ông tự nhủ: "Thây kệ! Ráng chịu đau, la lên lại chảy nước miếng". Cái máy rè rè, bà nghiêng bên này, nghiêng bên kia, lúc dùng lược lúc dùng dao cạo, sửa tới sửa lui. Ông rọ rạ khó chịu.

Bà nhét tay ông vào trong khăn để dành:

- Ráng chút nữa, tui sẽ biểu bày nhỏ mua cái máy khác. Máy mới nó đi ngọt hơn. Đứng! đứng... ông lại rọ rạ, tui dốt bên này sâu hơn rồi nè. Phải sửa lại bên kia cho nó đều. Ông thiệt là...

Một hồi sản phẩm của bà cũng xong, bà đứng ra phía trước nghiêng người ngắm nó ra vẻ hài lòng. Lột khăn choàng ra. Kéo ông đứng dậy bà cười:

- Bì giờ ông giống lính mới tò te nhập quân trường. Thôi đi vào ghế nằm nghỉ ngơi một lát, dọn dẹp xong, tui tắm cho ông.

Vào phòng tắm bà lại lôi máy cạo râu chơi một vòng lả lướt trên mặt ông trước khi lột sạch đồ và đưa ông vào bathtub. Bà lấy cái ghế nhỏ kéo ông ngồi xuống. Bà bước hẳn vào trong, thử nước vừa ấm và cẩn thận gội đầu cho ông.

Bà cười giọng reo vui:

- Đại Úy, tóc cắt kiểu này không sai luật quân trường phải không? Tui cắt tóc cũng chiến lắm chứ bộ.

Ông làm thinh nhớ đến quân trường ngày đầu nhập ngũ, nhớ những lần tập huấn: "Quân trường đổ mồ hôi, chiến trường bớt đổ máu" Nhớ cái nhìn sừng sốt lẫn thương cảm của mẹ nhìn thấy con trai cái đầu húi cua và gương mặt sạm nắng.

- Ông nè, hót tóc ở nhà đỡ cho ông khỏi phải chờ đợi ở tiệm đau cả lưng. Dầu tui hót có xấu đi một chút, nhưng già rồi mình đâu có đi đâu mà ngại. Mà ông đừng lo, lần đầu chưa quen tay, tui hót chưa đều, mai mốt tui lành nghề mấy ông già hàng xóm thấy mê, qua đòi tui hót và tắm rửa ông đừng có ghen nha.

Ông cố nín cười về câu pha trò của bà. Bà cũng kéo ông về thực tại về những lần phải đi hót tóc ngoài tiệm.

Phải rồi, ông nhớ lại mỗi lần đi tiệm hót tóc, bà vợ ông đã gọi trước lấy hẹn để ông khỏi phải chờ. Nhưng lần nào chú thợ cũng bận hót một hoặc hai người trước ông. Ông ngồi xuống ghế, bà ngồi ghế kế bên luôn chậm nước miếng và đỡ cho đầu ông không gục xuống. Cái lưng ngồi lâu lại đau thối cả người. Bà lại diu ông đứng dậy rồi đỡ ông đi loanh quanh bên ngoài.

Tới phiên ông vào cắt, ông không thể nào ngồi vào cái ghế dễ dàng dù ghế đã hạ thấp xuống hết cỡ. Chú thợ và bà phải nâng ông lên trên ghế và xoay cho ông ngồi ngay ngắn. Cũng tội nghiệp chú thợ, đầu ông cứ ngoẹo ngoạy và gục xuống vì mỏi cổ. Có khi ông ngủ gục, giật mình một cái khiến chú thợ hết hồn. Cho nên lần nào ông đi hót tóc bà vợ cũng kè một bên nâng đầu ông lên cho thẳng. Tóc ông hót bay vào người bà, mỗi lần đi tiệm về, tắm ông xong bà cũng phải tắm luôn cho mình.

- Xong rồi. Sạch sẽ, đẹp trai. Mời đại úy bước ra.

Bà lại diu ông bước ra khỏi bathtub trần trường như nhộng. Nhìn vào gương ông không khỏi chạnh lòng. Ông già này là ông đó sao? Ông muốn khóc cho mình, cho số phận chua chát của kiếp người, một người lính già bệnh tật. Hai tay vịn vào bàn, ông giang chân hơi rộng ra để bà mang tã. Ông lại đứng yên nhìn mình trong gương. Cảm xúc lúc này biến mất dường như ông không quen người này, cái gã lạ mặt cứ nhìn chằm chằm vào ông.

- Giơ chân lên đi ông, chân này trước nè.

Bà vỗ vỗ ở chân làm ông giật mình. Ông giơ chân lên để bà mặc quần, hết vỗ chân này bà lại vỗ chân kia; nếu không, chân ông cứ dính chặt trên nền không nghe ông sai bảo. Mặc áo cho ông xong xuôi, bà cầm tay ông lên ngắm:

- Móng tay ông đã dài nữa rồi. Thôi sẵn nó mềm tui cắt luôn cho đủ bộ.

Bà dặt tay ông, diu ngòì trên cái bồn toilet đã được đẩy nắp lại:

- Đưa tay trái đây ông.

Bàn tay bà nắm lấy tay ông kéo về phía mình và ngòì xuống tận tận cắt từng móng tay, móng chân cho ông. Cái đầu bà cúi xuống chăm chỉ. Chăm chỉ như khi bà mới về làm dâu nhà ông, lau thật kỹ bộ lu đồng bàn thờ. Cô dâu mới miền Nam đôi mắt ngây thơ sợ sệt bước vào gia đình ông, một gia đình miền Trung cổ hũ, thân phận dâu cả phải lo kỹ giỗ, gia nương mồ mả nhà chồng.

Những móng tay bị cắt kêu tách tách. Ông nhớ những ngày quê nhà, bà hí hoáy bên nồi bánh Tét, lửa trong bếp sáng rực, kêu lách tách như vậy. Giòn giòn hơn, vui tươi hơn. Còn bây giờ tiếng kêu như những nhịp đau thương từ trái tim ông reo lên thương cảm. Người vợ 43 năm chung thủy của ông có được gì đâu chớ. Chỉ nhận được từ ông bao nỗi cay đắng truân chuyên. Nước mắt ông ngân ngấn nhưng tay đã bị bà giữ chặt. Bà giữ cuộc đời ông bằng tất cả trái tim của một người vợ lính.

Xoa hai bàn tay lại với nhau, bà cười cười:

- Tất cả sạch sẽ, thơm tất. Đại úy ơi! Xin cho tiền típ.

Ông cười, nước miếng lại chảy ra thành dòng. Bà với tay, lấy cái khăn chùi sạch, nhẹ nhàng chọc què,:

- Thấy gà mái dầu xấu xí thêm gà móng đỏ phải không?

Rồi bà diu ông vào phòng, để ông ngòì lên giường, ôm ông xoay người cho ông nằm xuống. Bà kéo chăn đắp lên người ông, nâng giường cho đầu ông vừa tầm. Bà nói:

- Thôi ngủ một giấc cho khỏe đi ông! Tui đi tắm rồi tui xuống nấu cơm.

Và vậy bà đã xuống phòng ăn.

Ông nằm im nhìn lên trần nhà buồn vui lẫn lộn. Có ai ngờ cuộc đời ông lại như thế này. Ông thường thấy bạn bè về bên ông tâm tình. Ông thấy thằng bạn trèo lên lợp nhà trong trại Thanh Hà bị sét đánh chết. Ông nhìn thấy con rắn đang bò đến bên ông khi hai tay ông đang ôm bó tre thật lớn. Ông thấy bạn, thấy thù. Thấy những cái nón cối, thấy đầu súng kè kè bên hông ông. Ông thấy mình đói, cái đói còn cào, kinh hoàng như tiêu diệt từng tế bào của con người. Cái đói người tù giết mòn ý chí và nghị lực. Cái đói đến từng đêm dù bây giờ ông vẫn ăn no đủ. Những giấc mơ không đầu không đuôi vùi dập ông mỗi đêm. Những hình ảnh bạn bè thân quen đến với ông hàng ngày. Ông chìm vào thế giới đó và mệnh mang trong cuộc sống. Đôi khi ông vô tình quên hẳn sự hiện hữu của bà.

Hôm nay, sao ông lại thấy bầu trời đẹp, thấy bà thật dễ thương. Thấy thêm một đĩa cà và vĩa ăn với mắm ruốc hay một tô bún bò Huế thật cay nghi ngút khói. Ông nhớ ngày bà ra Huế thăm ông, ông chờ bà bằng xe đạp đi loanh quanh thành nội thăm bà con. Thời kỳ chiến tranh căng

thăng, VC hay pháo kích bất ngờ. Nhưng thầy kệ, mấy khi vợ lính ra thăm chồng, mấy khi ông được nghỉ phép đặc biệt. Cuộc sống lính tráng biết sao được ngày mai, hạnh phúc trong tay cứ hưởng. Thế là hai vợ chồng trẻ trên chiếc xe đạp đi khắp nơi. Tình yêu ngọt ngào tưởng như vô tận. Ông lại chép miệng thật thèm, thèm đủ thứ và tưởng chừng như có bà một bên để ông ôm siết bà thật chặt. " Ôi! Cô giáo của riêng ông!"

Ông lại sờ lên đầu. Cái đầu mới hót của anh lính mới tò te, râu ria nhẵn nhụi. Cả một thời trai trẻ lại về. Ông nhắm mắt lại, nhớ mùa xuân quân trường. Nhớ nụ hôn ngọt mềm: "Em đến thăm anh vào một ngày đẹp nắng..."

Nguyễn thị Thêm

CHỈ CÓ EM VÀ ANH

Chỉ có em và anh
Trong phòng vắng
Mệt nhoài
Tay trong tay
Mặt đối mặt
Áp má kề vai
Không nói một lời
Hơi thở dồn dập
Mệt quá đi thôi.

Nửa đêm anh thức
Em đang mơ màng
Phải vội vàng
Kéo anh đứng lên
Dìu anh vào toilet
Em cũng mệt
Mà anh cũng mệt
Tuổi đã bảy mươi
Đâu phải trẻ trung
Vậy mà chúng mình
Quần nhau kiệt sức.

Anh xong mọi việc
Kéo anh đứng lên
Dìu về phòng mình
Đỡ anh nằm xuống
Em thở hỏn hỏn
Anh nằm xụi lơ
Đồng hồ chỉ 3 giờ
Hai mắt lơ đờ
Giác ngủ dở dang
Chuyện tịch tình tang
Đêm nào cũng thế.

Chuyện đời dâu bể

Già bệnh đến rồi
Đêm tối chơi vơi
Trong phòng riêng
Chỉ có hai đứa
Dưới ánh đèn mờ
Không ái ân mặn nồng
Mà mệt phờ.
Thật lạ!
Nguyễn thị Thâm

**SEN THƠM TỪ BÙN,
NHƯNG BÙN KHÔNG THƠM?**

Ánh mắt đầy thành kiến
Chị phân biệt giàu nghèo
Miếng ăn chưa từng... thiếu
Làm sao hiểu đôi meo?

Mà ai người to lớn
Hơn cả quả đất tròn?
Cứ sống bằng định kiến
Chị thua! Họ luôn hơn.

Chị sống bằng trình diễn
Che đậy lắm màu mè
Tình cảm không lưu luyến
Ham nói, chẳng lắng nghe.

Tham lam vòng vương miện
Lao vào chôn bùn đen
Van xin mà lạy vái,
Bằng sen “cứng” chùa chiền.

Nếu những kẻ may mắn
Không thương người rủi ro
Một khi rơi thất thế
Ai cứu cảnh sa cơ?

Ai xoa dịu đau đớn

ƯỚC ĐƯỢC VỀ CHĂM SÓC MÁ

Niềm đau quá lớn tim này
Xót xa nỗi khổ: Mẹ ngày yếu hơn
Anh khuất bóng, Má héo hơn
Tắm thân cần cỗi hao mòn thấy thương.

Cả đời, Người sống làm gương
Chồng con chăm sóc, hữu hương dịu dàng.
Chưa về, bất hiếu vô vàn
Lòng con thương kính chỉ chàng hiểu thôi.

Ý Nga, 7.3.2023

TRỜI!

Hoa này một kiếp được Thơ
Hưởng may ân sủng nhà thơ ân tình.

Khi nao hoa phải lia cành
Xin chàng Thơ nhớ lượn vành mộ hoang.

Ý Nga, 7.3.2023

NỊNH THÀN!

Em có ngưng khi buông điều nịnh hót?
Lời đầu môi giả dối chứa đái bôi
Cách sống tôi, sớm tối quen luôn chui
Tâm hời hợt, nịnh trên, hại người dưới.

Ý Nga, 7.3.2023

Cho những kẻ tâm hời?
Hiếm khi “Giàu ba họ”,
Càng hiếm “Khó ba đời”!
Ý Nga, 7.3.2023

BIỂN RAPALLO

Chân trần đùa sóng nhấp nhô
Nhỏ to theo gió ập vô chỗ ngồi
Cá, chim, biển, núi, đất, trời
Nghe anh say đắm tỏ lời yêu thương.
Á Nghi, 6.3.2023

AI CHIA?

(Chia sẻ cùng Marco, Báu và Loan, trong cùng
hoàn cảnh thọ tang Người Bạn Đời.)

*

Khi đi ngủ, lúc ngồi ăn
Nhớ nhung về nụ nát gan, rã rời
Ai vô ruột rối bời bời,
Ai chia cùng thiệp lệ rơi phân kỳ?
Á Nghi, 6.3.2023

ĐĂNG LÒNG!

Đồ vơ vét, của chia nhau
Lòng tham cán bộ, nỗi đau dân nghèo
Quần tơi, áo gấm, giày thêu
Bầy con đảng diện trở trâu, lạ lũng!
●
Mặc dân khổ, đảng ung dung
Nhảy đầm, nhậu nhẹt tung bưng cả năm
Ý Nga, 5.3.2023

SAO MÀ LO CHO DÂN!

Trông vào quốc nội mà đau
Nói ra chẳng biết ai nào cảm thông?
Tìm đâu tri kỷ tâm đồng
Biết lo vận Nước, nào lòng cùng dân?
Ý Nga, 5.3.2023

SAO MÀ HU?

DIỆU KỲ!

Trao thư tay... chạm bàn tay
Cầm cho bằng hết nhạc hay của đời.

*

Về nhà thơ quyện từng lời
Anh chàng thi sĩ gọi mời guitar.
Phải chi cầm được... tay a
Cung Sol nhạc sĩ thiên hà góp gom!
Á Nghi, 6.3.2023

NHÀ UYÊN ƯƠNG

Mua nhà, thay thảm, siêng tay
Lót từng miếng gỗ ngày ngày: dưới, trên
Em gò, anh gò chông chênh
Cho ra bằng phẳng mới yên ấm cười
Á Nghi, 6.3.2023

CỌ TIỆC GIẤY QUÝ

Vẽ em rất đẹp nụ cười
Sao anh lại xé rạn ngời ấy đi?
- Anh không muốn kẻ khác si
Ghen hoài đồ bệnh! Cọ gì vô duyên!
Á Nghi, 6.3.2023

TIỆC KẼ CÓ TÀI

Sa vào ruồi nặng nhố nhặng
Mi bị Việt gian khổng chế
Áo thụng đỏ sắc lằng nhằng
Suốt ngày khom lưng mà... vái.
Ý Nga, 5.3.2023

DANH MÔ CŨNG VỒ!

Nụ cười son đỏ dính răng,
Lẳng lơ dậm phẩn, lẳng xăng ghẹo người
Đùa người như trẻ tập chơi
Ôm cam bỏ đồ lại rơi sang... hồng.

Ngả nghiêng bên phục, bên tòng
Vòng kim cô xiết đưng hồng thoát ngông!
Việt gian, thiên tả lòng vòng
Nổi như... bong bóng: hư không lại... về!

(Trích tuyển tập BIẾM THI & NÓI LÁI. Nhớ về Rapallo, Genova.)

*

Tài xế **cự phách cứ phạch**, phạch... rầm!
Xe than không thăm: *âm... âm!* Thay mới!
“*Người-lái-tài-xế*” * lằm bằm lằm bằm:
“*Tự nạn mới qua **tầm nhà chi núi?***”

Chí nuôi: nhảm tà, tìm thiện đổi xe
Lại nghe rầm... rầm, **tiệm Thiên*** vào kéo!
Véo cào chi nữa, xe vừa như ghe*
Xe ni chưa yên lại mua **xe khác**.

Cũng vài **ba chiếc** nín **khe: xác** nằm
Viết thư về thăm, kể chuyện **Cha biết**
Cha hỏi âm phán: “*Hai đũa **tểu lâm**
Đã đi vượt bể, biển chưa **teo lằm?***”

*

Xe cũ **người ta** nhưng mới của mình
Người tà: thành ma, khi vừa **đổi chủ?**
Tồn bao nhiêu **chỏi, đủ:** kéo, lê, rinh
Người nghèo tồn hao, địa cầu thêm bản?

Hư!

Ý Nga, 4.3.2023

NÓI LÁI: cự phách/cứ phạch, chi núi/ Chí nuôi,
tầm nhà/nhảm tà, tìm thiện/tiệm Thiên, vào
kéo/Véo cào, xe khác/khe: xác, ba chiếc/Cha biết,
tểu lâm/teo lằm, người ta/Người tà, đổi chủ/chỏi
đủ.

*“*Người-lái-tài-xế*”: chữ của Phương Hoa trong
bài “**BẢO TÀNG CỦA NGƯỜI LÍNH BỊ BỎ
QUÊN**”, người ngồi bên cạnh nhắc chừng tài xế.

*Chỏi kéo lê, rinh về tiệm Thiên: trả tiền thuê kéo
xe vào bỏ trong nghĩa địa xe

*Vừa như ghe: ghe đi vượt biển thường vào tới bờ
đều tan nát hoặc bị chính thuyền nhân phá cho nát
để không bị cư dân các nước kéo trở ra biển.

*Trước khi bị cưỡng chiếm, Thân Phụ từng dạy
nhiều người có tiền mua xe hơi (mà không biết
lái), trong khi con gái về núi tạm cư, bước đầu tập
tễnh, không có tiền mà lái xe nào cũng cho... bốc
hơi (may mắn nhất là có một lần xe nát mà người
không rớt xuống núi).

Ý Nga, 5.3.2023

ÁO GẮM

Trở về, áo gấm ăn chơi
Chạy ra, quảng cáo: “*Khắp nơi **mỹ miều!***”
“*Mỹ miều!*” nhưng chạy mất tiêu
Bỏ “*miều*” về... Mỹ sống, trên người đời.

●

Áo “*Truyền thông*” chờ thời
Thực thi nghị quyết đảng:
Thái độ phỏng vấn người
Xác xược và ngạo mạn.

Gây chia rẽ hội đoàn,
Tạo hiểm khích, rối loạn,
Hạch sách trò nhỏ nhăng
Có lợi cho cộng sản.

Chúng sống giữa Cộng Đồng
Nhưng luôn báii vọng Cộng
Rối reng đem thổi phồng
Mời... thiên tả tâng bốc.
Trẻ ngọc cũng biết ai?

Ý Nga, 5.3.2023

NỘI TRỢ LÀM THƠ

Đang làm bếp chớ làm thơ
Lơ mơ, thơ thần ầu ơ... cháy nhà.
Nồi cơm điện còn nẫu nha
Chứ còn trả cá, ổi a chiền, xào...
Đường vô chảo, thắng nước màu
Chữ văn chọn lựa đầu mau: khét liền.

Cứ ngồi dưới đất tả... tiên
Tiên đầu chẳng thấy, liên miên cháy nồi!

Ý Nga, 4.3.2023

MÙI TANH PHÒNG HỌP!

Lẳng lơ ngả ngớn da khoe
Lỡ ngồi chung họp, thoảng nghe tanh rình
Gạ tình, kích dục đáng khinh
Chỉ vì muốn được nổi danh tới... trời!

Trêu người đàn đúm ăn chơi
Nơi này cũng đến chào mời được sao?
Ý Nga, 4.3.2023

Biển và Em

Bên em sóng vỗ rì rào
Biển đêm vọng những khát khao ân tình
Hoàng hôn cứ ngỡ bình minh
Chợt nghe khắc khoải giữa thình không buồn

Đêm từng kỷ niệm êm đềm
Biển ru tình nhớ cho đêm úa màu
Có nghe lòng thắm nỗi đau
Có nghe thồn thức cung sào chia phôi

Chim bay bỏ cội xa nguồn
Người xa người để nỗi buồn khôn vơi
Sóng thét gào tận biển khơi
Sao bằng sóng vỗ rã rời tìm em

Thôi đành cách biệt nhau rồi
Hải âu xa biển bỏ trời từ nay
Như ta mãi nhớ thương ai
Chập chờn tiếng sóng, hồn ngây dại hồn...

Songthy



HỮU... TÀI!

XIN NHƯỜNG

Nhớ Anh năn nỉ phòng loan
Tiếng cười trên ghẹo vỡ toang dỗi hờn
Bữa cơm tự nấu ngọt ngon
Khoe tài Hương Đạo, trưởng hơn học trò!
Á Nghi, 1.3.2023

ANH CƯỜI

Những tiếng cười của anh
Vội em đều bắt tử
Thâm thúy lúc tranh giành:
-Ai thương ai nhiều nhất?

*

Anh luôn luôn mỉm cười
Trước những kẻ thâm hiểm
Nụ cười đủ trên người
Chẳng cần câu châm biếm.
Á Nghi, 1.3.2023

THIỆU ANH!

Sự đâu xui xẻo dập dòn,
Sầu đâu tới tấp nhập môn trên người?
Âm dương cách trở đôi nơi
Lấy ai sẽ* nữa: buồn thời chia hai?
Á Nghi, 1.3.2023

*Sẽ: san sẽ

Thôi thì thôi! Tủi sầu vùi
Thôi thì thôi vậy! Ngâm ngùi mãi chi?
Yêu anh như mới tình si
Anh xa vội vội, bỏ đi vội vàng!

Yên tâm anh nhé Suối Vàng!
Lệ em thôi nhỏ hàng hàng khóc anh
Đêm dài thức đủ năm canh
Em đi đoạn tiếp, bình minh nương nhờ.

Ở nhà khóc mãi nàng khờ
Bệnh bò ra viếng, giường chờ nhà thương
Nhà thương: chỉ bác sĩ vương
Mọi người bận bịu, em nhường người ta.

*

Ngày mai chân quyết bước ra
Đông, Tây, Nam, Bắc ngắm hoa đường dài!
Á Nghi, 1.3.2023

TRÁCH ANH

Hai rằng nhớ, bốn rằng thương
Vậy mà nở để vỡ Gương của Tình.
Để em thui thui một mình
Anh lên trên ấy sao đành? Anh ơi!
Á Nghi, 1.3.2023